

25

**BÁO CÁO
PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**



NỘI DUNG

I.

Giới thiệu báo cáo Phát triển bền vững năm 2025

Thông điệp của Tổng Giám đốc	05
Tổng quan Công ty Cổ phần Vinafco	07
Giới thiệu báo cáo phát triển bền vững năm 2025	09

II.

Phương pháp tiếp cận

Quản trị phát triển bền vững	19
Chủ đề trọng yếu phát triển bền vững	29
Chủ động gắn kết và lắng nghe các bên liên quan	33
Định hướng phát triển bền vững	39

III.

Chủ đề trọng yếu

1. Phát triển kinh tế	43
Thúc đẩy hiệu quả kinh tế	45
Ứng dụng công nghệ và đổi mới sáng tạo	47
2. Định hình chuỗi logistics xanh	49
Tiết kiệm năng lượng	51
Giảm phát thải khí nhà kính và khí thải ô nhiễm khác	53
Kiểm soát chất thải và ngăn ngừa ô nhiễm môi trường	61
Sử dụng vật liệu thân thiện môi trường	64
Bảo tồn đa dạng sinh học biển	65

3. Hợp tác và đồng hành cùng các bên liên quan

67

Đảm bảo an toàn sức khoẻ lao động	70
Tạo cơ hội việc làm và phát triển nguồn nhân lực	74
Tôn trọng đa dạng, hoà nhập và bình đẳng giới	80
Giáo dục và đào tạo toàn diện	81
Đẩy mạnh kinh tế địa phương	83
4. Quản trị và vận hành minh bạch	85
Vận hành kinh doanh có đạo đức và minh bạch	87
Cam kết trách nhiệm với khách hàng	93
Tuân thủ nghĩa vụ thuế	98

IV.

Định hướng tương lai xanh

99

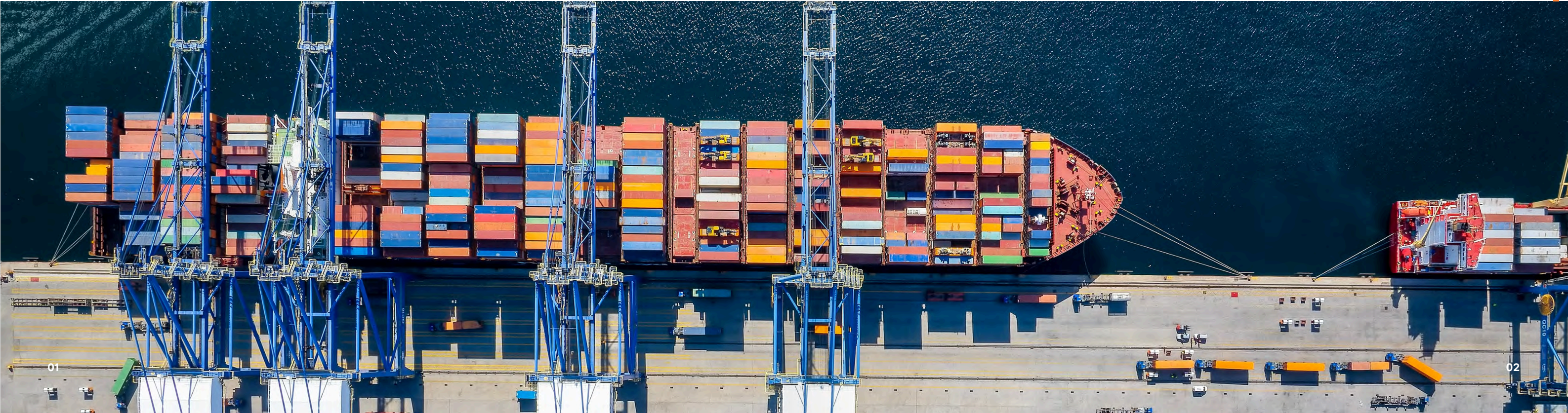
Kết quả thực hiện 2025	101
Định hướng phát triển	103
Mục tiêu 2026 và tiếp theo	104

V.

Phụ lục

105

Bảng dữ liệu phát triển bền vững	107
Bảng tuyên bố tuân thủ tiêu chuẩn GRI	115



Giới thiệu báo cáo Phát triển bền vững năm 2025



Thông điệp của Tổng Giám đốc	05
Giới thiệu báo cáo Phát triển bền vững	07
Tổng quan Công ty Cổ phần Vinafco	09

Thông điệp của Tổng Giám đốc

Kính thưa quý vị!

Trong bối cảnh kinh tế Việt Nam tiếp tục hội nhập sâu rộng và hướng tới những chuẩn mực phát triển cao hơn, ngành logistics đang đứng trước nhiều cơ hội song hành cùng không ít thách thức. Những biến động của kinh tế toàn cầu, bao gồm căng thẳng địa chính trị và sự thay đổi của giá nhiên liệu, đã phần nào tác động đến hoạt động vận tải và chuỗi cung ứng. Cùng với đó, yêu cầu ngày càng cao về hiệu quả, minh bạch và phát triển bền vững đang đặt ra những tiêu chuẩn mới cho các doanh nghiệp trong ngành.

Trong dòng chảy đó, logistics ngày càng khẳng định vai trò là mạch máu của nền kinh tế, kết nối các hoạt động sản xuất, thương mại và tiêu dùng. Với nền tảng hơn ba thập kỷ phát triển, Vinafco tiếp tục từng bước hoàn thiện hệ sinh thái dịch vụ logistics tích hợp, đồng thời nâng cao năng lực vận hành nhằm đáp ứng tốt hơn nhu cầu ngày càng đa dạng của khách hàng.

Năm 2025 ghi nhận những chuyển biến quan trọng trong hoạt động của Công ty. Doanh thu thuần đạt 1.354,6 tỷ đồng, tăng khoảng 16% so với năm trước; trong khi lợi nhuận sau thuế đạt 13,6 tỷ đồng, giảm so với năm 2024, phản ánh quá trình mở rộng quy mô đi kèm với áp lực chi phí trong ngắn hạn. Tuy vậy, các nền tảng cho tăng trưởng dài hạn tiếp tục được củng cố thông qua việc hoàn thiện cơ cấu dịch vụ và nâng cao hiệu quả vận hành. Bên cạnh các mảng kinh doanh cốt lõi, Vinafco từng bước mở rộng sang dịch vụ giao nhận Freight Forwarding, tham gia khai thác cảng và định hướng phát triển vận tải thủy nội địa, qua đó nâng cao tính chủ động và khả năng kết nối sâu trong chuỗi cung ứng. Đồng thời, Công ty tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và cải tiến quy trình nhằm nâng cao năng suất, tăng tính minh bạch và hỗ trợ ra quyết định. Những nỗ lực này từng bước hiện thực hoá mục tiêu trở thành “Đối tác tin cậy trong chuỗi logistics xanh toàn cầu, mang lại giá trị kinh tế và sự tin tưởng trên hành trình phát triển bền vững”.

Với nội lực đã được khẳng định cùng hệ sinh thái logistics đang từng bước hoàn thiện và mở rộng, Vinafco tin tưởng vào khả năng mang đến những giá trị thiết thực, phục vụ khách hàng ngày càng tốt hơn, đồng thời trở thành đối tác tin cậy của nhà đầu tư và doanh nghiệp. Chúng tôi cam kết duy trì sự minh bạch trong hoạt động, nâng cao hiệu quả quản trị, đồng thời thực hiện trách nhiệm đối với môi trường và cộng đồng, đáp ứng kỳ vọng của các bên liên quan. Hơn cả một doanh nghiệp logistics, Vinafco mong muốn đồng hành cùng các đối tác trên chặng đường phát triển bền vững dài hạn.

Năm 2025 đánh dấu năm thứ hai Vinafco triển khai Báo cáo Phát triển Bền vững, tiếp tục khẳng định cam kết của Công ty trong việc tích hợp các yếu tố môi trường, xã hội và quản trị vào hoạt động kinh doanh. Thông qua báo cáo này, chúng tôi mong muốn mang đến cho Quý vị cái nhìn rõ nét hơn về những nỗ lực và định hướng phát triển của Vinafco trong giai đoạn mới. Để hiện thực hóa các mục tiêu đã đề ra, chúng tôi rất mong tiếp tục nhận được sự đồng hành, chia sẻ và đóng góp ý kiến từ Quý vị nhằm tạo ra giá trị bền vững cho tất cả các bên.

Xin trân trọng cảm ơn!

Ông **BÙI MINH HƯNG**

Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Vinafco



Giới thiệu báo cáo Phát triển bền vững

Thông qua việc công bố Báo cáo Phát triển bền vững 2025, Công ty Cổ phần Vinafco mong muốn mang đến cho nhà đầu tư, khách hàng và đối tác nguồn thông tin tham chiếu đầy đủ hơn về hoạt động của doanh nghiệp, đồng thời thể hiện rõ cam kết theo đuổi tính minh bạch, trách nhiệm với môi trường và cộng đồng trong suốt quá trình kinh doanh. Việc phát hành báo cáo như một tài liệu độc lập cũng là động lực để Vinafco tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động và kiên trì với định hướng phát triển bền vững trong dài hạn.



Phạm vi báo cáo

Báo cáo này cập nhật các hoạt động triển khai phát triển bền vững của Vinafco trong giai đoạn từ ngày 1 tháng 1 năm 2025 đến ngày 31 tháng 12 năm 2025 (sau đây gọi là “năm nay” hoặc “kỳ báo cáo”). Một số nội dung và dữ liệu trong báo cáo được trích xuất, đối chiếu hoặc mở rộng phù hợp sang các năm khác nhằm bảo đảm tính đầy đủ và nhất quán của thông tin.

Dữ liệu sử dụng trong báo cáo này được thu thập và tổng hợp từ các tài liệu chính thức của Công ty, các báo cáo liên quan và số liệu thống kê. Báo cáo này đã được xem xét và phê duyệt bởi Tổng Giám đốc vào ngày 04 tháng 06 năm 2026.



Giới hạn báo cáo

Thông tin và dữ liệu được sử dụng trong báo cáo tập trung vào các khía cạnh trọng yếu về môi trường, kinh tế, xã hội và quản trị phát sinh từ hoạt động cốt lõi của Công ty Cổ phần Vinafco cùng 8 công ty thành viên đang hoạt động trên phạm vi ba miền Bắc – Trung – Nam. Phạm vi báo cáo được xác định dựa trên các đơn vị giữ vai trò chủ chốt trong chuỗi giá trị dịch vụ logistics của Vinafco, bao gồm vận tải biển, vận tải đường bộ, kho bãi, thông quan và các dịch vụ hậu cần đa phương thức.



Tiêu chuẩn áp dụng và nguyên tắc báo cáo

Báo cáo được xây dựng trên cơ sở tuân thủ Bộ tiêu chuẩn GRI do Tổ chức Sáng kiến Báo cáo Toàn cầu (GRI) ban hành. Nội dung báo cáo được tổ chức và trình bày theo các nhóm tiêu chuẩn chính sau:

Nguyên tắc xác định nội dung

- Sự tham gia của các bên liên quan
- Xem xét trong bối cảnh phát triển bền vững
- Xác định mức độ trọng yếu của các vấn đề
- Đảm bảo tính đầy đủ của thông tin

Nguyên tắc xác định chất lượng

- Đảm bảo tính chính xác
- Tính cân đối trong trình bày thông tin
- Tính rõ ràng, dễ hiểu
- Khả năng so sánh giữa các kỳ
- Độ tin cậy của dữ liệu
- Tính kịp thời trong công bố thông tin

GRI 2 – Công bố chung 2021

GRI 3 – Các chủ đề trọng yếu 2021

GRI 200 – Các tiêu chuẩn kinh tế

GRI 300 – Các tiêu chuẩn môi trường

GRI 400 – Các tiêu chuẩn xã hội



Thông tin liên hệ

Mọi đóng góp ý kiến về báo cáo Phát triển bền vững, vui lòng liên hệ:

Bộ phận tiếp nhận: Ban ESG

Địa chỉ: Thôn Tự Khoát, xã Thanh Trì, thành phố Hà Nội

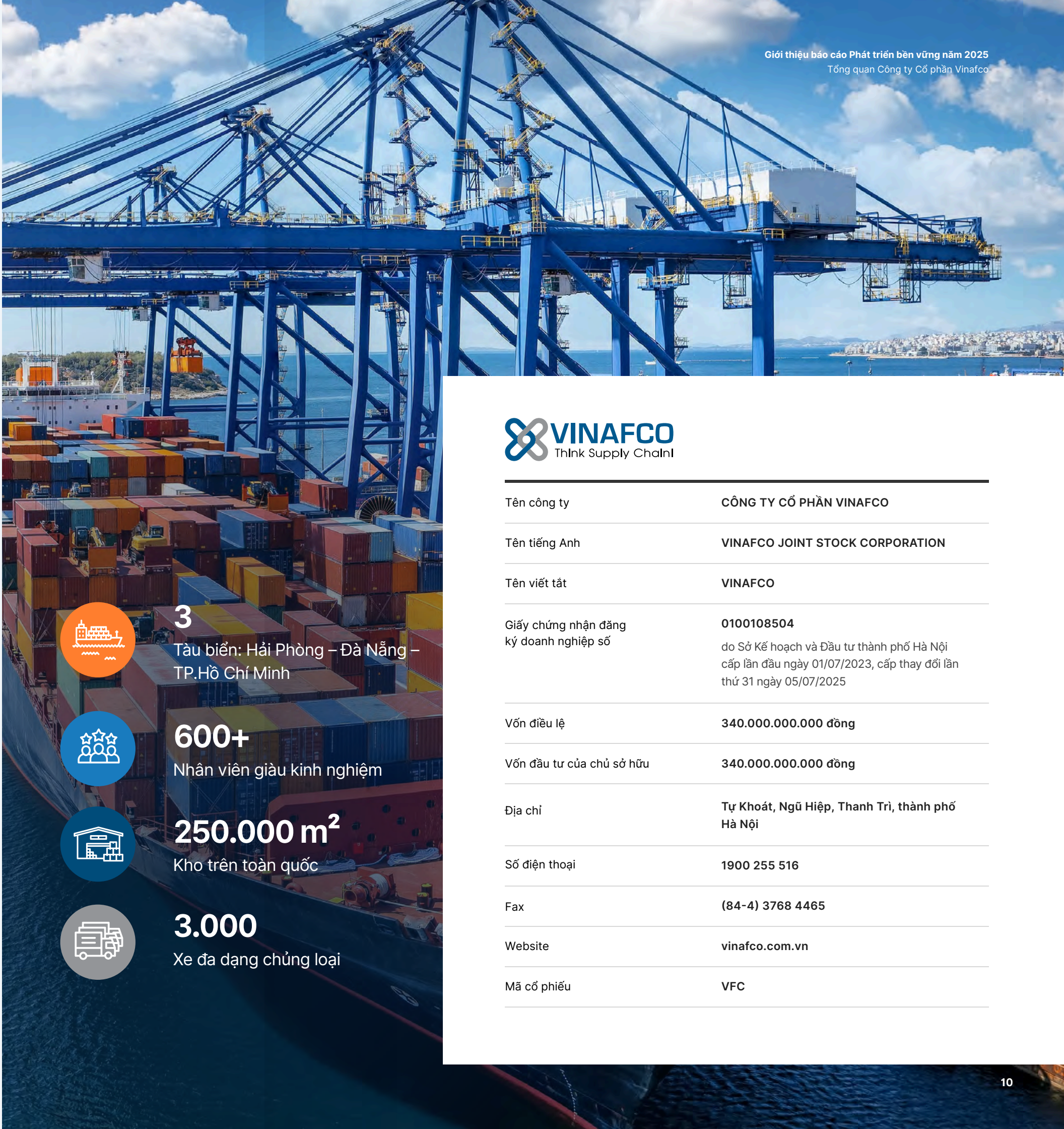
Điện thoại: 1900 255 516 | Email: info@vinafco.com.vn

Website: <https://vinafco.com.vn>

Tổng quan Công ty Cổ phần Vinafco

Được thành lập từ năm 1987 với tiền thân là Công ty Dịch vụ Vận tải Trung ương, Công ty Cổ phần Vinafco hiện cung cấp dịch vụ logistics tích hợp và giải pháp chuỗi cung ứng vượt trội, ứng dụng công nghệ số, cam kết bền vững đáp ứng nhu cầu đa dạng của khách hàng, đồng thời xây dựng xã hội tốt đẹp hơn. Trải qua hơn 39 năm hoạt động, cùng đội ngũ nhân sự giàu kinh nghiệm thực tiễn, Công ty không ngừng đổi mới, nâng cao chất lượng dịch vụ và hoàn thiện năng lực vận hành. Đồng thời, Vinafco định hướng xây dựng môi trường làm việc tích cực, củng cố niềm tin từ các nhà đầu tư và thúc đẩy quan hệ hợp tác lâu dài, hiệu quả với các đối tác và nhà cung ứng.

CÁC DỊCH VỤ CHÍNH



Tên công ty	CÔNG TY CỔ PHẦN VINAFCO
Tên tiếng Anh	VINAFCO JOINT STOCK CORPORATION
Tên viết tắt	VINAFCO
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số	0100108504 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 01/07/2023, cấp thay đổi lần thứ 31 ngày 05/07/2025
Vốn điều lệ	340.000.000.000 đồng
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	340.000.000.000 đồng
Địa chỉ	Tự Khoát, Ngũ Hiệp, Thanh Trì, thành phố Hà Nội
Số điện thoại	1900 255 516
Fax	(84-4) 3768 4465
Website	vinafco.com.vn
Mã cổ phiếu	VFC



3

Tàu biển: Hải Phòng – Đà Nẵng – TP.Hồ Chí Minh



600+

Nhân viên giàu kinh nghiệm



250.000 m²

Kho trên toàn quốc



3.000

Xe đa dạng chủng loại

TẦM NHÌN

Dẫn đầu trong việc kết nối doanh nghiệp và cộng đồng tại Việt Nam thông qua các giải pháp logistics thông minh và bền vững.

SỨ MỆNH

Cung cấp dịch vụ logistics tích hợp và giải pháp chuỗi cung ứng vượt trội, ứng dụng công nghệ số, cam kết bền vững đáp ứng nhu cầu đa dạng của khách hàng, đồng thời xây dựng xã hội tốt đẹp hơn.

TUYÊN NGÔN

VINAFCO cam kết xây dựng một tương lai bền vững thông qua việc áp dụng các nguyên tắc và tiêu chuẩn ESG vào mọi hoạt động kinh doanh. Chúng tôi nhận thức rõ trách nhiệm của mình đối với xã hội, môi trường và các thế hệ tương lai.

GIÁ TRỊ CỐT LÕI



Lịch sử hình thành và phát triển của Vinafco



CÁC GIẢI THƯỞNG TIÊU BIỂU



**Huân chương lao động
hạng 3**
Chủ tịch nước trao tặng



**Bảng khen vì thành tích
xuất sắc trong việc
phát triển ngành dịch vụ
logistics Việt Nam
giai đoạn 2020-2021**
Bộ trưởng Bộ Công thương



**Top 500 doanh nghiệp lớn nhất
Việt Nam năm
2019-2020-2021-2023-2025**
Vietnam Report và báo Vietnamnet
thực hiện



**Top 100 doanh nghiệp
tiêu biểu Asian 2019**
Hội liên hiệp Doanh nhân Việt Nam,
Tạp chí Sở hữu trí tuệ và sáng tạo



**Chứng nhận Nhãn hiệu
hàng đầu – Sản phẩm Vàng
– Dịch vụ Vàng Việt Nam
2018**
Hội sở hữu trí tuệ Việt Nam



**Top 10 Công ty uy tín ngành
logistics năm 2020- 2021 –
2022 – 2023 – 2025**
Vietnam Report và báo Vietnamnet
thực hiện



**Top 50 Nhãn hiệu hàng đầu
Việt Nam**
Hội sở hữu trí tuệ Việt Nam



Những giải thưởng, bằng khen danh giá và các chứng nhận uy tín là minh chứng cho những nỗ lực không ngừng nghỉ trong việc cải tiến chất lượng, nâng cao hiệu quả hoạt động và môi trường làm việc, tuân thủ tiêu chuẩn quốc tế.



Mạng lưới hoạt động

Công ty Cổ phần Vinafco triển khai hoạt động kinh doanh trên phạm vi toàn quốc, tập trung tại các trung tâm kinh tế lớn như Hà Nội, Hải Phòng, Đà Nẵng, Bình Dương và TP. Hồ Chí Minh. Mạng lưới hoạt động của Vinafco trải dài khắp Việt Nam và vươn xa ra quốc tế, kết nối các cảng biển lớn, sân bay, cửa khẩu và trung tâm phân phối, tạo thành một hệ thống logistics hoàn chỉnh và hiệu quả.

Trụ sở chính

Công ty Cổ phần Vinafco
 Thôn Tụ Khoát, xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, Hà Nội

Chi nhánh và đơn vị thành viên

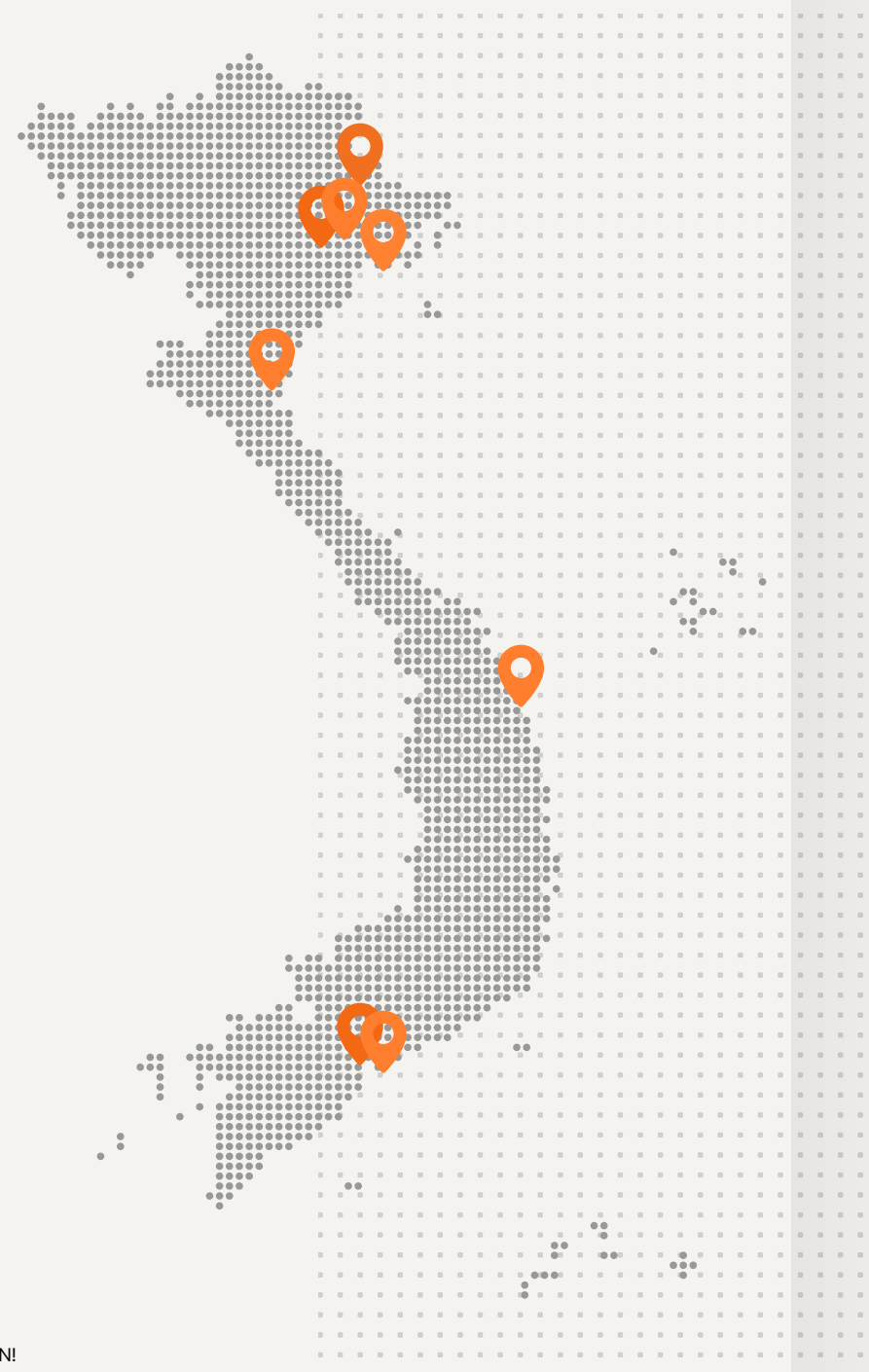
Chi nhánh Miền Nam – VINAFCO
 Công ty Vận tải và Dịch vụ Vinafco
 Công ty Vận tải và Dịch vụ VFC MT
 Công ty Vận tải biển Vinafco
 Công ty TNHH Tiếp vận Vinafco (VLC)
 Chi nhánh Cảng Quốc tế Phía Nam

Hệ thống trung tâm tiếp vận

Trung tâm Tiếp vận Thanh Trì
 Trung tâm Tiếp vận Tiên Sơn
 Trung tâm Tiếp vận Sóng Thần
 Trung tâm Tiếp vận Thuận An
 Trung tâm Tiếp vận Hoà Cầm
 Trung tâm Tiếp vận Long Bình

Văn phòng đại diện

Văn phòng Hải Phòng
 Văn phòng Nghệ An
 Văn phòng Lạng Sơn



CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN VINAFCO

Công ty Cổ phần Vận tải biển Vinafco chuyên kinh doanh dịch vụ vận tải hàng hoá ven biển và viễn dương.

VỐN ĐIỀU LỆ

90 TỶ

CÔNG TY TNHH MTV VINAFCO BÌNH DƯƠNG

Công ty TNHH MTV Vinafco Bình Dương chuyên kinh doanh dịch vụ cho thuê, vận hành và quản lý kho bãi và vận tải hàng hoá đường bộ tại Bình Dương.

VỐN ĐIỀU LỆ

45 TỶ

CÔNG TY TNHH TIẾP VẬN VINAFCO

Công ty TNHH Tiếp vận Vinafco chuyên kinh doanh dịch vụ cho thuê, vận hành và quản lý kho bãi và vận tải hàng hoá đường bộ.

VỐN ĐIỀU LỆ

25 TỶ

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG XANH VINAFCO

Công ty Cổ phần Cảng xanh Vinafco hoạt động trong lĩnh vực khai thác cảng, cung cấp dịch vụ bốc xếp, lưu kho và vận tải hàng hóa đường thủy và đường bộ.

VỐN ĐIỀU LỆ

5 TỶ

CÔNG TY TNHH VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ VINAFCO

Công ty TNHH Vận tải và Dịch vụ Vinafco chuyên kinh doanh dịch vụ vận tải hàng hoá đường bộ, dịch vụ hải quan và nhập khẩu uỷ thác.

VỐN ĐIỀU LỆ

44 TỶ

CÔNG TY TNHH TIẾP VẬN VINAFCO ĐÌNH VŨ

Công ty TNHH Tiếp vận Vinafco Đình Vũ chuyên kinh doanh dịch vụ cho thuê, vận hành và quản lý kho bãi và vận tải hàng hoá đường bộ tại Đình Vũ, thành phố Hải Phòng.

VỐN ĐIỀU LỆ

21 TỶ

CÔNG TY TNHH MTV VINAFCO ĐÀ NẴNG

Công ty TNHH MTV Vinafco Đà Nẵng chuyên kinh doanh dịch vụ cho thuê, vận hành và quản lý kho bãi và vận tải hàng hoá đường bộ tại thành phố Đà Nẵng.

VỐN ĐIỀU LỆ

31,5 TỶ

CÔNG TY TNHH VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ VINAFCO MIỀN TRUNG

Công ty TNHH Vận tải và Dịch vụ Vinafco miền Trung chuyên kinh doanh dịch vụ vận tải hàng hoá bằng đường bộ, đường thủy nội địa, ven biển và viễn dương, kho bãi, bốc xếp hàng hoá.

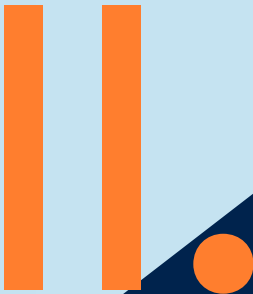
VỐN ĐIỀU LỆ

5 TỶ

Phương pháp tiếp cận



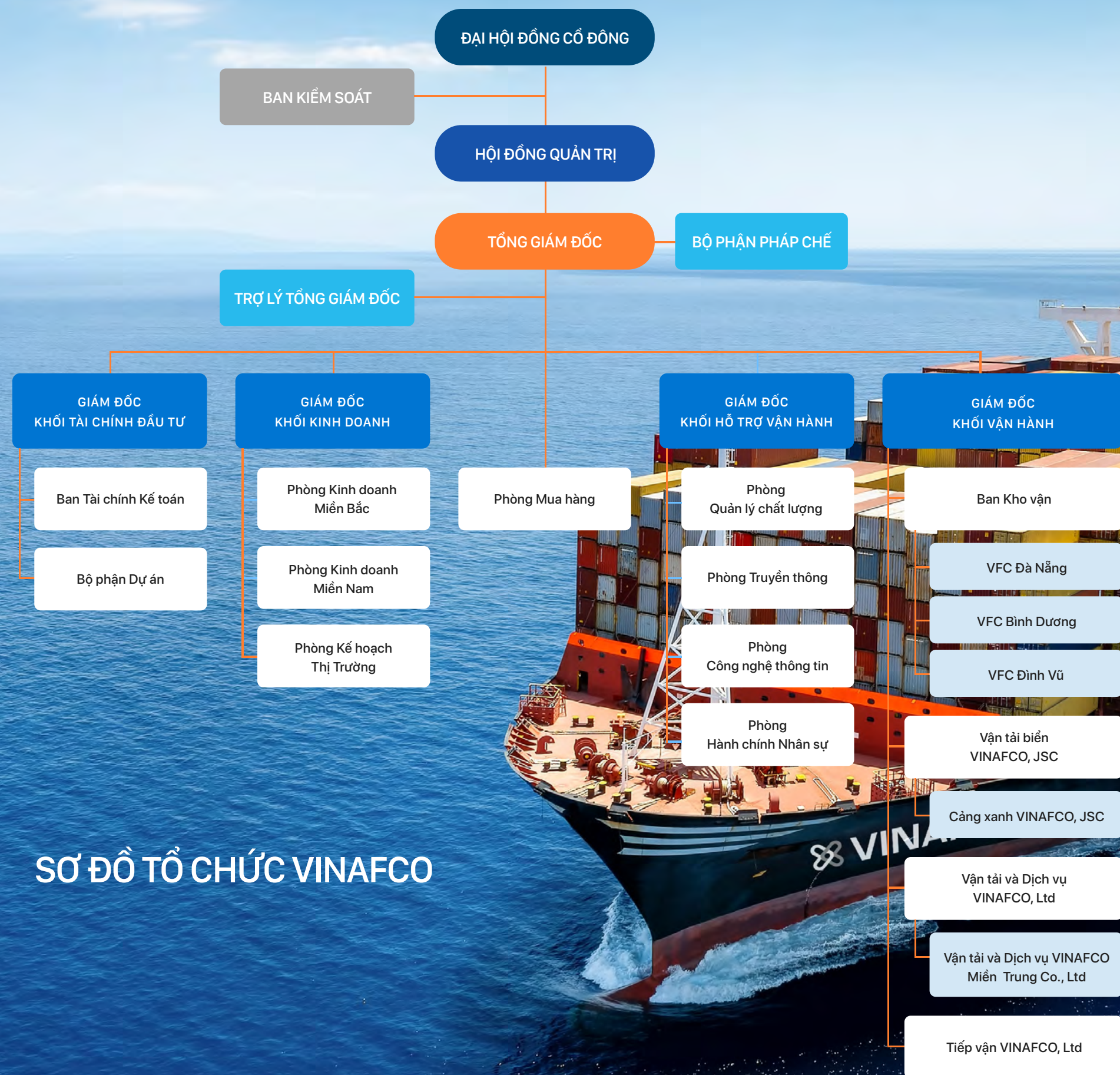
Quản trị phát triển bền vững	19
Chủ đề trọng yếu phát triển bền vững	29
Chủ động gắn kết và lắng nghe các bên liên quan	33
Định hướng phát triển bền vững	39



Quản trị phát triển bền vững

Vinafco thiết lập một hệ thống quản trị phù hợp các quy định của pháp luật Việt Nam và thông lệ quốc tế. Việc này nhằm thiết lập nền tảng vững chắc cho hoạt động của công ty, trong đó vai trò độc lập của Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc được chỉ rõ, duy trì tính minh bạch và hiệu quả trong vận hành.

Phương pháp tiếp cận
Quản trị phát triển bền vững

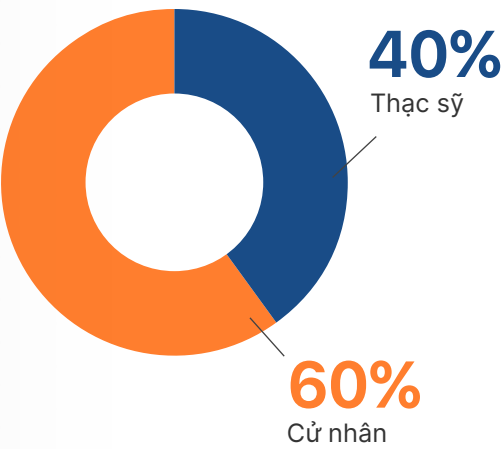


SƠ ĐỒ TỔ CHỨC VINAFCO

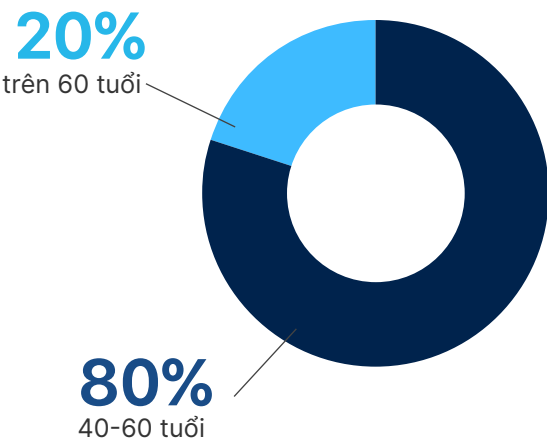
Cơ cấu quản trị Vinafco

Họ và tên	Tuổi	Giới tính	Chức vụ	Trình độ bằng cấp
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ				
Nguyễn Thái Hoà	49	Nam	Chủ tịch	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
				Thạc sỹ vận tải hàng hải và logistics
				Cử nhân sau đại học về vận tải quốc tế và logistics
				Kỹ sư kinh tế vận tải biển
				Cử nhân tiếng Anh
Niibayashi Naoki	62	Nam	Phó Chủ tịch	Cử nhân kinh tế
Takahashi Shinichi	61	Nam	Thành viên	Cử nhân kinh tế
Lý Lâm Duy	42	Nam	Thành viên	Thạc sỹ quản trị kinh doanh
				Cử nhân kinh tế
				Chứng chỉ CFA Charterholder
				Thẩm định viên về giá
Đặng Lưu Dũng	49	Nam	Thành viên	Thạc sỹ luật kinh tế quốc tế
BAN ĐIỀU HÀNH				
Bùi Minh Hưng	48	Nam	Tổng Giám đốc	Kỹ sư Kinh tế vận tải biển Cử nhân Ngoại ngữ - Tiếng Anh
Nguyễn Huy Dương	46	Nam	Phó Tổng Giám đốc	Cử nhân kinh tế công nghiệp
Nguyễn Minh Đạt	33	Nam	Giám đốc Tài chính	Cử nhân kinh tế đối ngoại
BAN KIỂM SOÁT				
Nguyễn Thị Huyền Oanh	49	Nữ	Trưởng BKS	Cử nhân kế toán kiểm toán
Trần Thị Nường	37	Nữ	Thành viên	Thạc sỹ Luật học
Trần Thị Thu Hương	32	Nữ	Thành viên	Cử nhân kế toán kiểm toán

Trình độ bằng cấp Hội đồng Quản trị



Cơ cấu tuổi của Hội đồng Quản trị



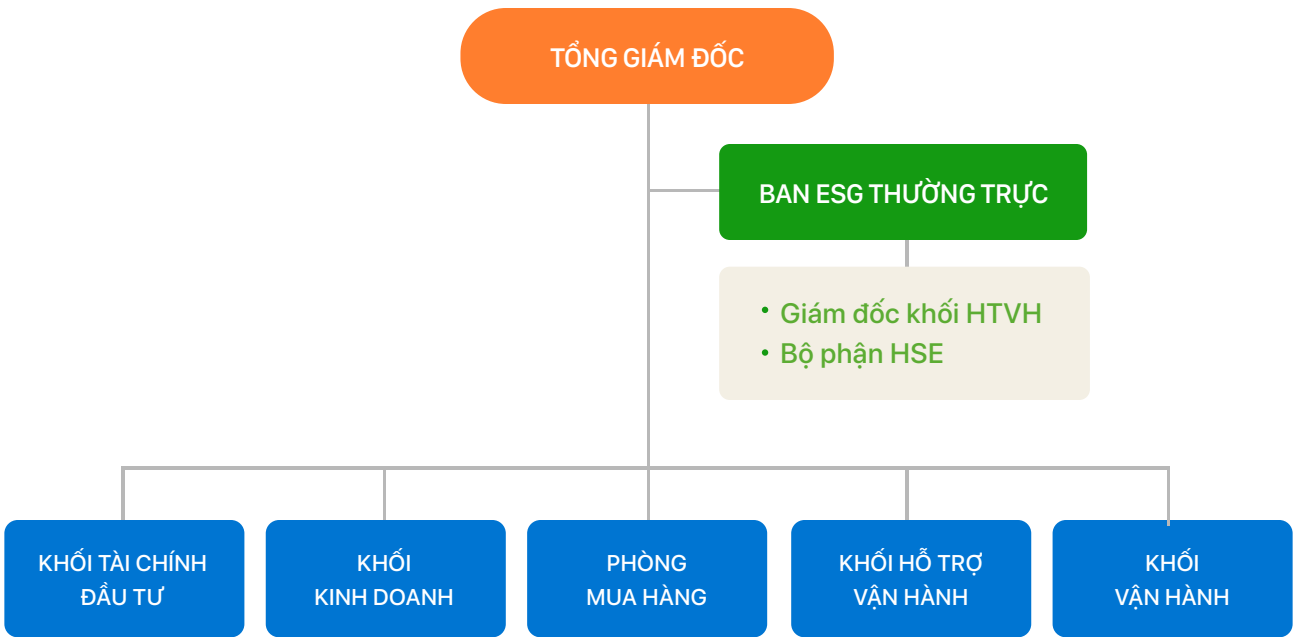
Quản trị là nền tảng trong việc triển khai các hoạt động phát triển bền vững tại Vinafco. Trong năm 2025, Công ty tiếp tục duy trì mô hình Ban ESG thường trực với sự tham gia của các khối chức năng, trong đó bộ phận HSE giữ vai trò nòng cốt:

- Thiết lập kế hoạch đảm bảo an toàn, sức khỏe và môi trường hàng năm
- Xây dựng và triển khai các quy trình, quy định vận hành
- Thực hiện đào tạo, hướng dẫn
- Đánh giá & Kiểm soát tuân thủ trong toàn hệ thống
- Thúc đẩy nhận thức an toàn, bảo vệ môi trường, trách nhiệm cộng đồng cho nhân viên.

Tiếp nối nền tảng đã xây dựng trong năm 2024, Vinafco tiếp tục hợp tác với đơn vị tư vấn FPT Digital nhằm đưa các nội dung ESG đi sâu hơn vào hoạt động vận hành. Trong năm 2025, trọng tâm được chuyển sang chuẩn hóa dữ liệu, hoàn thiện hệ thống chỉ tiêu và từng bước tích hợp ESG vào các quy trình kinh doanh cốt lõi.

Công ty đã triển khai rà soát các chỉ số theo thông lệ quốc tế, xây dựng cơ chế thu thập và kiểm soát dữ liệu trên toàn hệ thống, đồng thời duy trì các chương trình đào tạo nhằm nâng cao năng lực triển khai ESG cho các cấp quản lý và bộ phận vận hành.

Với những bước tiến này, Vinafco từng bước hoàn thiện hệ thống dữ liệu và phương pháp quản trị ESG, tạo nền tảng cho việc theo dõi, đo lường và công bố thông tin một cách nhất quán trong các giai đoạn tiếp theo, đồng thời nâng cao tính minh bạch trong hoạt động, giúp các bên liên quan hiểu rõ hơn về định hướng phát triển bền vững của Công ty.



Quy trình quản lý rủi ro

Trong bối cảnh thị trường logistics và chuỗi cung ứng toàn cầu liên tục biến động, quản trị rủi ro đóng vai trò quan trọng trong việc đảm bảo hoạt động ổn định và hỗ trợ Vinafco thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững.

Trên cơ sở nhận diện các rủi ro và cơ hội liên quan đến hoạt động kinh doanh và phát triển bền vững, Vinafco từng bước triển khai công tác quản trị rủi ro theo hướng có hệ thống, nhằm hỗ trợ quá trình ra quyết định và nâng cao khả năng thích ứng trước các biến động từ môi trường bên ngoài.



01

RỦI RO KINH TẾ

Hoạt động của Vinafco chịu ảnh hưởng từ các yếu tố kinh tế vĩ mô trong nước và quốc tế như tăng trưởng GDP, lạm phát, tỷ giá và biến động thương mại toàn cầu. Các yếu tố như suy giảm tiêu dùng, gián đoạn chuỗi cung ứng hoặc thay đổi chính sách thương mại có thể làm giảm nhu cầu logistics, ảnh hưởng đến sản lượng vận tải, công suất kho bãi và doanh thu của Công ty.

GIẢI PHÁP HẠN CHẾ

Vinafco thiết lập hệ thống nhận diện, dự báo và đánh giá các kịch bản rủi ro, làm cơ sở điều chỉnh kế hoạch kinh doanh và đầu tư. Bên cạnh đó, Vinafco đa dạng hóa danh mục khách hàng và ngành hàng, đồng thời mở rộng dịch vụ phục vụ các chuỗi bán lẻ hiện đại như GS25 nhằm duy trì nguồn cầu ổn định. Công ty cũng đẩy mạnh phát triển hệ sinh thái logistics tích hợp để giảm phụ thuộc vào một mảng kinh doanh riêng lẻ và tăng khả năng thích ứng với biến động thị trường.

02

RỦI RO LÃI SUẤT

Việc sử dụng nguồn vốn vay ngắn hạn và dài hạn khiến Vinafco chịu ảnh hưởng từ biến động lãi suất thị trường. Khi lãi suất tăng, chi phí tài chính có thể gia tăng, tạo áp lực lên lợi nhuận và dòng tiền, đặc biệt trong bối cảnh doanh nghiệp có nhu cầu đầu tư mở rộng.

GIẢI PHÁP HẠN CHẾ

Công ty kiểm soát hiệu quả chi phí lãi vay thông qua tối ưu dòng tiền và tiếp cận các nguồn vốn với lãi suất cạnh tranh. Đồng thời, Vinafco duy trì các khoản tiền gửi có kỳ hạn để đảm bảo thanh khoản. Việc đầu tư mở rộng hạ tầng (kho bãi, phương tiện) được thực hiện có kiểm soát nhằm cân đối giữa tăng trưởng và an toàn tài chính.

03

RỦI RO BIẾN ĐỘNG GIÁ NHIÊN LIỆU

Giá nhiên liệu biến động do các yếu tố cung cầu và địa chính trị toàn cầu (xung đột, gián đoạn nguồn cung, chính sách năng lượng). Điều này ảnh hưởng trực tiếp đến chi phí vận hành vận tải và khả năng cạnh tranh về giá của Công ty.

GIẢI PHÁP HẠN CHẾ

Vinafco triển khai đồng bộ các giải pháp kiểm soát tiêu hao nhiên liệu, bao gồm xây dựng và cập nhật định mức tiêu hao, kiểm tra kỹ thuật và bảo dưỡng định kỳ phương tiện, tối ưu vận hành đội xe và triển khai các chương trình tiết kiệm nhiên liệu.

04

RỦI RO VỀ LUẬT PHÁP – CHÍNH SÁCH

Vinafco hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, mọi hoạt động đều chịu sự điều chỉnh của hệ thống văn bản pháp luật như Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các hướng dẫn liên quan. Việc thay đổi các quy định pháp lý, đặc biệt là các yêu cầu ngày càng cao về môi trường và ESG, có thể làm gia tăng chi phí tuân thủ và ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

GIẢI PHÁP HẠN CHẾ

Vinafco thường xuyên cập nhật và đánh giá tác động của các quy định pháp lý mới nhằm đảm bảo hoạt động tuân thủ. Công ty chủ động điều chỉnh các quy trình nội bộ và tăng cường năng lực pháp chế, bao gồm việc xây dựng đội ngũ chuyên trách có khả năng tư vấn và hỗ trợ kịp thời trong các hoạt động quản lý và kinh doanh. Bên cạnh đó, Vinafco duy trì việc trao đổi với cơ quan quản lý và tham gia các hiệp hội ngành nghề để cập nhật chính sách, đồng thời nâng cao khả năng nhận diện và phòng ngừa rủi ro pháp lý trong toàn hệ thống.

05

RỦI RO ĐẶC THÙ

Hoạt động kinh doanh dịch vụ logistics của Vinafco trải dài trên các lĩnh vực: kinh doanh kho bãi, vận tải biển, kinh doanh vận tải có mức độ cạnh tranh cao, yêu cầu đầu tư lớn vào hạ tầng và công nghệ. Áp lực giảm giá, yêu cầu cao về chất lượng dịch vụ và sự tham gia của các đối thủ trong và ngoài nước có thể ảnh hưởng đến biên lợi nhuận và vị thế cạnh tranh của Công ty.

GIẢI PHÁP HẠN CHẾ

Vinafco đầu tư mở rộng hạ tầng như kho mới tại Thanh Trì, phương tiện vận tải và hệ thống vận hành nhằm nâng cao năng lực cung ứng dịch vụ. Đồng thời, Công ty tập trung tối ưu chuỗi dịch vụ, nâng cao năng lực cung ứng tích hợp và cải thiện trải nghiệm khách hàng. Bên cạnh đó, Vinafco tích cực tham gia các hoạt động kết nối ngành và xúc tiến thương mại như VILOG 2025 nhằm mở rộng thị trường, tăng cường hợp tác với đối tác và tìm kiếm cơ hội kinh doanh mới.

06

RỦI RO SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG – XÃ HỘI

Dịch vụ vận tải luôn tiềm ẩn các sự cố trong quá trình hoạt động, đặc biệt trong lĩnh vực vận tải biển và vận tải đường bộ với mức độ ảnh hưởng lớn nếu xảy ra sự cố. Các rủi ro có thể bao gồm thiên tai (bão, lũ, sạt lở...), tai nạn giao thông, sự cố phương tiện hoặc vi phạm quy định trong quá trình vận hành. Những rủi ro này có thể gây ảnh hưởng trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe con người và hàng hóa của khách hàng, đồng thời ảnh hưởng đến uy tín của Công ty.

GIẢI PHÁP HẠN CHẾ

Vinafco tăng cường tuân thủ các quy định về an toàn vận hành, thực hiện bảo trì và kiểm tra phương tiện định kỳ nhằm hạn chế sự cố. Công ty đẩy mạnh đào tạo và nâng cao ý thức an toàn cho đội ngũ lái xe và nhân viên vận hành. Đồng thời, hệ thống giám sát hành trình và theo dõi vận hành được triển khai nhằm kịp thời phát hiện, cảnh báo và xử lý các tình huống bất thường.

07

RỦI RO CHUYỂN ĐỔI

Nhu cầu và kỳ vọng của khách hàng ngày càng cao, không chỉ về chất lượng dịch vụ mà còn về trách nhiệm môi trường và xã hội. Bên cạnh đó, các quy định pháp lý liên quan đến môi trường, an toàn và tiêu chuẩn vận hành ngày càng được siết chặt. Những yếu tố này thúc đẩy sự chuyển dịch trong ngành logistics theo hướng hiện đại, hiệu quả và bền vững hơn. Nếu không kịp thời thích ứng, doanh nghiệp có thể đối mặt với nguy cơ giảm khả năng cạnh tranh.

GIẢI PHÁP HẠN CHẾ

Vinafco chủ động cải tiến quy trình vận hành và ứng dụng công nghệ nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động và đáp ứng yêu cầu của khách hàng. Công ty từng bước triển khai các thực hành liên quan đến ESG, đồng thời tăng cường hợp tác với các đối tác để nâng cao năng lực cung cấp dịch vụ và thích ứng với xu hướng phát triển của ngành.

08

RỦI RO QUẢN TRỊ

Là công ty đại chúng với sự tham gia của cổ đông trong và ngoài nước, Vinafco chịu yêu cầu cao về minh bạch và quản trị doanh nghiệp. Công ty có thể đối mặt với các rủi ro liên quan đến tuân thủ quy định, kiểm soát nội bộ và hoạt động điều hành, đặc biệt khi quy mô và phạm vi hoạt động ngày càng mở rộng. Bên cạnh đó, yếu tố con người trong quá trình vận hành cũng có thể phát sinh các rủi ro ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động chung.

GIẢI PHÁP HẠN CHẾ

Vinafco tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức, tăng cường hệ thống kiểm soát nội bộ và phân định rõ vai trò, trách nhiệm giữa các bộ phận. Công ty đồng thời chú trọng nâng cao năng lực đội ngũ quản lý và từng bước triển khai các hoạt động liên quan đến chiến lược ESG nhằm củng cố nền tảng quản trị là Ban ESG và nâng cao hiệu quả điều hành.



Chủ đề trọng yếu phát triển bền vững

Với mong muốn hướng tới sự minh bạch, thực hiện đầy đủ trách nhiệm tới các bên liên quan, VFC xác định chủ đề trọng yếu theo định hướng của GRI Standards 2021, tham chiếu GRI 3: Material Topics 2021. Theo đó, Công ty nhận diện các vấn đề có tác động đáng kể về kinh tế, môi trường và xã hội, đồng thời có ý nghĩa đối với các bên liên quan.



Quá trình này giúp VFC xác định các nội dung ưu tiên công bố trong báo cáo, đồng thời hỗ trợ công tác theo dõi, quản trị rủi ro và xây dựng chương trình hành động trong các giai đoạn tiếp theo.



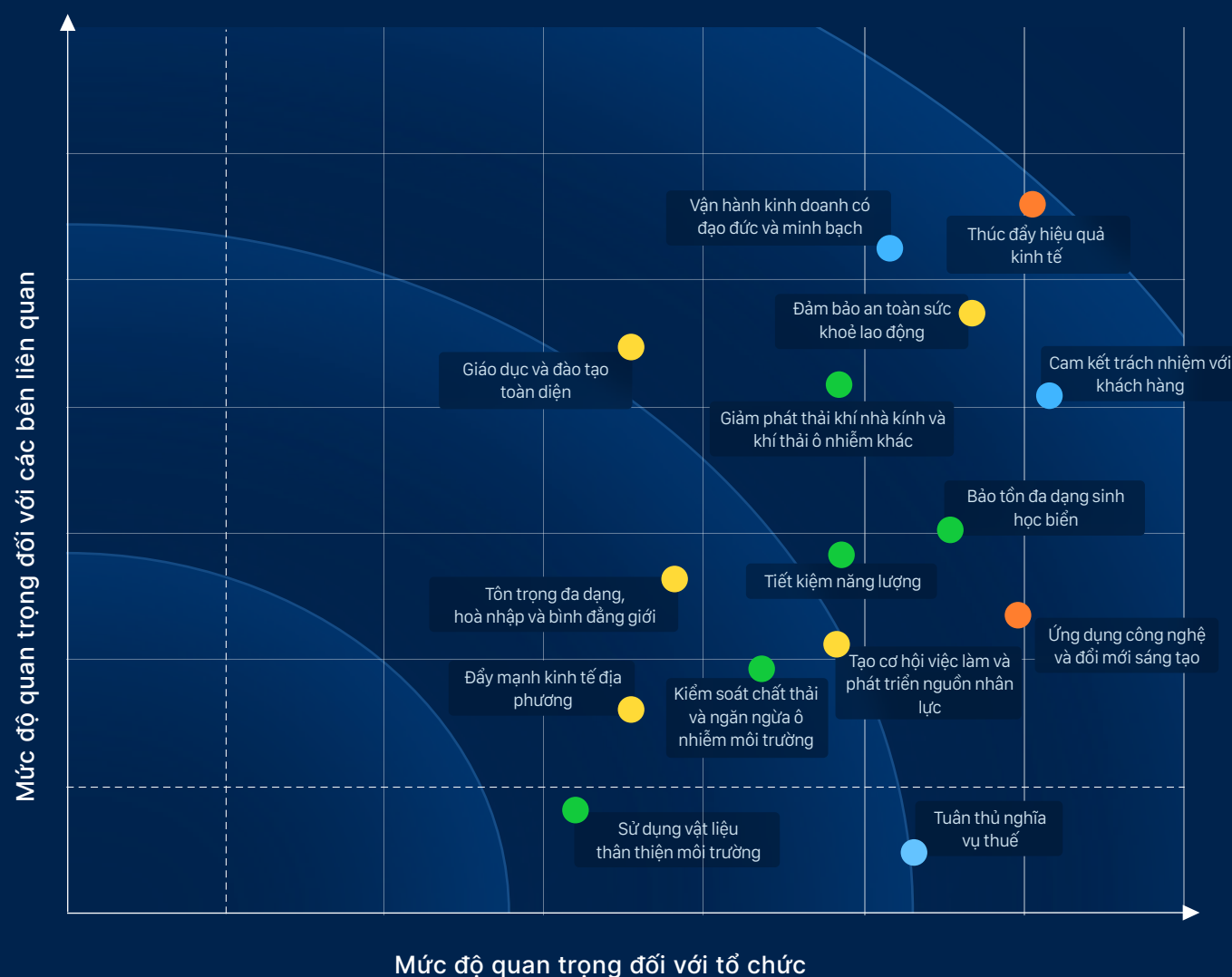
Ma trận các chủ đề trọng yếu

Trên cơ sở kết quả đánh giá, VFC xây dựng ma trận trọng yếu để phân loại mức độ trọng yếu của các chủ đề. Những chủ đề có mức độ nghiêm trọng cao sẽ được ưu tiên tính trọng yếu, có xem xét đến:

Tần suất xảy ra (đối với sự cố đã xảy ra trên thực tế)

Khả năng xảy ra (đối với sự cố tiềm ẩn)

Việc tham vấn bên liên quan cũng giúp VFC rà soát kỹ hơn về mức độ tác động của các chủ đề, qua đó đảm bảo danh mục đầy đủ và chính xác.



- Phát triển kinh tế
- Hợp tác và đồng hành cùng các bên liên quan
- Định hình chuỗi logistics xanh
- Quản trị và vận hành minh bạch



Chủ động gắn kết và lắng nghe các bên liên quan

Vinafco xác định tham vấn các bên liên quan là một nội dung quan trọng trong quá trình xây dựng Báo cáo Phát triển Bền vững. Thông qua các cơ chế đối thoại phù hợp, Công ty ghi nhận các mối quan tâm, kỳ vọng và các vấn đề có khả năng tạo ra tác động đáng kể về kinh tế, môi trường và xã hội. Kết quả tham vấn là một trong những cơ sở để Vinafco xác định các chủ đề trọng yếu, đồng thời rà soát và hoàn thiện các biện pháp quản trị, vận hành và công bố thông tin.

CƠ CHẾ ĐỐI THOẠI	MỐI QUAN TÂM	BIỆN PHÁP CỦA VFC
CỔ ĐỒNG, NHÀ ĐẦU TƯ <i>Cổ đông là nhóm bên liên quan gần trực tiếp với hiệu quả kinh doanh, chất lượng quản trị, mức độ tuân thủ và năng lực phát triển dài hạn của Công ty. Đối với VFC, việc tham vấn cổ đông giúp Công ty ghi nhận các kỳ vọng liên quan đến tăng trưởng, quản trị rủi ro, minh bạch thông tin và định hướng phát triển bền vững; đồng thời là cơ sở để rà soát, hoàn thiện hoạt động quản trị và công bố thông tin.</i>		
- Đại hội đồng cổ đông - Gặp gỡ, làm việc trực tiếp với nhà đầu tư - Công bố thông tin theo quy định và tiếp nhận phản hồi - Trao đổi qua email, điện thoại và các kênh thông tin khác - Tham gia các sự kiện, hội chợ, triển lãm - Đại diện cổ đông lớn là thành viên HĐQT	Hiệu quả kinh doanh và tăng trưởng bền vững Chiến lược phát triển phù hợp với xu hướng thị trường, bao gồm yêu cầu về môi trường, trách nhiệm xã hội và chuyển dịch sang các giải pháp an toàn hơn.	- Tập trung vào các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi và có thế mạnh - Đầu tư cho nghiên cứu phát triển các giải pháp kinh doanh trong bối cảnh nhiều biến động - Phát triển thị trường, tiếp cận thêm nhiều khách hàng với cam kết phát triển bền vững
	Minh bạch thông tin, tuân thủ pháp luật và bảo vệ quyền lợi cổ đông	- Công bố thông tin đầy đủ, kịp thời theo quy định - Thường xuyên cập nhật các quy định pháp lý để bảo đảm tuân thủ - Duy trì các kênh thông tin bằng tiếng Việt và tiếng Anh trên website Công ty - Thực hiện chính sách cổ tức và các quyền lợi cổ đông trên cơ sở công bằng, minh bạch
	Uy tín doanh nghiệp và giá trị dài hạn Uy tín trên thị trường, quan hệ bền vững với đối tác, khách hàng và cộng đồng.	- Duy trì nguyên tắc hợp tác minh bạch, tôn trọng lợi ích hài hòa giữa các bên - Nâng cao chất lượng dịch vụ và cam kết tuân thủ - Đóng góp cho cộng đồng phù hợp với định hướng phát triển của công ty.

CƠ CHẾ ĐỐI THOẠI	MỐI QUAN TÂM	BIỆN PHÁP CỦA VFC
KHÁCH HÀNG <i>Khách hàng trong lĩnh vực logistics mong muốn cao nhất ở VFC là cung cấp dịch vụ ổn định bởi đây là yếu tố giúp hoạt động sản xuất kinh doanh không bị gián đoạn. Bên cạnh đó, cần phải hướng tới những chuẩn mực cao hơn để xây dựng uy tín cho chuỗi cung ứng có trách nhiệm trong bối cảnh hiện nay. Bởi vậy, việc tham vấn khách hàng thường xuyên giúp công ty ghi nhận các yêu cầu thực tế của thị trường, đồng thời rà soát và cải thiện chất lượng sản phẩm, dịch vụ cung cấp.</i>		
- Nghiên cứu và khảo sát thị trường - Tiếp nhận ý kiến, phản hồi và xử lý sự cố - Tham gia các sự kiện triển lãm, hội chợ - Đối thoại trực tiếp với khách hàng trong quá trình làm việc	Chất lượng, giá cả và sự ổn định của dịch vụ	- Đầu tư vào thiết bị, phương tiện vận tải và năng lực quản lý nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ - Duy trì kênh tiếp nhận và xử lý phản hồi khách hàng - Xây dựng chính sách bán hàng và hỗ trợ phù hợp với từng nhóm khách hàng
	Tính minh bạch và uy tín của doanh nghiệp Đảm bảo vận chuyển và bảo quản an toàn, quy trình làm việc rõ ràng và minh bạch.	- Ký hợp đồng rõ ràng đầy đủ, thông báo cụ thể quyền lợi và trách nhiệm các bên - Tăng cường phối hợp với các đối tác để bảo đảm chất lượng và sự ổn định của dịch vụ - Thúc đẩy sự tuân thủ trong hoạt động nội bộ
	Trách nhiệm đối với sức khỏe, môi trường và cộng đồng	- Nghiên cứu các giải pháp kỹ thuật và quản lý nhằm tối ưu hóa quy trình vận tải, lưu trữ, tiết kiệm nhiên liệu và chi phí; - Xây dựng và cải tiến chính sách nội bộ để đảm bảo an toàn sức khỏe, đảm bảo môi trường làm việc và cuộc sống tốt người lao động - Triển khai các hoạt động hỗ trợ cộng đồng và chia sẻ giá trị với người sản xuất, đối tác trong chuỗi giá trị khi phù hợp
NGƯỜI LAO ĐỘNG <i>Trong hoạt động vận tải, kho bãi, người lao động có những thời điểm phải làm việc trong điều kiện khắc nghiệt, có thể tiếp xúc các chất độc hại. Do đó, việc tham vấn người lao động giúp Công ty ghi nhận các vấn đề liên quan đến an toàn, sức khỏe, nhu cầu đào tạo, chế độ đãi ngộ và cơ chế đối thoại tại nơi làm việc, từ đó xây dựng các biện pháp quản trị và hỗ trợ phù hợp.</i>		
- Họp giao ban tuần, tháng và họp giữa lãnh đạo với các bộ phận - Đối thoại thông qua Công đoàn cơ sở - Cơ chế tiếp nhận và xử lý khiếu nại nội bộ - Họp trao đổi công việc	Đào tạo và phát triển năng lực	- Tổ chức đào tạo tập trung, đào tạo tại chỗ và cập nhật kiến thức chuyên môn cho người lao động bằng các công cụ đa dạng, kết hợp trực tiếp/ trực tuyến. - Đầu tư nâng cấp thiết bị, phương tiện hiện đại, an toàn - Lồng ghép tiêu chí học hỏi và phát triển vào đánh giá nhân sự - Thực hiện luân chuyển, giao nhiệm vụ phù hợp để phát triển năng lực chuyên môn và quản lý
	Môi trường làm việc an toàn và điều kiện lao động phù hợp	- Trang bị phương tiện và bảo hộ lao động theo yêu cầu công việc - Đào tạo an toàn, hướng dẫn vận hành thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt và tổ chức diễn tập ứng phó sự cố - Cải thiện điều kiện làm việc, đồng thời duy trì các quy tắc đạo đức và ứng xử tại nơi làm việc - Khuyến khích các hoạt động gắn kết nội bộ, văn hóa doanh nghiệp và các tổ chức đoàn thể phù hợp
	Chế độ đãi ngộ, lương thưởng và cơ hội phát triển	- Duy trì Công đoàn và thỏa ước lao động tập thể nhằm bảo đảm quyền lợi của người lao động - Ban hành các quy định rõ ràng về đãi ngộ, lương thưởng và cơ hội phát triển

Chủ động gắn kết và lắng nghe các bên liên quan

CƠ CHẾ ĐỐI THOẠI	MỐI QUAN TÂM	BIỆN PHÁP CỦA VFC
CƠ QUAN NHÀ NƯỚC <i>Cơ quan quản lý nhà nước giữ vai trò thiết lập khung pháp lý và giám sát các hoạt động vận tải, kho bãi. Đối với VFC, việc tuân thủ các quy định chuyên ngành là điều kiện quan trọng để duy trì hoạt động ổn định, hợp pháp và an toàn. Trong bối cảnh nhiều biến động về chính sách, tình hình kinh tế, chính trị, xã hội như hiện nay, việc tham vấn cơ quan quản lý giúp Công ty cập nhật các quy định để xây dựng kế hoạch kinh doanh phù hợp, đảm bảo sự tuân thủ.</i>		
- Tham vấn trực tiếp tại các cuộc họp, hội thảo của cơ quan quản lý. - Thực hiện hệ thống báo cáo và công bố thông tin theo quy định - Phối hợp trong các chương trình thanh tra, kiểm tra của cơ quan chức năng - Trao đổi khi có các vướng mắc	Tuân thủ pháp luật và quy định chuyên ngành	- Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của doanh nghiệp theo quy định pháp luật - Tuân thủ các quy định về an toàn giao thông bộ, giao thông thủy, đặc biệt là các quy định an toàn hàng hải - Chủ động cập nhật quy định mới để rà soát và điều chỉnh hoạt động khi cần thiết
	Minh bạch thông tin và phối hợp trong công tác quản lý	- Duy trì chế độ báo cáo và công bố thông tin theo quy định - Phối hợp với cơ quan chức năng trong quá trình thanh tra, kiểm tra và giám sát chuyên ngành - Thực hiện lưu trữ hồ sơ, dữ liệu phục vụ công tác quản lý và truy xuất khi cần thiết
	Đóng góp cho cộng đồng và sự phát triển chung	- Tham gia hưởng ứng các chương trình do cơ quan nhà nước phát động phù hợp với hoạt động của Công ty - Hỗ trợ cộng đồng, cung cấp việc làm, thu nhập và phát triển hạ tầng địa phương

CƠ CHẾ ĐỐI THOẠI	MỐI QUAN TÂM	BIỆN PHÁP CỦA VFC
CỘNG ĐỒNG <i>Các mối quan tâm chính của cộng đồng thường liên quan đến sức khỏe, trật tự an toàn xã hội. Đây là những vấn đề có thể bị ảnh hưởng từ hoạt động logistics. Việc tham vấn cộng đồng giúp Công ty ghi nhận các tác động xã hội và môi trường phát sinh từ hoạt động kinh doanh, qua đó rà soát và thực hiện các biện pháp quản trị phù hợp.</i>		
- Gặp gỡ, trao đổi trực tiếp với cộng đồng địa phương - Tiếp nhận ý kiến qua website, thư góp ý hoặc thông qua Ban quản lý KCN, chính quyền địa phương	Chất lượng, giá cả và sự ổn định của dịch vụ	- Tuân thủ các quy định pháp luật và các cam kết nội bộ liên quan đến môi trường - Đưa ra các quy định đặc thù nhằm hạn chế tác động như các quy định cho tài xế khi giao nhận hàng, vận hành phương tiện vận tải tránh gây tiếng ồn, khói bụi, mất trật tự giao thông và an toàn cho cộng đồng
	An ninh, an toàn và ổn định tại địa bàn hoạt động	- Tuân thủ các quy định và yêu cầu của địa phương trong quá trình hoạt động - Duy trì phối hợp với chính quyền và các bên liên quan tại địa bàn để xử lý các vấn đề phát sinh khi cần thiết - Lực lượng bảo vệ hướng dẫn và kiểm soát cả bên trong và ngoài cơ sở để tham gia đảm bảo an toàn, an ninh khu vực.
	Cơ hội việc làm và hỗ trợ sinh kế	- Hỗ trợ cộng đồng, cung cấp việc làm, thu nhập và phát triển hạ tầng địa phương - Tham gia các chương trình đào tạo, hỗ trợ cho các trường đại học về chia sẻ thực tiễn, đào tạo sinh viên tiếp cận ngành logistics
	Đóng góp cho sự phát triển địa phương	- Triển khai các hoạt động cộng đồng, hỗ trợ xã hội phù hợp với điều kiện thực tế và định hướng của Công ty - Hỗ trợ người dân địa phương gặp khó khăn và ứng phó tình huống khẩn cấp

Gắn kết mục tiêu toàn cầu về phát triển bền vững (SDGs) và chủ đề trọng yếu

01

Tác động kinh tế

Dịch vụ logistics đóng góp vào chuỗi cung ứng, sản xuất, tiêu dùng trong xã hội, là động lực và thành phần quan trọng giúp duy trì hoạt động thông suốt của cả nền kinh tế



02

Vật liệu

Sử dụng vật liệu trong hoạt động đóng gói và các dịch vụ logistics ảnh hưởng đến tài nguyên, và chất thải sau khi thải bỏ



03

Đa dạng sinh học

Hoạt động logistics trên bộ, đặc biệt là trên biển có thể ảnh hưởng đến hệ sinh thái động thực vật lân cận. Tuy không tạo tác động lớn nhưng đây là vấn đề các bên quan tâm, thể hiện ở công ước Marpol và luật môi trường ngày càng chặt chẽ



04

An toàn và sức khỏe

Hoạt động của VFC có ảnh hưởng đến an toàn sức khỏe người lao động và cộng đồng. Đây là một trong những ưu tiên quản lý hàng đầu của VFC.



05

Chất thải

Nguồn chất thải từ hoạt động của các kho hàng và hoạt động vận tải gây ô nhiễm môi trường, cạn kiệt tài nguyên nếu không được tận dụng, tái chế phù hợp



06

Nước và nước thải

Việc sử dụng nước và xả thải ảnh hưởng đến nguồn tài nguyên nước, có thể gây ô nhiễm môi trường và môi trường sống của động thực vật.



07

Việc làm và phúc lợi

Cung cấp việc làm, thu nhập, phúc lợi cho người lao động. Nếu không làm tốt có thể gây thêm khó khăn cho người lao động của công ty khi nguồn sinh kế không được bảo đảm



08

Giáo dục và đào tạo

logistics là ngành quan trọng đối với nền kinh tế, do đó việc đào tạo nguồn nhân lực là rất quan trọng để nâng cao trình độ người lao động, bao gồm cả sinh viên các trường đại học, từ đó phát triển ngành logistics ở Việt Nam



09

Chống tham nhũng

Chống tham nhũng giúp thúc đẩy sự minh bạch, tuân thủ và nâng cao chất lượng hoạt động của công ty. Đặc biệt sẽ giúp đem lại sự tin tưởng của khách hàng, cổ đông, người lao động



10

Năng lượng

Sử dụng điện và nhiên liệu làm ảnh hưởng đến vấn đề năng lượng chung của vùng và cả quốc gia, đặc biệt trong bối cảnh căng thẳng địa chính trị, nguồn cung xăng, dầu, khí hạn chế cùng với nhu cầu năng lượng cho phát triển kinh tế ngày càng cao



11

Phát thải khí nhà kính

Khí nhà kính là nguyên nhân hàng đầu gây biến đổi khí hậu, là vấn đề môi trường được quan tâm hàng đầu hiện nay



12

Đa dạng, công bằng và hoà nhập

Đây là yếu tố để tạo môi trường làm việc tốt, giúp người lao động có tâm lý thoải mái, bảo vệ quyền lợi cơ bản của con người, nâng cao hiệu quả làm việc. Ngược lại sẽ ảnh hưởng tới quyền con người, đời sống vật chất và tinh thần



13

Quyền của người bản địa

Hoạt động của công ty tạo việc làm, thu nhập cho người bản địa nhưng cũng tạo ra tác động tiêu cực nếu quyền lợi không được hài hòa



14

Lao động trẻ em, lao động cưỡng bức

Sử dụng lao động bất hợp pháp (nếu có) sẽ làm mất an ninh, ổn định trong công ty và cả địa phương. Tuy đây không phải vấn đề tạo ra tác động nghiêm trọng trong bối cảnh VFC, nhưng lại là yếu tố quan trọng để công ty nâng cao uy tín với các khách hàng, đối tác, cổ đông



15

Bảo mật thông tin khách hàng

Là 1 khâu trong chuỗi cung ứng, bán hàng, việc bảo mật thông tin giúp tuân thủ các quy định luật pháp, thực hiện cam kết và nâng cao uy tín với khách hàng



Định hướng phát triển bền vững

Đối tác tin cậy trong chuỗi logistics xanh toàn cầu,
mang lại giá trị kinh tế và sự tin tưởng trên hành
trình phát triển bền vững

Phương pháp tiếp cận
Định hướng phát triển bền vững

01

Phát triển kinh tế

Thúc đẩy hiệu quả kinh tế

Ứng dụng công nghệ và
đổi mới sáng tạo

02

Định hình chuỗi
logistics xanh

Tiết kiệm năng lượng

Giảm phát thải khí nhà kính và
khí thải ô nhiễm khác

Kiểm soát chất thải và ngăn
ngừa ô nhiễm môi trường

Sử dụng vật liệu thân thiện
môi trường

Bảo tồn đa dạng sinh học biển

03

Hợp tác và
đồng hành cùng
các bên liên quan

Đảm bảo an toàn sức khoẻ lao
động

Tạo cơ hội việc làm và phát
triển nguồn nhân lực

Tôn trọng đa dạng, hoà nhập
và bình đẳng giới

Giáo dục và đào tạo toàn diện

Đẩy mạnh kinh tế địa phương

04

Quản trị và vận hành
minh bạch

Vận hành kinh doanh có đạo
đức và tuân thủ

Cam kết trách nhiệm với
khách hàng

Tuân thủ nghĩa vụ thuế

Chủ đề trọng yếu



1. Phát triển kinh tế

Thúc đẩy hiệu quả kinh tế	45
Ứng dụng công nghệ và đổi mới sáng tạo	47

2. Định hình chuỗi logistics xanh

Tiết kiệm năng lượng	51
Giảm phát thải khí nhà kính và khí thải ô nhiễm khác	53
Kiểm soát chất thải và ngăn ngừa ô nhiễm môi trường	61
Sử dụng vật liệu thân thiện môi trường	64
Bảo tồn đa dạng sinh học biển	65

3. Hợp tác và đồng hành cùng các bên liên quan

Đảm bảo an toàn sức khỏe lao động	70
Tạo cơ hội việc làm và phát triển nguồn nhân lực	74
Tôn trọng đa dạng, hoà nhập và bình đẳng giới	80
Giáo dục và đào tạo toàn diện	81
Đẩy mạnh kinh tế địa phương	83

4. Quản trị và vận hành minh bạch

Vận hành kinh doanh có đạo đức và minh bạch	87
Cam kết trách nhiệm với khách hàng	93
Tuân thủ nghĩa vụ thuế	98



1. Phát triển kinh tế



Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực logistics với định hướng phát triển bền vững, Vinafco xác định việc nâng cao hiệu quả kinh tế là nền tảng để duy trì tăng trưởng ổn định và tạo giá trị lâu dài cho khách hàng, đối tác và các bên liên quan. Trong bối cảnh thị trường còn nhiều biến động, Công ty tiếp tục kiên định với mục tiêu xây dựng hệ thống vận hành hiệu quả, linh hoạt và có khả năng thích ứng cao.

Bước sang năm 2025, trên nền tảng đã thiết lập trong năm đầu triển khai ESG, Vinafco tập trung đẩy mạnh hai định hướng chính trong chủ đề Phát triển kinh tế: nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh thông qua tối ưu vận hành và mở rộng dịch vụ; đồng thời thúc đẩy ứng dụng công nghệ và đổi mới sáng tạo nhằm cải thiện năng suất và chất lượng dịch vụ.

Trong năm, một số mảng hoạt động mới như dịch vụ giao nhận (Freight Forwarding) đã từng bước phát triển và đóng góp vào kết quả kinh doanh chung, góp phần hoàn thiện hệ sinh thái dịch vụ logistics tích hợp của Công ty. Đồng thời, Công ty từng bước mở rộng hoạt động sang lĩnh vực khai thác cảng và phát triển các đơn vị tại khu vực phía Nam – khu vực có tiềm năng lớn, đóng vai trò là cửa ngõ

giao thương quan trọng của cả nước. Việc mở rộng hiện diện tại các khu vực logistics trọng điểm, cùng với định hướng đầu tư phương tiện vận tải thủy trong thời gian tới, thể hiện bước chuyển của Vinafco theo hướng nâng cao tính chủ động trong vận hành và tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng.

Thông qua các hoạt động này, Vinafco không chỉ hướng tới cải thiện hiệu quả kinh tế trong ngắn hạn mà còn từng bước củng cố nền tảng cho tăng trưởng bền vững, nâng cao năng lực cạnh tranh và mở rộng vai trò trong chuỗi cung ứng trong nước và quốc tế.

Thúc đẩy hiệu quả kinh tế

Vinafco tiếp tục định hướng tăng trưởng bền vững thông qua việc nâng cao hiệu quả hoạt động, thúc đẩy đổi mới và chia sẻ giá trị kinh tế với các bên liên quan. Trên nền tảng đó, Công ty duy trì chính sách tài chính minh bạch, tuân thủ các chuẩn mực quản trị và từng bước hoàn thiện hệ thống quản lý theo hướng bền vững, qua đó củng cố niềm tin của cổ đông và đối tác.

Mảnh ghép Dịch vụ tiếp vận (Freight Forwarding) trong năm 2025 đã ghi nhận những bước phát triển rõ rệt và bắt đầu đóng góp đáng kể vào hoạt động kinh doanh, với quy mô doanh thu đạt khoảng 100 tỷ đồng. Song song với đó, Vinafco cũng đẩy mạnh đầu tư nâng cao năng lực vận hành thông qua việc bổ sung đội xe đầu kéo Chenglong hiện đại, tiết kiệm nhiên liệu và đưa vào vận hành nhà kho mới tại Thanh Trì, từng bước hoàn thiện hệ sinh thái logistics tích hợp. Công ty tiếp tục khai thác hiệu quả các lợi thế sẵn có để nâng cao năng lực cung cấp dịch vụ, hướng tới tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng khu vực và toàn cầu.



Năm 2025, Vinafco ghi nhận tăng trưởng về quy mô hoạt động khi doanh thu thuần đạt 1.354,6 tỷ đồng, tăng 16,4% so với năm 2024. Tuy nhiên, hiệu quả lợi nhuận chịu áp lực trong năm: lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh đạt 27,0 tỷ đồng, giảm 24%; lợi nhuận trước thuế đạt 26,8 tỷ đồng, giảm 27%; lợi nhuận sau thuế đạt 13,6 tỷ đồng, giảm 45% so với năm trước. EPS theo đó giảm từ 730 đồng/cổ phần xuống còn 403 đồng/cổ phần. Diễn biến này phản ánh áp lực chi phí trong giai đoạn Công ty đẩy mạnh đầu tư và mở rộng hoạt động. Sự thay đổi chủ yếu đến từ việc gia tăng chi phí vận hành, chi phí quản lý doanh nghiệp và trích lập dự phòng trong năm, trong khi hiệu quả khai thác chưa kịp cải thiện tương ứng với quy mô doanh thu.

Bên cạnh đó, cơ cấu doanh thu cũng có sự dịch chuyển khi các mảng có tiềm năng tăng trưởng như vận tải đường biển và dịch vụ kho bãi ghi nhận kết quả tích cực, trong khi hoạt động vận tải đường bộ chịu ảnh hưởng từ thị trường. Những biến động này cho thấy Vinafco đang trong quá trình tái cấu trúc và điều chỉnh mô hình kinh doanh theo hướng hiệu quả và bền vững hơn. Đồng thời, Vinafco duy trì đầu tư vào các mảng có tiềm năng tăng trưởng, tạo nền tảng cho việc cải thiện hiệu quả kinh doanh và khả năng sinh lời trong các năm tiếp theo.

Doanh thu thuần	Lợi nhuận sau thuế	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	Tỷ suất lợi nhuận/ cổ phần
1.354,6 tỷ đồng	13,6 tỷ đồng	24%	403 đồng

SỰ HIỆN DIỆN TRÊN THỊ TRƯỜNG

Với sự có mặt trên khắp toàn bộ 3 miền Bắc, Trung, Nam của Việt Nam, trong năm 2025 Vinafco tiếp tục duy trì năng lực vận hành ổn định, trong đó sản lượng vận tải biển đạt 74.830 TEUs và vận tải đường bộ đạt 222.578 chuyến hàng, cùng với đó là lưu trữ khoảng 100.000 khối hàng hóa trong hệ thống kho vận, phản ánh vai trò ngày càng mở rộng của Công ty trong chuỗi cung ứng.

Đáng chú ý, trong năm, Vinafco từng bước mở rộng hiện diện sang lĩnh vực khai thác cảng và vận tải thủy nội địa. Công ty đang triển khai kế hoạch đầu tư đội sà lan cho tuyến sông Vàm Cỏ Đông và Cái Mép Thị Vải trong giai đoạn 2026 nhằm tăng cường năng lực vận chuyển hàng hóa bằng đường thủy, góp phần tối ưu chi phí, giảm áp lực lên vận tải đường bộ và nâng cao tính ổn định trong chuỗi cung ứng. Đồng thời, việc thành lập đơn vị Green Port Vinafco và mở rộng hoạt động tại khu vực phía Nam cho thấy định hướng phát triển gắn với hạ tầng và tăng cường khả năng kết nối logistics tại các khu vực trọng điểm.

Bên cạnh đó, công ty tiếp tục tạo ra việc làm và thu nhập cho người lao động với mức thu nhập bình quân ở mức cạnh tranh so với thị trường, góp phần cải thiện đời sống kinh tế cho người lao động. Mức thu nhập trung bình cấp nhân viên được duy trì ổn định ở mức 11 triệu đồng/tháng, đồng thời Công ty duy trì chính sách tuyển dụng minh bạch, ưu tiên lao động địa phương nhằm tạo việc làm ổn định và xây dựng nguồn nhân lực gắn bó lâu dài.

Với lợi thế về năng lực cung cấp dịch vụ logistics tích hợp trên toàn quốc, đội ngũ nhân sự tiềm năng cùng hệ thống kho bãi và phương tiện ngày càng hoàn thiện, Vinafco tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ và mở rộng tệp khách hàng. Công ty đã và đang đồng hành cùng nhiều thương hiệu lớn trong và ngoài nước như Masan, Jotun, Diana, Ajinomoto, Panasonic, Honda..., qua đó củng cố vị thế là đối tác logistics tin cậy và từng bước mở rộng vai trò trong chuỗi cung ứng.



Ứng dụng công nghệ và đổi mới sáng tạo

ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ VÀO HOẠT ĐỘNG

Trong định hướng phát triển bền vững, Vinafco xác định ứng dụng công nghệ là một trong những yếu tố quan trọng giúp nâng cao hiệu quả vận hành và tăng cường năng lực cạnh tranh. Trên nền tảng các hệ thống đã được triển khai, Công ty tiếp tục duy trì và từng bước tìm kiếm các giải pháp công nghệ để gia tăng hiệu quả hoạt động như:

- Duy trì và tối ưu các hệ thống quản lý vận tải (TMS) và kho (WMS) nhằm nâng cao hiệu quả vận hành
- Tiếp tục triển khai công cụ Toolbox Meeting hướng dẫn an toàn định kỳ, làm bài kiểm tra nhận thức nhanh và cập nhật tương tác thông qua nền tảng Zalo nhóm cho đội ngũ lái xe
- Triển khai các sáng kiến cải tiến quy trình tại đơn vị theo hướng linh hoạt, thực tiễn
- Tiếp cận và thử nghiệm các công cụ công nghệ mới, bao gồm AI, trong hoạt động hàng ngày
- Đánh giá và lập kế hoạch ứng dụng xe tải điện thay thế nhiên liệu hóa thạch
- Công nghệ năng lượng sạch: Nhiên liệu ít phát thải, điện mặt trời...
- Tiết kiệm năng lượng trong vận hành phương tiện vận chuyển
- Thu thập nhu cầu khách hàng để từng bước cải tiến nội bộ

Các hoạt động trên được xác định là nền tảng quan trọng hỗ trợ cho hoạt động kinh doanh cốt lõi của Vinafco trong giai đoạn tiếp theo. Việc từng bước hoàn thiện hệ thống và cải tiến quy trình không chỉ giúp nâng cao hiệu quả vận hành mà còn tạo tiền đề cho việc tiếp cận các công nghệ mới trong tương lai.

Tuy nhiên, Công ty cũng nhận diện một số thách thức trong quá trình triển khai, bao gồm hạn chế về nguồn lực đầu tư và tốc độ phát triển nhanh của công nghệ. Trong thời gian tới, Vinafco sẽ tiếp tục triển khai các giải pháp phù hợp, đồng thời theo dõi và điều chỉnh lộ trình ứng dụng công nghệ nhằm đảm bảo hiệu quả và tính khả thi trong dài hạn.



SỐ HOÁ HOẠT ĐỘNG VẬN TẢI BIỂN



Trong định hướng nâng cao hiệu quả vận hành, Vinafco tiếp tục duy trì các hoạt động khuyến khích đổi mới sáng tạo trong nội bộ, trong đó có cuộc thi “Thắp sáng ý tưởng” được tổ chức hằng năm. Thông qua các hoạt động này, Công ty tạo điều kiện để cán bộ, nhân viên đề xuất các sáng kiến cải tiến, góp phần nâng cao hiệu quả công việc và từng bước hình thành văn hóa đổi mới trong toàn hệ thống.

Từ các sáng kiến được đề xuất, một số ý tưởng đã được lựa chọn và phát triển thành các giải pháp ứng dụng thực tế. Trong đó, sáng kiến liên quan đến số hóa quy trình vận tải biển đã được hoàn thiện và triển khai trong năm 2025, đồng thời được ghi nhận với giải khuyến khích tại cuộc thi ý tưởng của Tập đoàn ASG.

Cụ thể, Vinafco đã triển khai nền tảng Base trong quản lý quy trình vận tải biển, tập trung hoàn thiện module **Quản lý phương án kinh doanh**, giúp chuẩn hóa quy trình xây dựng và theo dõi các phương án vận chuyển. Việc số hóa này góp phần giảm thiểu thao tác thủ công, nâng cao khả năng phối hợp giữa các bộ phận và tăng tính minh bạch trong quá trình vận hành.

Công ty tiếp tục mở rộng phạm vi số hóa sang các chức năng và quy trình khác trong vận tải biển, từng bước xây dựng hệ thống quản lý vận hành đồng bộ và hiệu quả hơn. Đây là một trong những bước đi cụ thể trong việc chuyển hóa các ý tưởng cải tiến thành giá trị thực tiễn, góp phần nâng cao năng suất và chất lượng dịch vụ.

2. Định hình chuỗi logistics xanh

Trong bối cảnh ngành logistics toàn cầu ngày càng chịu tác động từ các yêu cầu về giảm phát thải và phát triển bền vững, Vinafco xác định việc “Định hình chuỗi logistics xanh” là một định hướng quan trọng và từng bước tích hợp các yếu tố môi trường vào hoạt động vận hành. Bên cạnh áp lực tuân thủ các tiêu chuẩn môi trường ngày càng chặt chẽ, doanh nghiệp cũng đối mặt với những biến động từ thị trường như giá nhiên liệu và nguồn cung xăng dầu, đặt ra yêu cầu cấp thiết trong việc kiểm soát chi phí và tối ưu hiệu quả sử dụng năng lượng.

Song song với đó, những thay đổi trong chính sách quản lý giao thông tại các đô thị lớn, như quy định hạn chế phương tiện tải trọng lớn vào khu vực nội đô, cũng đòi hỏi doanh nghiệp logistics phải điều chỉnh phương thức vận hành, tổ chức lại mạng lưới vận tải và phân bổ phương tiện hợp lý hơn. Những yếu tố này không chỉ là thách thức mà còn là động lực thúc đẩy Vinafco chuyển dịch theo hướng vận hành hiệu quả và bền vững hơn.

Một số chỉ số về môi trường trong năm qua của Vinafco:



Điện

1.167.946 kWh
-14,9% / tỷ doanh thu năm 2024



Dầu DO

3.926.034 Lít
-15,7% / tỷ doanh thu năm 2024



Xăng xe

3.255 Lít
-61,7% / tỷ doanh thu năm 2024



Dầu FO

6.565.083 Kg
-19,6% / tỷ doanh thu năm 2024



Gas

852 Kg
Thống kê từ 2025

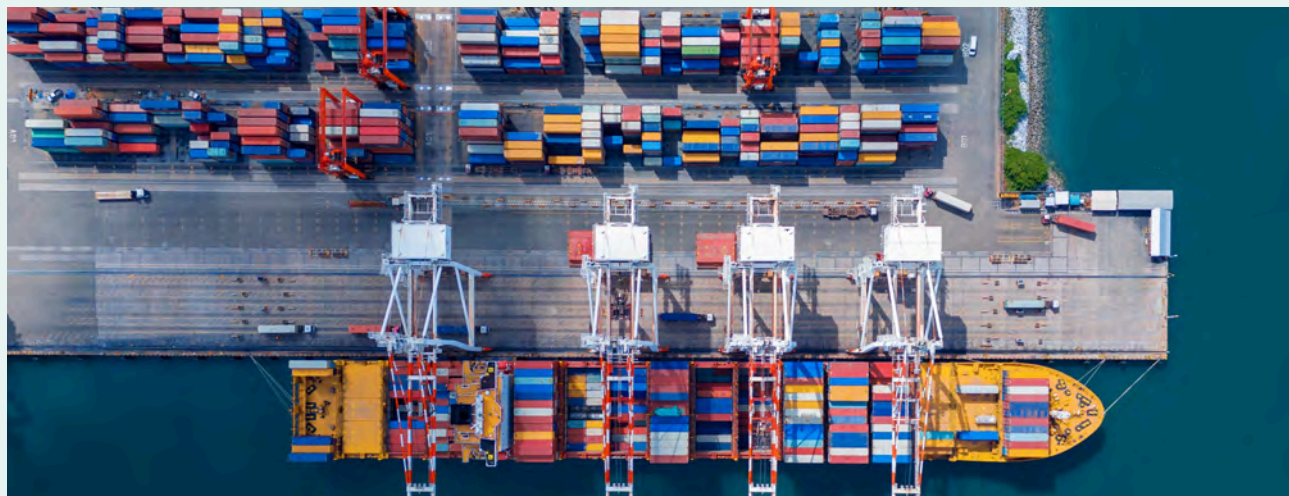
Trên nền tảng đó, Vinafco tiếp tục duy trì và hoàn thiện các giải pháp đã triển khai, từng bước lồng ghép yếu tố tối ưu năng lượng, giảm phát thải và quản lý tài nguyên vào toàn bộ chuỗi hoạt động. Các sáng kiến được triển khai theo hướng phù hợp với đặc thù vận hành, đảm bảo cân bằng giữa hiệu quả kinh tế và mục tiêu môi trường.

Những nỗ lực này đang được Vinafco triển khai từng bước, gắn với điều kiện thực tế về nguồn lực, công nghệ và hạ tầng. Mặc dù vẫn còn những thách thức nhất định, việc định hình chuỗi logistics xanh được xác định là định hướng dài hạn, góp phần nâng cao khả năng thích ứng với các yêu cầu môi trường ngày càng gia tăng, đồng thời cải thiện hiệu quả vận hành trong trung và dài hạn.



Tiết kiệm năng lượng

Tiêu thụ năng lượng, đặc biệt là nhiên liệu trong vận tải, tiếp tục là yếu tố trọng yếu trong hoạt động của Vinafco. Trong bối cảnh thị trường năng lượng có nhiều biến động, nguồn cung và giá nhiên liệu có thời điểm chịu áp lực, Công ty xác định việc tối ưu tiêu thụ nhiên liệu không chỉ nhằm kiểm soát chi phí mà còn góp phần giảm phát thải và nâng cao hiệu quả vận hành.



Trong hoạt động vận tải biển, Vinafco tiếp tục duy trì và tối ưu việc áp dụng chiến lược Slow Steaming trên các tuyến vận tải nội địa. Việc điều chỉnh tốc độ khai thác được thực hiện trên cơ sở nghiên cứu điều kiện hải lưu và tối ưu kế hoạch hành trình, giúp cân bằng giữa yêu cầu tiến độ và hiệu quả tiêu thụ nhiên liệu. Theo ước tính, lượng nhiên liệu tiêu thụ có thể giảm khoảng 30% so với phương thức vận hành thông thường, qua đó hỗ trợ giảm chi phí và hạn chế phát thải trong hoạt động vận tải biển.

Trong bối cảnh giá nhiên liệu biến động và nguồn cung có những thời điểm chưa ổn định, Vinafco từng bước mở rộng cách tiếp cận từ kiểm soát tiêu hao sang tìm kiếm các giải pháp nhiên liệu thay thế bền vững hơn.

Theo đó, Công ty đã bắt đầu trao đổi và phối hợp với một số nhà sản xuất xăng dầu trong nước để nghiên cứu khả năng phát triển nhiên liệu hàng hải bền vững (SMFO), hướng tới thay thế một phần dầu hàng hải truyền thống.

Các loại nhiên liệu này có thể được sản xuất từ nguồn nguyên liệu thứ cấp như nhựa thải và lốp xe đã qua sử dụng, góp phần tận dụng chất thải và giảm áp lực lên môi trường.

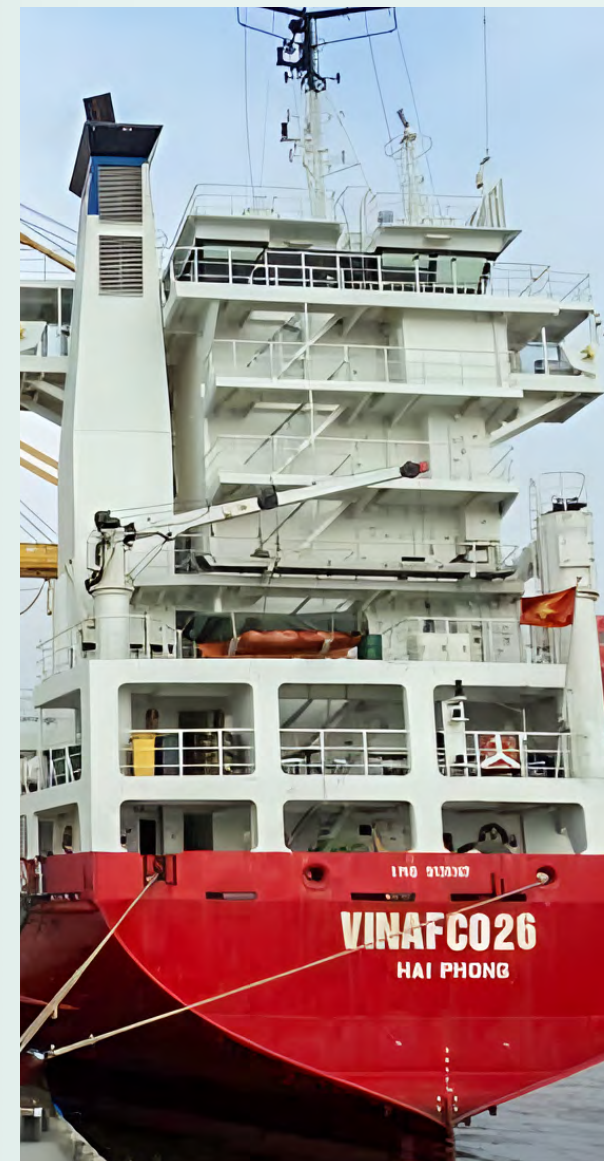
Trong quá trình nghiên cứu, Vinafco cùng các đối tác kỹ thuật đang xem xét, thử nghiệm và điều chỉnh các đặc tính nhiên liệu để phù hợp với hệ thống động cơ tàu hiện hữu, đồng thời đánh giá tính khả thi về chi phí và khả năng ứng dụng trong thực tế vận hành.

Những giải pháp này thể hiện cách tiếp cận linh hoạt của Vinafco trong việc cân bằng giữa yêu cầu vận hành, chi phí và mục tiêu phát triển bền vững trong bối cảnh nhiều biến động của thị trường.

Trong hoạt động vận tải đường bộ, Vinafco tiếp tục triển khai các giải pháp tối ưu hóa điều phối phương tiện nhằm nâng cao hiệu suất khai thác và kiểm soát tiêu thụ nhiên liệu trong bối cảnh chi phí vận hành có nhiều biến động. Công ty duy trì việc sắp xếp phương tiện vận chuyển hàng hóa theo cả hai chiều đi và về, qua đó hạn chế tối đa tình trạng xe chạy rỗng.

Tính tới thời điểm hiện tại, 100% xe container vận hành trên các tuyến đường có quãng đường từ 300km trở lên đều được bố trí chở hàng hai chiều, góp phần nâng cao hiệu suất sử dụng phương tiện và giảm mức tiêu hao nhiên liệu trên mỗi đơn vị vận chuyển.

Bên cạnh đó, công tác bảo dưỡng phương tiện được thực hiện định kỳ dưới sự giám sát chuyên môn nhằm đảm bảo hiệu suất vận hành ổn định, qua đó tối ưu mức tiêu thụ nhiên liệu và kéo dài tuổi thọ phương tiện.



Bên cạnh các giải pháp trong vận tải, Vinafco từng bước triển khai các biện pháp tối ưu sử dụng năng lượng tại hệ thống kho bãi và văn phòng, phù hợp với đặc thù vận hành tại từng khu vực như miền Trung và miền Nam – nơi điều kiện khí hậu nóng quanh năm.

- Tận dụng tối đa ánh sáng tự nhiên, tạo đối lưu thông gió tự nhiên trong các tòa nhà, tập trung đặc biệt ở hai kho trong miền Trung và miền Nam do điều kiện khí hậu nóng quanh năm.
- Lắp các tấm che nhằm hạn chế ánh nắng mặt trời trực tiếp
- Lắp đặt hệ thống vách cách âm, cách nhiệt để giảm tải cho hệ thống điều hòa

Song song với đó, các yếu tố về hiệu quả năng lượng được lồng ghép vào quá trình vận hành hàng ngày thông qua việc tối ưu sử dụng thiết bị và nâng cao ý thức tiết kiệm năng lượng trong nội bộ. Những cải tiến này không chỉ giúp kiểm soát chi phí vận hành mà còn góp phần giảm tác động môi trường trong dài hạn.

Đối với các dự án đầu tư mới như Kho Thanh Trì và Kho Green Port, Vinafco định hướng lồng ghép các nguyên tắc phát triển bền vững ngay từ giai đoạn thiết kế. Công ty từng bước tham chiếu các tiêu chuẩn công trình xanh như EDGE, LEED nhằm nâng cao hiệu quả năng lượng, tối ưu tài nguyên và cải thiện chất lượng môi trường vận hành. Đây là bước đi nền tảng trong lộ trình hướng tới hệ thống logistics xanh, đáp ứng kỳ vọng ngày càng cao của khách hàng và thị trường.



Giảm phát thải khí nhà kính và khí thải ô nhiễm khác



TỔNG LƯỢNG PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH 2025 CỦA VINAFCO

32.171,5 tCO₂e

Phạm vi 1: Phát thải trực tiếp- là các phát thải từ việc sử dụng dầu DO, FO và xăng xe tại cơ sở hoạt động của VinafcO

Phạm vi 2: Phát thải gián tiếp - là các phát thải từ việc mua điện lưới sử dụng cho hoạt động công ty

Công thức tính khí thải nhà kính:

Phát thải KNK = [Yếu tố phát thải] X [Dữ liệu hoạt động]

Trong đó: Yếu tố phát thải: là lượng phát thải đơn vị nhiên liệu
Dữ liệu hoạt động: Lượng nhiên liệu sử dụng

Nguồn IPCC's Guidelines and Tools for the National GHG Inventory

Các giả thiết tính toán

- Phương pháp tính sử dụng hệ số phát thải lưới điện Việt Nam năm 2023 là 0,6592 tCO₂/MWh do Cục Biến đổi khí hậu công bố;
- Hệ số phát thải CO₂, CH₄ và N₂O của các loại nhiên liệu được tham chiếu theo Quyết định 2626/QĐ-BTNMT;
- Nhiệt trị chuẩn (NCV) áp dụng theo IPCC 2006;
- Hệ số quy đổi sang CO₂ tương đương sử dụng GWP 100 năm theo IPCC: CH₄ = 28, N₂O = 265.
- Khối lượng riêng xăng 0,75 kg/lít và diesel 0,84 kg/lít;

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

Lượng phát thải khí nhà kính

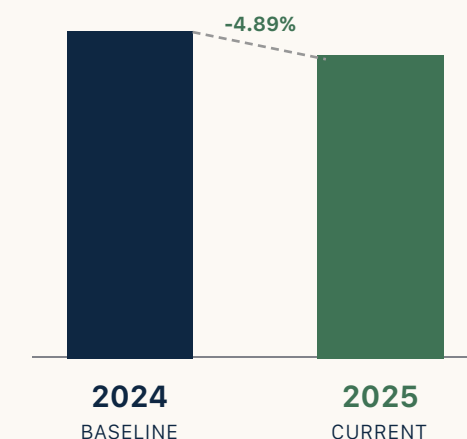
So với cùng kỳ năm trước

-4.89%

Giảm phát thải · 2025 so với 2024

PHÁT THẢI KNK · tCO₂e

LƯỢNG PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH Y/Y



NGUỒN PHÁT THẢI	DỮ LIỆU HOẠT ĐỘNG	CO ₂ (t)	CH ₄ (tCO ₂ e)	N ₂ O (tCO ₂ e)	
Điện	1,167,946 kWh	769,91			769,91
Gas bếp ăn (LPG)	852 kg	2,54	0,01	0	2,55
Xăng	3.255 lít	7,49	0,1	0,09	7,69
DO	3.926.034 lít	10.508	15,49	146,56	10.670,04
FO (tàu biển)	6.565.083 kg	20.528,75	51,98	140,57	20.721,31
Tổng phát thải CO ₂		32.171,5 tCO ₂ e			

https://www.ipcc-nggip.iges.or.jp/public/2006gl/pdf/2_Volume2/V2_2_Ch2_Stationary_Combustion.pdf

https://www.ipcc-nggip.iges.or.jp/public/2006gl/pdf/1_Volume1/V1_1_Ch1_Introduction.pdf

KHÍ NHÀ KÍNH TỔNG PHÁT THẢI



Tổng lượng phát thải khí nhà kính 2025 của VINAFCO

PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH

Ngành hàng hải thế giới đang chuyển đổi mạnh mẽ hướng tới Net Zero vào năm 2050, chịu áp lực từ các quy định IMO (EEXI, CII) và thuế carbon. Giải pháp bao gồm chuyển đổi sang nhiên liệu xanh (methanol, LNG, amoniac), tối ưu hóa vận hành, và ứng dụng công nghệ mới, nhằm giảm phát thải khí nhà kính.

Phần lớn lượng phát thải khí nhà kính của Vinafco phát sinh từ hoạt động vận tải, gắn liền với mức tiêu thụ nhiên liệu của đội xe và đội tàu. Trong năm 2025, trong bối cảnh thị trường năng lượng tiếp tục có nhiều biến động và các yêu cầu về kiểm soát phát thải ngày càng chặt chẽ, Công ty từng bước rà soát và điều chỉnh các hoạt động vận hành nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng nhiên liệu và giảm cường độ phát thải.

Để hướng tới mục tiêu giảm phát thải có trách nhiệm hơn, chúng tôi đã xây dựng kế hoạch đổi mới phương tiện, nâng lên tiêu chuẩn khí thải EURO 5 trở lên. Bên cạnh những kế hoạch đầu tư xe mới, trong tương lai Vinafco sẽ tiến hành thêm các giải pháp khác phù hợp với kế hoạch tài chính hiện tại như:

- Áp dụng sáng kiến Slow Steaming, Slow Drifting nhằm giảm tốc độ tàu và tiết kiệm nhiên liệu
- Trồng cây xanh trong khuôn viên, góp phần cải thiện môi trường làm việc và hấp thụ khí CO₂
- Bảo dưỡng, sửa chữa các phương tiện vận chuyển và thay thế bộ phận khi cần thiết nhằm duy trì hiệu suất vận hành tối ưu
- Tối ưu hóa tuyến đường và chế độ vận hành tàu, giảm tiêu hao nhiên liệu trên mỗi hành trình
- Hướng dẫn và chia sẻ nội bộ về cách thức vận hành phương tiện hiệu quả, hạn chế phát thải
- Phối hợp sử dụng dầu DO – FO trên tàu phù hợp với từng điều kiện vận hành và yêu cầu kỹ thuật, nhằm giảm phát thải và tiết kiệm nhiên liệu
- Từng bước nâng cấp công nghệ tàu và thiết bị nhằm cải thiện hiệu suất năng lượng
- Định hướng nghiên cứu các giải pháp năng lượng thay thế phù hợp với điều kiện vận hành thực tế
- Yêu cầu các nhà thầu vận tải kiểm soát khí thải phương tiện, hạn chế sử dụng các phương tiện không đáp ứng tiêu chuẩn về môi trường

Với lộ trình này, Vinafco cam kết tiếp tục cải thiện hiệu quả sử dụng năng lượng trong hoạt động vận tải, đồng thời từng bước giảm cường độ phát thải khí nhà kính theo định hướng phù hợp với các chuẩn mực quốc tế. Thông qua các giải pháp đã và đang triển khai, Công ty hướng tới việc đáp ứng tốt hơn kỳ vọng của khách hàng và các bên liên quan trong chuỗi cung ứng theo hướng xanh và bền vững.

Slow steaming (chạy chậm)

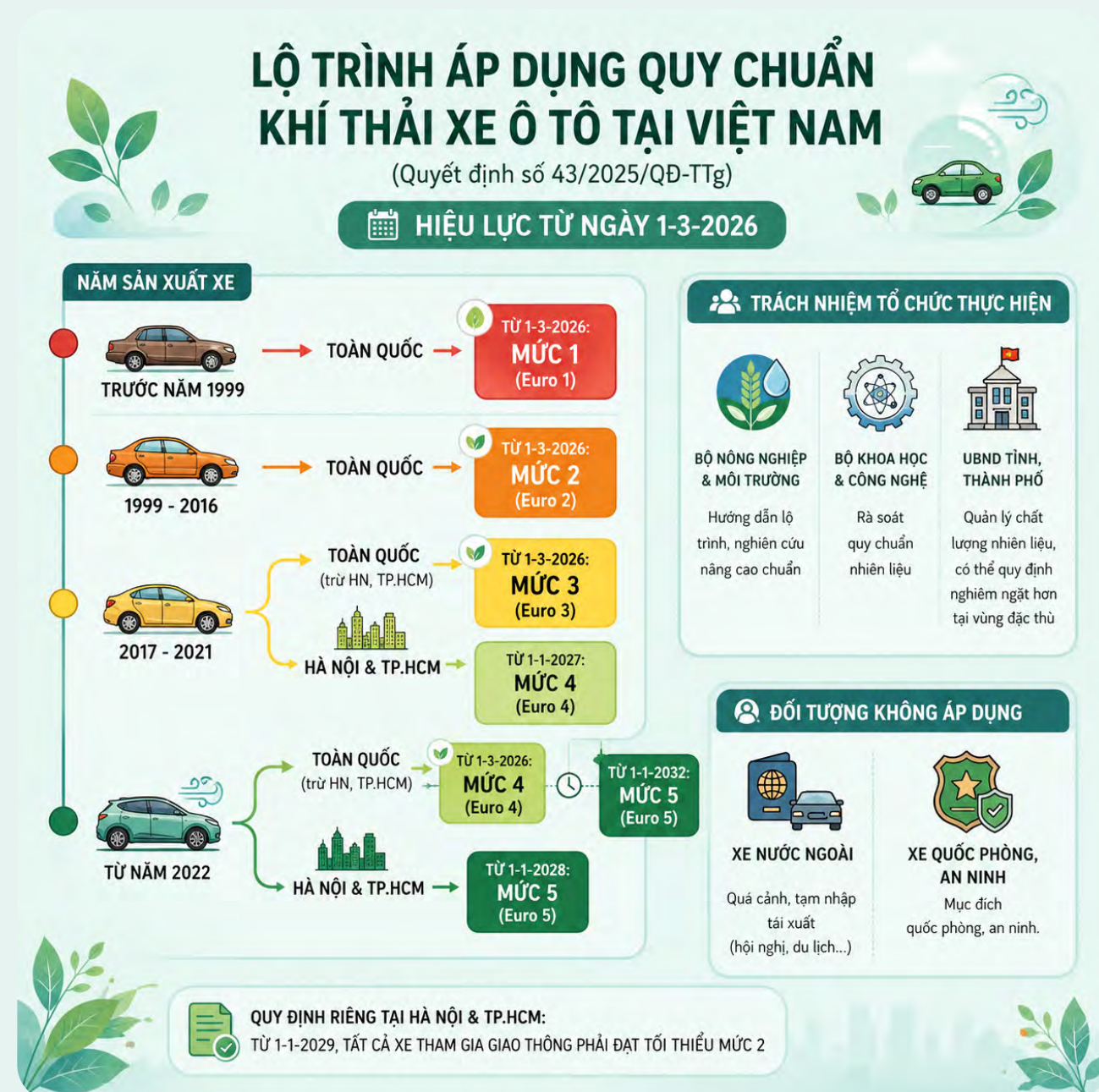
- Là việc tàu chủ động giảm tốc độ khai thác xuống thấp hơn tốc độ thiết kế (ví dụ giảm 10–30%).
- Mục tiêu chính: giảm tiêu thụ nhiên liệu → giảm chi phí vận hành và phát thải khí nhà kính (CO₂, NO_x, SO_x).
- Hiệu quả rõ vì tiêu hao nhiên liệu tăng theo tốc độ
- Được áp dụng rộng rãi sau khủng hoảng 2008 và trong bối cảnh IMO siết quy định phát thải (EEXI, CII).

Drift / “thả trôi” (slow drifting):

- Là việc tàu giảm công suất máy hoặc tắt máy chính, để tàu trôi tự nhiên theo dòng chảy/gió trong thời gian chờ
- Mục tiêu: tránh chạy nhanh rồi phải neo chờ, tối ưu hành trình và giảm tiêu hao nhiên liệu.
- Thường kết hợp với tối ưu lịch trình để giảm ùn tắc cảng và phát thải không cần thiết.

SIẾT CHẶT QUY ĐỊNH KHÍ THẢI Ô TÔ HƯỚNG TỚI MỘT ĐÔ THỊ XANH, VĂN MINH, ĐÁNG SỐNG

Với quy định tiêu chuẩn khí thải ngày càng cao của Hà Nội, giới hạn thời gian xe tải, xe xăng hoạt động nội đô, mở rộng ra toàn Việt Nam, Vinafco cũng đã có những giải pháp để thích nghi. Công ty chủ trương thay thế các xe cũ, tăng cường sửa chữa, bảo dưỡng và nâng cao năng lực tự bảo dưỡng. Trong tương lai, công ty cũng tính toán đến sử dụng các phương tiện vận tải điện cỡ nhỏ của các nhà sản xuất uy tín trong nước như VinFast. Đây là sự hưởng ứng, đóng góp thiết thực của Vinafco vào mục tiêu Netzero 2025 ở Việt Nam



DỰ ÁN CẢNG GREEN PORT – MỞ RỘNG HỆ SINH THÁI XANH

Đây là mô hình logistics vận hành tích hợp đa phương thức, bao gồm:

- Vận tải đường bộ (xe)
- Vận tải đường thủy (tàu, sà lan)
- Kho bãi trên bờ
- Hoạt động cảng (bốc xếp, trung chuyển)



Dự án cảng đang được triển khai tại cảng Thiên Lộc Thành, Long An. Ngoài mục tiêu để mở rộng lĩnh vực hoạt động để hoàn thiện hệ sinh thái, VFC còn tập trung phát triển các giải pháp xanh phù hợp xu hướng hiện nay. Theo đó, công ty đóng mới 2 sà lan phục vụ nhu cầu vận tải nội bộ và cung cấp dịch vụ cho đối tác. So với vận tải bộ, vận tải đường thủy giúp giảm chi phí đồng thời hạn chế khí thải ra môi trường tới 80%. Cảng cũng sử dụng 100% cầu điện, xe nâng điện thay cho thiết bị sử dụng xăng dầu, xây dựng hệ thống điện mặt trời.

Với vị trí thuận lợi của hệ thống kho ngay sát bến cảng, Vinafco đã cung cấp thêm cho thị trường dịch vụ logistics carbon thấp đồng thời đem lại hiệu quả kinh tế đáng kể.

KHÍ THẢI KHÁC

Vinafco chú trọng kiểm soát các loại khí thải khác phát sinh từ hoạt động vận tải, đặc biệt trong lĩnh vực vận tải biển. Công ty tuân thủ các quy định quốc tế liên quan đến kiểm soát phát thải, tiêu biểu là Công ước MARPOL do Tổ chức Hàng hải Quốc tế (IMO) ban hành. Theo quy định IMO 2020, hàm lượng lưu huỳnh trong nhiên liệu không vượt quá 0,50% trên phạm vi toàn cầu và $\leq 0,10\%$ tại các khu vực kiểm soát phát thải (ECA). Đồng thời, các thiết bị xử lý chất thải trên tàu được vận hành theo tiêu chuẩn IMO Resolution MEPC.76(40), với nhiệt độ 850–1200°C nhằm hạn chế phát sinh khí độc hại.

Việc tuân thủ các tiêu chuẩn này được lồng ghép vào quy trình vận hành đội tàu, kết hợp với công tác giám sát và kiểm soát nội bộ, qua đó giúp Vinafco hạn chế phát sinh các khí thải gây ô nhiễm và đáp ứng các yêu cầu ngày càng nghiêm ngặt của ngành hàng hải quốc tế.



Vinafco tiếp nhận 12 xe đầu kéo Chenglong H7 385HP, do Công ty TNHH Ô tô Hải Âu (thuộc Tập đoàn Chenglong) bàn giao

Vinafco tiếp tục triển khai các hoạt động cải tiến nhằm nâng cao hiệu quả vận hành và giảm thiểu các tác động môi trường phát sinh trong quá trình khai thác trong hệ thống kho bãi toàn quốc. Các giải pháp được triển khai theo hướng tối ưu hóa hoạt động nội bộ, hạn chế phát sinh khí thải gián tiếp từ vận hành thiết bị và di chuyển trong kho.

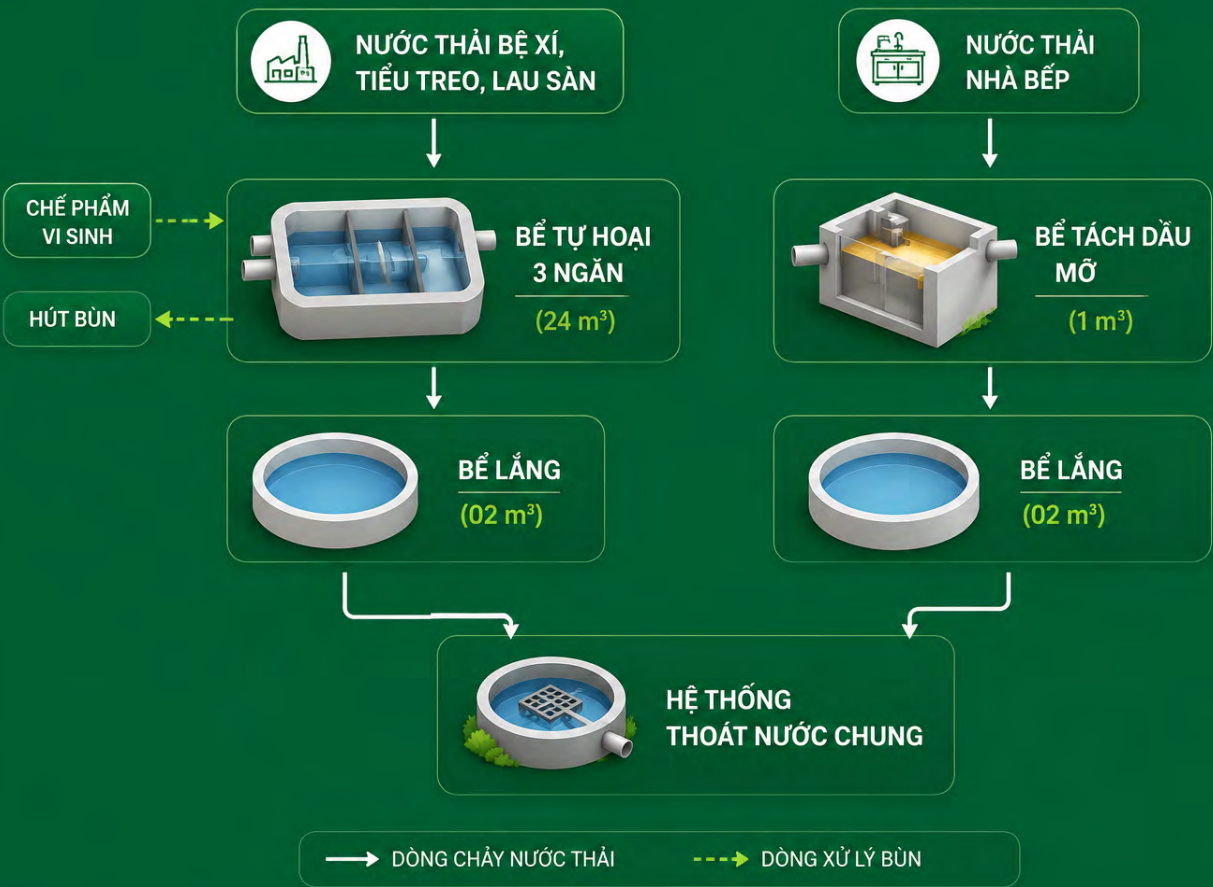
- Thay thế 100% xe nâng sử dụng dầu bằng xe nâng điện
- Lợp mái lấy ánh sáng tự nhiên, sử dụng đèn LED tiết kiệm điện
- Lắp đặt hệ thống thông gió tự nhiên cho kho để giảm năng lượng dùng cho điều hòa, quạt thông gió
- Áp dụng phần mềm quản lý kho để hợp lý hóa quá trình xuất nhập, tiết kiệm di chuyển và quản lý chính xác

Song song với các cải tiến trong vận hành hiện hữu, trong năm 2025 và giai đoạn tiếp theo, Vinafco định hướng đầu tư nâng cấp và phát triển hệ thống kho vận theo hướng hiện đại và bền vững hơn. Các dự án mới được nghiên cứu tích hợp các yếu tố môi trường ngay từ khâu thiết kế, hướng tới tối ưu hiệu quả vận hành và giảm thiểu tác động môi trường trong dài hạn.

Kiểm soát chất thải và ngăn ngừa ô nhiễm môi trường

CHẤT THẢI & NƯỚC THẢI

Hoạt động tại các kho vận của Vinafco không phát sinh nước thải công nghiệp; nguồn nước thải chủ yếu là nước thải sinh hoạt từ khu vực văn phòng, sinh hoạt và vệ sinh. Nước thải được thu gom và xử lý theo quy trình phù hợp trước khi đấu nối vào hệ thống thoát nước chung theo quy định tại địa phương.



Các biện pháp chính bao gồm:

- Thu gom toàn bộ nước thải phát sinh tại cơ sở
- Xử lý qua bể tự hoại 3 ngăn đối với nước thải sinh hoạt
- Tách dầu mỡ đối với nước thải từ khu vực có nguy cơ phát sinh dầu
- Đấu nối vào hệ thống xử lý nước thải tập trung theo quy định

Một số chỉ số về nước và chất thải của Vinafco trong năm qua:



Nước sinh hoạt

7.727,04
m3

Tổng lượng chất thải rắn

65,52
tấn/năm

Chất thải rắn nguy hại

516
kg



Toàn bộ các trung tâm kho vận của Vinafco đều áp dụng quy trình quản lý chất thải theo quy định, đảm bảo việc phân loại, thu gom và chuyển giao cho các đơn vị có chức năng xử lý. Trong năm, Công ty tiếp tục duy trì và hoàn thiện các hoạt động quản lý chất thải tại nguồn, đặc biệt đối với các loại chất thải có nguy cơ gây tác động môi trường.

- Thực hiện phân loại chất thải tại nguồn
- Bố trí khu vực lưu chứa và thiết bị lưu chứa phù hợp
- Ký hợp đồng thu gom, vận chuyển và xử lý với các đơn vị đủ năng lực
- Phân loại chất thải có khả năng tái chế để chuyển giao cho đơn vị chuyên trách

Đối với chất thải phát sinh từ hoạt động vận tải thường xuyên, đặc biệt là các chất thải nguy hại như dầu mỡ thải, giẻ lau dính dầu hoặc ốc quy đã qua sử dụng, Công ty tăng cường nhắc nhở nhằm đảm bảo tuân thủ quy định luật pháp, hạn chế tác động ô nhiễm ra môi trường.

Trong bối cảnh đặc thù vận hành di chuyển liên tục, việc nâng cao nhận thức và thói quen thực hành đúng được xem là yếu tố quan trọng trong kiểm soát chất thải phát sinh.

BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VẬN TẢI BIỂN

Trong năm vừa qua, Vinafco đã thực hiện sửa chữa và cải tạo định kỳ đội tàu theo chu kỳ 5 năm, nhằm đảm bảo các điều kiện kỹ thuật và an toàn vận hành. Hoạt động này nâng cao độ ổn định của hệ thống thiết bị, góp phần hạn chế rủi ro rò rỉ nhiên liệu, kiểm soát tốt hơn các yếu tố có thể gây tác động đến môi trường trong quá trình khai thác.

Song song với đó, Vinafco tuân thủ nghiêm ngặt các quy định môi trường quốc tế, đặc biệt là Công ước MARPOL, trong việc kiểm soát và xử lý chất thải phát sinh trên tàu. Các loại chất thải như dầu thải, rác sinh hoạt và vật liệu nhiễm dầu đều được quản lý theo quy trình chặt chẽ nhằm hạn chế tối đa việc phát sinh ô nhiễm ra môi trường biển.

Vinafco tiếp tục áp dụng các giải pháp kỹ thuật như sử dụng lò đốt chất thải trên tàu (shipboard incinerator) để xử lý tại chỗ các loại chất thải phù hợp, qua đó giảm khối lượng chất thải cần lưu trữ và hạn chế nguy cơ phát sinh ô nhiễm biển. Tất cả hoạt động đốt rác đều được các thuyền viên ghi nhận đầy đủ vào Oil Record Book (Sổ nhật ký dầu) và Garbage Record Book (Sổ nhật ký rác thải) theo đúng quy định.

Trích dẫn công ước MARPOL

MARPOL là công ước quốc tế quan trọng của IMO nhằm ngăn ngừa ô nhiễm môi trường biển từ hoạt động tàu biển (dầu, hóa chất, nước thải, khí thải và rác thải).

- Phụ lục V (Annex V – Garbage) quy định quản lý rác thải trên tàu, trong đó lò đốt rác (incinerator) là một giải pháp xử lý nhưng bị kiểm soát chặt chẽ.
- Chỉ được phép đốt một số loại rác nhất định, chủ yếu là rác sinh hoạt, giấy, thực phẩm...; nghiêm cấm đốt nhựa, bao bì chứa kim loại nặng, PCB, hoặc chất thải nguy hại do nguy cơ phát sinh khí độc.
- Lò đốt phải được IMO phê duyệt, tuân thủ tiêu chuẩn kỹ thuật (MEPC.76(40) và các cập nhật), đảm bảo kiểm soát nhiệt độ và khí thải (dioxin, furan...).
- Không được vận hành lò đốt trong cảng hoặc vùng ven bờ, trừ khi được phép bởi cơ quan có thẩm quyền, nhằm giảm ảnh hưởng đến chất lượng không khí khu vực dân cư.
- Tàu phải có Garbage Management Plan và Garbage Record Book, ghi nhận đầy đủ việc thu gom, xử lý và đốt rác để phục vụ kiểm tra, giám sát.

Sử dụng vật liệu thân thiện môi trường

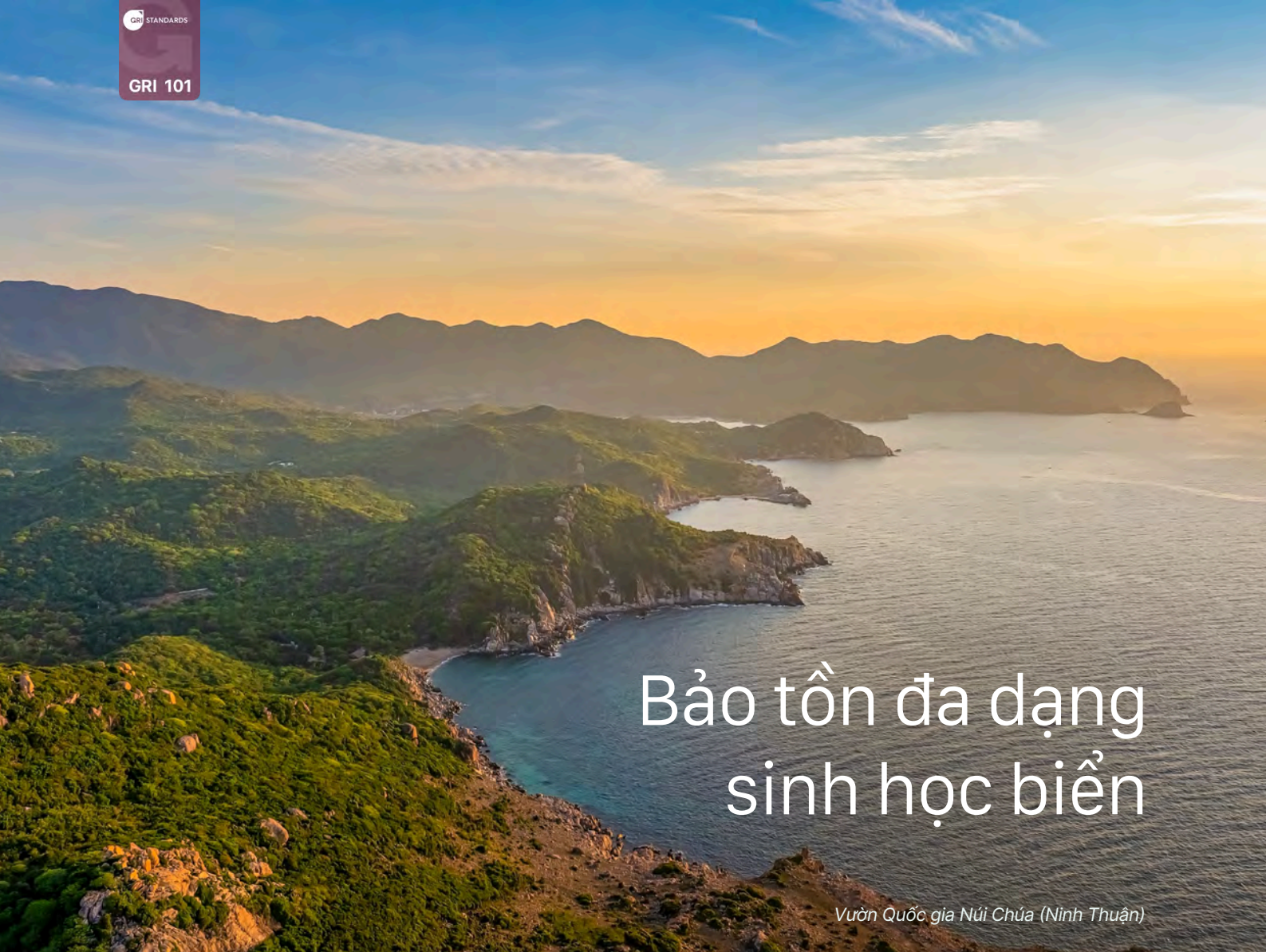
Trong năm 2025, Vinafco tập trung vào việc quản lý và tối ưu vòng đời vật tư trong vận hành. Các vật tư sau sử dụng, đặc biệt là pallet gỗ, được phân loại, sửa chữa và tái sử dụng trong hệ thống nhằm giảm nhu cầu vật liệu mới và hạn chế phát sinh chất thải. Cách tiếp cận này giúp nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên mà không ảnh hưởng đến chất lượng dịch vụ.

Với đặc thù hoạt động trong lĩnh vực logistics, việc sử dụng vật liệu tại Vinafco chủ yếu phát sinh trong các công đoạn gia cố, đóng gói bổ sung và vận hành kho bãi. Phần lớn vật tư đóng gói do khách hàng cung cấp hoặc chỉ định, do đó mức độ tiêu thụ vật liệu trực tiếp của Công ty được kiểm soát ở mức hợp lý.

Bên cạnh đó, các vật tư có nguy cơ ảnh hưởng đến môi trường như pin, dầu mỡ thải, giẻ lau dính dầu... được thu gom và chuyển giao cho các đơn vị có chức năng xử lý theo quy định. Công ty cũng từng bước nghiên cứu, rà soát và đề xuất các giải pháp thay thế vật liệu theo hướng thân thiện hơn, phù hợp với điều kiện vận hành thực tế.



Song song với hoạt động vận hành, Vinafco ban hành các hướng dẫn về đóng gói, bốc xếp và nâng cao ý thức sử dụng vật tư tiết kiệm, hiệu quả. Trong các dự án đầu tư kho bãi, yếu tố lựa chọn vật liệu và giải pháp thiết kế được xem xét theo hướng tối ưu tài nguyên và giảm phát thải ngay từ giai đoạn đầu như gạch không nung, bê tông khí, vật liệu nhẹ, phản quang, cách âm, cách nhiệt, lấy sáng,....



Bảo tồn đa dạng sinh học biển

Vườn Quốc gia Núi Chúa (Ninh Thuận)

Các khu vực bảo tồn sinh học hạn chế tàu thuyền qua lại tại Việt Nam

Đồng hành cùng Việt Nam thực hiện Khung đa dạng sinh học toàn cầu Kunming-Montreal

Việt Nam là quốc gia thành viên của Công ước Đa dạng sinh học (CBD) và đang triển khai Khung Đa dạng Sinh học Toàn cầu Kunming-Montreal (GBF), hướng tới mục tiêu bảo tồn và phục hồi hệ sinh thái tự nhiên đến năm 2030 và tầm nhìn 2050. Trong bối cảnh đó, Vinafco định hướng lồng ghép các yếu tố bảo tồn đa dạng sinh học vào hoạt động logistics, đặc biệt trong lĩnh vực vận tải biển – nơi có mối liên hệ trực tiếp với các hệ sinh thái ven biển và đại dương.

Cam kết và định hướng

Vinafco nhận thức rằng hoạt động vận tải biển có thể phát sinh các tác động đến môi trường và đa dạng sinh học nếu không được kiểm soát phù hợp. Do đó, Công ty định hướng:

- Tuân thủ các quy định của Việt Nam và các công ước quốc tế liên quan
- Hạn chế tác động đến các khu vực sinh thái nhạy cảm trong quá trình vận hành
- Tích hợp các biện pháp kiểm soát môi trường vào hoạt động khai thác và vận hành đội tàu

Hải trình của tàu được xem xét nhằm hạn chế đi qua các khu vực nhạy cảm về môi trường như vùng có rạn san hô hoặc hệ sinh thái dễ bị tổn thương. Các lưu ý này được phổ biến đến đội ngũ vận hành và áp dụng trong quá trình khai thác thực tế.

Một số khu vực bảo tồn biển tại Việt Nam được đưa vào danh sách theo dõi trong vận hành gồm Hòn Mun (Nha Trang), Cù Lao Chàm (Quảng Nam), Phú Quốc (Kiên Giang), Vườn Quốc gia Núi Chúa (Ninh Thuận)... Việc điều chỉnh tuyến vận tải tại các khu vực này giúp giảm nguy cơ ảnh hưởng đến môi trường biển và đa dạng sinh học.

Khu bảo tồn biển Cù Lao Chàm (Quảng Nam)



Chủ đề trọng yếu

2. Định hình chuỗi logistics xanh

Trong quá trình vận hành, các biện pháp kiểm soát chất thải và phòng ngừa sự cố môi trường được triển khai đồng thời với hoạt động khai thác. Các hệ thống kỹ thuật trên tàu được duy trì nhằm đảm bảo khả năng xử lý và ứng phó trong các tình huống phát sinh đáp ứng yêu cầu các công ước quốc tế như MARPOL:

- Hệ thống xử lý nước dẫn tàu
- Hệ thống tách dầu ra khỏi nước trước khi thải ra biển, tuân thủ giới hạn dầu còn lại ≤15 ppm
- Hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt
- Hệ thống phòng ngừa tràn dầu
- Vỏ tàu được sơn bằng loại ít thôi nhiễm, ít kiềm, không sử dụng chất chống hà độc hại theo Công ước quốc tế về hệ thống kiểm soát chống hà độc hại của tàu biển 2001 (AFS)

Khu bảo tồn biển Hòn Mun (Nha Trang)



Khu bảo tồn biển Phú Quốc (Kiên Giang)

3. Hợp tác và đồng hành cùng các bên liên quan

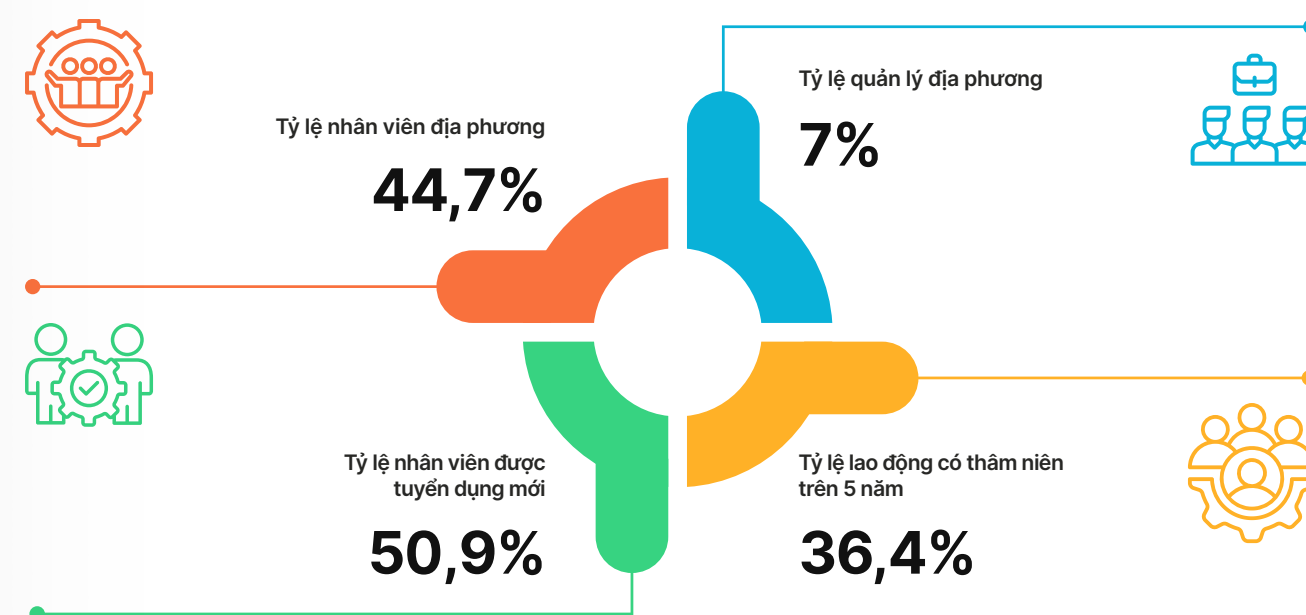
Sự phát triển dài hạn của Vinafco được định hình trên cơ sở hài hòa lợi ích giữa doanh nghiệp và các bên liên quan, bao gồm người lao động, khách hàng, đối tác, cộng đồng địa phương và cơ quan quản lý. Công ty không chỉ tập trung vào hiệu quả kinh doanh mà còn chú trọng tạo ra những giá trị bền vững, thông qua việc cải thiện điều kiện làm việc và đóng góp tích cực cho sự phát triển kinh tế - xã hội tại các địa bàn hoạt động.

Trong quá trình vận hành, Vinafco ưu tiên xây dựng một môi trường làm việc ổn định, an toàn và có tính công bằng cao. Các chương trình về sức khỏe nghề nghiệp, đào tạo nâng cao năng lực và chính sách nhân sự được triển khai đồng bộ nhằm hỗ trợ người lao động phát triển lâu dài. Đồng thời, doanh nghiệp thúc đẩy văn hóa đa dạng và hòa nhập, đảm bảo mọi cá nhân đều có cơ hội tiếp cận và phát triển ngang nhau. Việc ưu tiên sử dụng lao động tại địa phương cùng với duy trì các hoạt động kết nối cộng đồng cũng là một phần trong định hướng đóng góp vào sự phát triển bền vững của khu vực.

Các nội dung thuộc nhóm chủ đề này đã được Vinafco đưa vào trong hoạt động quản trị nhân sự và vận hành, đồng thời tiếp tục được triển khai và hoàn thiện trong thực tiễn. Với nguồn lực còn hạn chế, công ty lựa chọn tập trung vào các hoạt động có khả năng tạo ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng đội ngũ, qua đó hỗ trợ duy trì tính ổn định của hệ thống vận tải và kho vận.

Trong thời gian tới, doanh nghiệp dự kiến mở rộng việc trao đổi với các bên liên quan nhằm nắm bắt sát hơn những mối quan tâm và kỳ vọng, cũng như kịp thời nhận diện các vấn đề phát sinh. Việc tăng cường tương tác không chỉ giúp Vinafco điều chỉnh cách thức vận hành một cách linh hoạt, mà còn góp phần củng cố định hướng phát triển có trách nhiệm, phù hợp với đặc thù của ngành và bối cảnh kinh tế - xã hội đang biến động.

ĐIỂM NHẤN TRONG NĂM 2025:



Đảm bảo an toàn sức khỏe lao động

Tại Vinafco, an toàn luôn là ưu tiên trọng tâm trong mọi hoạt động, xuất phát từ đặc thù ngành vận tải biển và giao thông tiềm ẩn nhiều rủi ro, ảnh hưởng trực tiếp đến con người và tài sản. Vì vậy, các biện pháp đảm bảo an toàn được triển khai đồng bộ tại nhiều cấp độ, đồng thời liên tục được rà soát, cải tiến và nhấn mạnh việc tuân thủ trong toàn hệ thống.

Doanh nghiệp hướng tới việc duy trì một môi trường làm việc an toàn cho toàn bộ người lao động và các bên liên quan. Các chính sách về An toàn – Sức khỏe – Môi trường – An ninh (HSS&E) cùng với quy định về đảm bảo an ninh đã được xây dựng thành hệ thống văn bản, làm cơ sở để kiểm soát rủi ro và vận hành an toàn xuyên suốt chuỗi hoạt động.

Kho vận

Trong hoạt động kho vận, Vinafco đã xây dựng và ban hành hệ thống quy định về an toàn và vệ sinh kho bãi với các tiêu chuẩn kiểm soát nghiêm ngặt:

- Quy định an toàn nâng hạ, xếp dỡ hàng hoá
- Quy định an toàn sử dụng điện trong kho vận
- Quy cách xếp hàng trên pallet, rack, chất xếp hàng hoá trên giá kệ trên cao
- Quy định 100% nhân viên sử dụng mũ bảo hộ, giày bảo hộ, áo phản quang khi làm việc
- An toàn khi làm việc trên cao và trong vận hành xe nâng
- Quy định vệ sinh kho bãi, PCCC
- Quy định ứng phó và sơ cứu với các tình huống khẩn cấp
- Quy định với người lao động và khách đến kho.

Các thiết bị thuộc danh mục yêu cầu kiểm soát an toàn nghiêm ngặt như xe nâng, thang máy, máy nén khí... đều được quản lý theo danh mục riêng và được kiểm định định kỳ đầy đủ.



Vận tải bộ

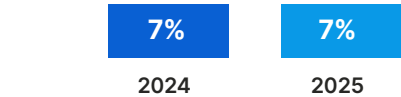


Vinafco xác định việc tuân thủ pháp luật là nguyên tắc cốt lõi trong tổ chức vận hành và được truyền thông xuyên suốt tới toàn bộ người lao động. Trên cơ sở đó, công ty đã điều chỉnh thời gian làm việc phù hợp với quy định tại Nghị định 168/2024/NĐ-CP, đồng thời tổ chức lại ca kíp nhằm đảm bảo thời gian nghỉ ngơi hợp lý cho lái xe, qua đó giảm thiểu rủi ro và nâng cao an toàn giao thông. Tuy nhiên, chỉ số tai nạn trên 1 triệu km xe lăn bánh trong năm ghi nhận tăng nhẹ 0,2 điểm. Trước diễn biến này, trong năm 2026, công ty tiếp tục tăng cường tuân thủ quy định về thời gian lái xe tối đa và đẩy mạnh các chương trình đào tạo an toàn dưới hình thức trực tuyến nhằm nâng cao nhận thức và hạn chế rủi ro trong quá trình vận hành.

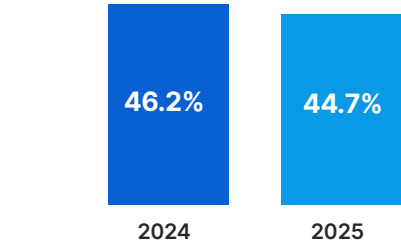
Song song với đó, các quy định liên quan đến an toàn giao thông đường bộ như tuân thủ tốc độ, tải trọng và quy chuẩn vận hành phương tiện được phổ biến định kỳ và giám sát chặt chẽ đối với cả đội xe nội bộ và các nhà thầu. Hoạt động kiểm tra nồng độ cồn và các chất kích thích được thực hiện thường xuyên đối với lái xe và thuyền viên nhằm đảm bảo an toàn cho cá nhân và cộng đồng.

Bên cạnh các biện pháp quản lý, toàn bộ phương tiện đều được trang bị hệ thống định vị GPS (Bình Anh, Vietmap) và kết nối với trung tâm điều hành. Hệ thống này cho phép theo dõi hành trình theo thời gian thực, hỗ trợ phát hiện sớm và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm trong quá trình vận hành.

TỶ LỆ QUẢN LÝ ĐỊA PHƯƠNG



TỶ LỆ NHÂN VIÊN ĐỊA PHƯƠNG

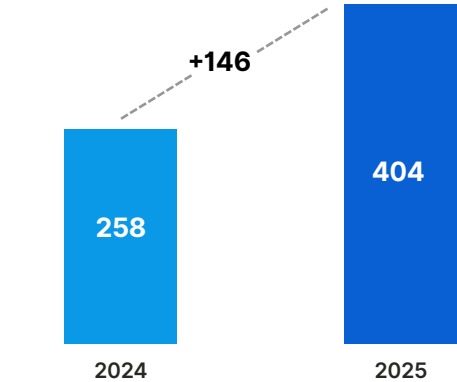


Tỷ lệ nhân viên địa phương năm 2025 đạt 44,8%, giảm nhẹ so với năm trước, trong khi tỷ lệ quản lý địa phương được duy trì ổn định ở mức 7%. Biến động này chủ yếu phản ánh nhu cầu tuyển dụng bổ sung nhân sự phục vụ hoạt động mở rộng kinh doanh trong năm. Vinafco tiếp tục thực hiện chính sách tuyển dụng bình đẳng, đồng thời chú trọng đào tạo và phát triển nguồn nhân lực tại các địa phương nơi Công ty hoạt động.

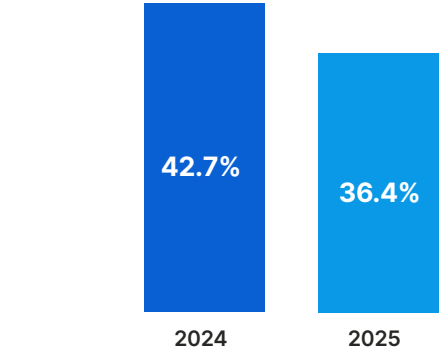
Cùng với quá trình mở rộng quy mô hoạt động, nhu cầu bổ sung nhân sự trong năm 2025 cũng tăng lên, thể hiện qua số lượng lao động thuê mới tăng đáng kể so với năm trước.



SỐ LAO ĐỘNG THUÊ MỚI



TỶ LỆ LAO ĐỘNG THÂM NIÊN TRÊN 5 NĂM

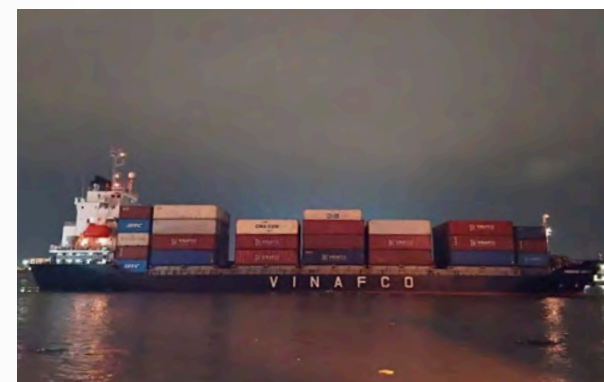


Vận tải biển

Việc tuân thủ các tiêu chuẩn đăng kiểm tàu được Vinafco duy trì ổn định theo quy định của Cục Đăng kiểm Việt Nam cùng các tổ chức quốc tế như DNV, Lloyd's Register, ABS... Trên cơ sở đó, mỗi chuyến tàu trước khi khai thác đều đáp ứng đầy đủ yêu cầu về tình trạng kỹ thuật, từ hệ thống máy móc, thiết bị đo lường, liên lạc cho đến phương tiện cứu sinh và các vật tư phục vụ ứng phó khẩn cấp.

Điều kiện sinh hoạt của thuyền viên trên tàu cũng được công ty chú trọng duy trì ở mức phù hợp, đồng thời có những cải thiện cần thiết theo thực tế vận hành. Các yếu tố như lưu trữ thực phẩm, trang thiết bị chế biến, nhân sự bếp và kết nối internet góp phần đảm bảo sức khỏe, tinh thần và khả năng làm việc liên tục của thuyền viên trong suốt hành trình.

Về mặt tuân thủ, Vinafco Shipping vận hành trên cơ sở các quy định của Luật Hàng hải Việt Nam 2025, đồng thời duy trì hệ thống quy định nội bộ liên quan đến quản lý an toàn và bảo vệ môi trường. Trách nhiệm công việc, vị trí làm việc và yêu cầu về trang bị bảo hộ được quy định cụ thể theo từng chức danh trên tàu. Hệ thống điện được thiết kế với nguồn dự phòng độc lập nhằm đảm bảo duy trì hoạt động trong các tình huống gián đoạn.



Bên cạnh đó, các tiêu chuẩn quốc tế như ILO, MLC 2006, SOLAS tiếp tục được áp dụng trong quản lý lao động hàng hải, qua đó đảm bảo quyền lợi của thuyền viên và kiểm soát các rủi ro liên quan đến an toàn và sức khỏe nghề nghiệp. Đối với sự cố rơi container đã xảy ra trong năm, công ty đã phối hợp xử lý kịp thời và tiến hành rà soát lại các khâu kỹ thuật liên quan, đặc biệt là công tác xếp dỡ và kiểm soát hàng hóa. Đây là cơ sở để củng cố hệ thống quản trị rủi ro và nâng cao năng lực phòng ngừa trong các hoạt động tiếp theo.

SOLAS là công ước quan trọng nhất của IMO về an toàn tàu biển, tập trung bảo vệ tính mạng con người trên biển thông qua tiêu chuẩn kỹ thuật và vận hành.

Phạm vi điều chỉnh rộng, bao gồm: thiết kế – kết cấu tàu, phòng cháy chữa cháy, thiết bị cứu sinh, an toàn hàng hải, thông tin liên lạc và quản lý vận hành.

Kiểm tra và chứng nhận bắt buộc: tàu phải được đăng kiểm, cấp chứng chỉ SOLAS và chịu kiểm tra định kỳ bởi cơ quan có thẩm quyền.



Tăng cường an toàn và ứng phó rủi ro

Công tác an toàn và sức khỏe nghề nghiệp tại Vinafco được triển khai thông qua các đơn vị phụ trách riêng biệt, với vai trò kiểm soát, giám sát và thúc đẩy việc tuân thủ trong toàn hệ thống. Các hoạt động này góp phần hạn chế rủi ro vận hành, đồng thời nâng cao nhận thức và trách nhiệm của người lao động đối với an toàn. Hệ thống hiện đang được tổ chức như sau:

Đội phòng cháy và cứu hộ cứu nạn

95 thành viên

Ban Quản lý An toàn giao thông đường bộ

15 thành viên

Phòng Quản lý chất lượng và tuân thủ

04 thành viên

Đội ngũ Đảm bảo an toàn (HSE) tại các cơ sở làm việc

06 thành viên

Ngoài ra, chính sách HSS&E của Vinafco xác lập các nguyên tắc an toàn cốt lõi, áp dụng thống nhất cho toàn bộ nhân viên và các bên liên quan, bao gồm:

- Tuân thủ luật pháp về HSS&E tại Việt Nam và các nước có phạm vi hoạt động.
- Đào tạo kiến thức, quy định và cung cấp những trang bị làm việc phù hợp.
- Thúc đẩy nhận thức an toàn ở tất cả các phạm vi hoạt động.
- Ghi nhận, phân tích, kiểm tra các sự cố/ tình huống có khả năng xảy ra sự cố.
- Đảm bảo tất cả nhà thầu phụ, nhà cung ứng tuân thủ và thực hiện chính sách của Vinafco.



Thúc đẩy sức khỏe thể chất và tinh thần người lao động

Bên cạnh các biện pháp kiểm soát an toàn trong vận hành, Vinafco chú trọng thúc đẩy sức khỏe thể chất và tinh thần của người lao động thông qua các chương trình nội bộ, góp phần giảm thiểu rủi ro và nâng cao hiệu quả làm việc trong dài hạn.

Trong năm 2025, chương trình Vinafco Green Steps được triển khai trên toàn hệ thống như một sáng kiến khuyến khích nhân viên duy trì thói quen vận động và lối sống lành mạnh. Diễn ra trong 9 tuần, chương trình đã thu hút sự tham gia tích cực của cán bộ nhân viên, với các hoạt động chạy bộ và tích lũy “điểm Xanh”; qua đó lan tỏa tinh thần “Sống khỏe – Sống xanh – Sống bền vững” trong toàn doanh nghiệp.

Không chỉ dừng lại ở một phong trào nội bộ, Green Steps góp phần hình thành thói quen rèn luyện thể chất thường xuyên, cải thiện sức bền và tinh thần cho người lao động – những yếu tố quan trọng trong ngành logistics, nơi cường độ làm việc cao và tiềm ẩn nhiều rủi ro nghề nghiệp. Những câu chuyện, hình ảnh và thành tích được chia sẻ trong suốt chương trình đã tạo nên một cộng đồng nội bộ tích cực, nơi mỗi cá nhân đều có thể đóng góp theo cách riêng của mình.

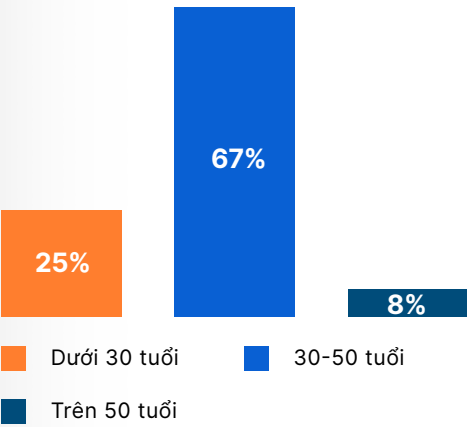
Tạo cơ hội việc làm và phát triển nguồn nhân lực

Nền tảng nhân sự

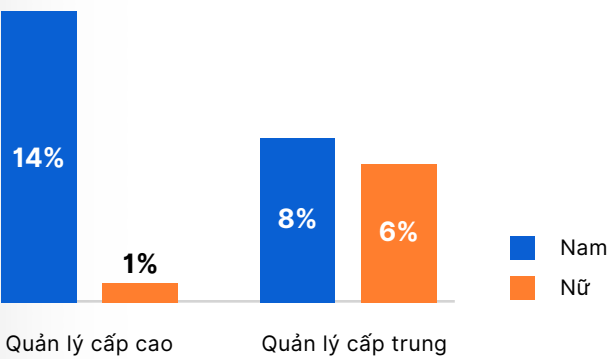
Vinafco đánh giá nhân sự là yếu tố quan trọng đối với sự phát triển của công ty, do đó luôn nỗ lực duy trì và tạo mới việc làm cho người lao động, đặc biệt là lao động địa phương. Bên cạnh chính sách tiền lương, công ty cũng triển khai các chế độ phúc lợi nhằm chăm lo đời sống nhân viên, qua đó góp phần tạo nên lực lượng lao động ổn định, có xu hướng gắn bó lâu dài và ít biến động lớn.

Cơ cấu giới trong đội ngũ quản lý cho thấy nam giới hiện chiếm tỷ trọng cao hơn nữ giới ở các cấp quản lý. Tuy vậy, sự chênh lệch này chủ yếu gắn với đặc thù công việc và điều kiện làm việc khắc nghiệt của một số vị trí trong lĩnh vực hoạt động của công ty, không phản ánh sự khác biệt trong chính sách tuyển dụng hay cơ hội phát triển giữa lao động nam và lao động nữ.

CƠ CẤU NHÓM TUỔI VINAFCO

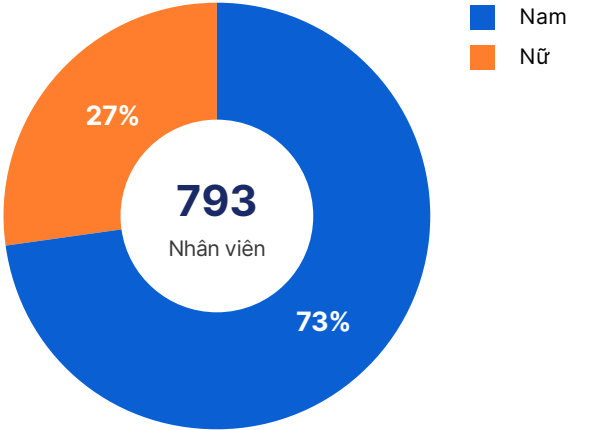


TỶ LỆ NAM NỮ TRONG VỊ TRÍ QUẢN LÝ

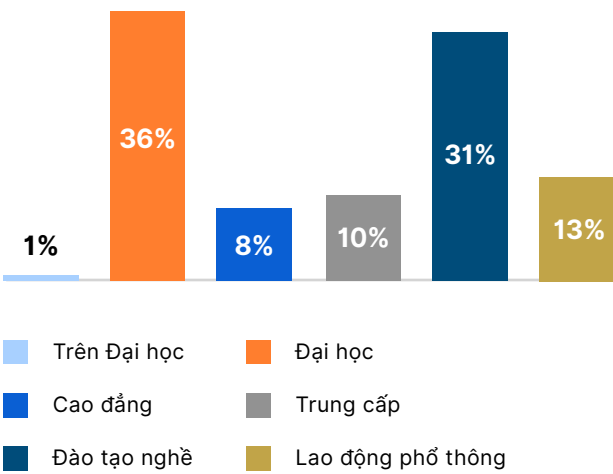


Chủ đề trọng yếu
3. Hợp tác và đồng hành cùng các bên liên quan

TỶ LỆ NHÂN SỰ THEO GIỚI TÍNH



CƠ CẤU TRÌNH ĐỘ NHÂN SỰ



Đội ngũ nhân sự kỳ cựu

Tỷ lệ lớn người lao động có thời gian làm việc trên 5 năm (36,4%) cho thấy Vinafco đang sở hữu một đội ngũ nhân sự có tính ổn định cao và gắn bó lâu dài. Đây là yếu tố quan trọng giúp doanh nghiệp duy trì sự nhất quán trong vận hành cũng như đảm bảo chất lượng dịch vụ logistics.

Những nhân sự giàu kinh nghiệm này không chỉ trực tiếp đảm nhiệm công việc chuyên môn mà còn đóng vai trò như lực lượng nòng cốt trong việc hướng dẫn, kèm cặp và truyền đạt kiến thức cho nhân sự mới. Thông qua đó, hiệu quả vận hành được duy trì liên tục, đồng thời các giá trị về tinh thần trách nhiệm và văn hóa làm việc cũng được lan tỏa trong toàn hệ thống.



Hỗ trợ tái hòa nhập lao động cho cựu quân nhân

Vinafco hướng đến xây dựng môi trường tuyển dụng mang tính hòa nhập, trong đó đặc biệt mở rộng cơ hội việc làm cho các cựu quân nhân – những người thường gặp khó khăn khi quay lại thị trường lao động do hạn chế về độ tuổi và chuyên môn. Nhờ tinh thần kỷ luật, trách nhiệm và sự tận tâm trong công việc, nhiều cựu quân nhân đã trở thành lực lượng nhân sự ổn định, đóng góp tích cực vào hoạt động của doanh nghiệp. Không chỉ giúp họ có thu nhập để đảm bảo cuộc sống, chính sách này còn thể hiện sự cam kết của Vinafco trong việc đóng góp cho an sinh xã hội và ghi nhận những đóng góp của những người từng phục vụ đất nước.

Cùng với đó, các chính sách về tuyển dụng và đãi ngộ được thiết kế nhằm thu hút và giữ chân nhân tài, cụ thể như:

- Chính sách thâm niên, phụ cấp xa nhà dành cho đối tượng thuyền viên.
- Chính sách thưởng giới thiệu nhân viên vào làm việc tại Vinafco.
- Chính sách hỗ trợ năng nóng cho lái xe và nhân viên kho mùa nắng nóng.
- Chính sách hỗ trợ khi nhân viên lái xe phải lưu ca.
- Cơ chế hỗ trợ để đảm bảo sức khỏe cho nhân viên khi vào mùa cao điểm (nhân viên kho).

Trong năm 2025, tổng số lao động nghỉ việc của Vinafco là 305 người, tăng nhẹ so với 302 người trong năm 2024. Mức biến động này chủ yếu tập trung ở một số nhóm lao động đặc thù, phản ánh xu hướng cạnh tranh nhân lực trong ngành logistics và tại các khu vực vận hành.

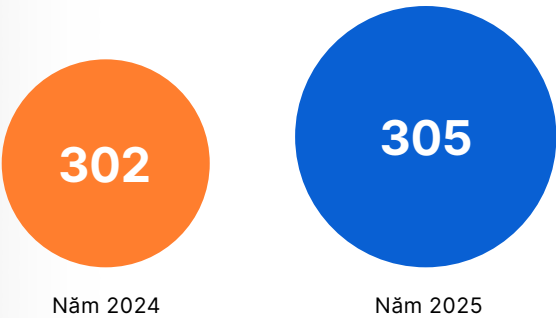
Cụ thể, tỷ lệ nghỉ việc cao ghi nhận tại:

- Nhóm lái xe:** Đây là nhóm có biến động lớn nhất khi một bộ phận lao động chuyển đổi sang các ngành nghề khác với mức thu nhập hấp dẫn hơn. Thị trường lao động hiện đang khan hiếm nguồn nhân lực lái xe, dẫn đến áp lực duy trì và tuyển dụng.
- Nhóm nhân sự kho vận:** Tỷ lệ biến động In/Out diễn ra liên tục, đặc biệt tại các khu vực tập trung nhiều khu công nghiệp. Sự cạnh tranh về thu nhập giữa các doanh nghiệp trong khu vực, cùng với đặc thù tại một số địa bàn có làng nghề, khiến người lao động có xu hướng chuyển đổi sang các công việc có thu nhập cao hơn.

Trước bối cảnh đó, Công ty đã triển khai nhiều biện pháp nhằm ổn định nguồn nhân lực và nâng cao khả năng giữ chân người lao động.



SỐ LAO ĐỘNG NGHỈ VIỆC



Chủ đề trọng yếu

3. Hợp tác và đồng hành cùng các bên liên quan

Đối với nhóm lái xe:

- Tăng cường chế độ đãi ngộ, bao gồm bổ sung phụ cấp tiền lương
- Áp dụng chính sách thưởng nhận việc đối với nhân sự mới
- Tăng mức thưởng giới thiệu ứng viên nhằm mở rộng nguồn tuyển
- Chủ động lắng nghe và giải quyết kịp thời các nhu cầu, nguyện vọng của người lao động
- Phân tích thu nhập hàng tháng để xây dựng các giải pháp phù hợp nhằm giữ chân nhân sự hiện hữu

Đối với nhóm kho vận:

- Chủ động xây dựng kế hoạch đào tạo nghề, đặc biệt với vị trí lái xe nâng tại các khu vực khó tuyển như Sóng Thần, Tiên Sơn
- Tăng cường đào tạo và phát triển nội bộ nhằm tạo cơ hội nâng cấp vị trí, góp phần giữ ổn định nguồn lực
- Phân tích tỷ lệ biến động nhân sự (In/Out) để xác định nguyên nhân và có giải pháp khắc phục phù hợp
- Triển khai chương trình hướng dẫn (mentoring) 1-1 cho nhân sự mới, giúp nhanh chóng hòa nhập và nâng cao mức độ gắn bó với môi trường làm việc



Chính sách phúc lợi toàn diện

Trong bối cảnh đặc thù của ngành logistics với cường độ làm việc cao và biến động theo từng giai đoạn, Vinafco chú trọng xây dựng hệ thống phúc lợi nhằm đảm bảo sức khỏe thể chất, tinh thần và điều kiện làm việc cho người lao động. Các chính sách được triển khai không chỉ tuân thủ quy định pháp luật mà còn được mở rộng theo hướng thiết thực và phù hợp với đặc thù công việc:



Toàn thể người lao động

Được hưởng các chế độ phúc lợi định kỳ như quà tặng vào các dịp sinh nhật, lễ Tết, Trung thu, ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3, ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10, Quốc tế Thiếu nhi 1/6,...



Nhân sự từng tham gia lực lượng vũ trang

Được ghi nhận và tri ân thông qua các hoạt động tặng quà vào các dịp kỷ niệm như ngày 22/12 và 27/7.



Lao động nữ đang nuôi con nhỏ

Được hỗ trợ điều kiện làm việc phù hợp, bao gồm bố trí không gian riêng để vắt sữa và trang bị tủ lạnh bảo quản tại nơi làm việc.



Nhóm lao động đặc thù

Được áp dụng các chính sách hỗ trợ riêng về điều kiện làm việc; trong thời tiết khắc nghiệt, công ty bổ sung chế độ bồi dưỡng bằng hiện vật hoặc hỗ trợ chi phí tương ứng khi điều kiện làm việc bị hạn chế.



Đội ngũ lái xe

Được kiểm soát thời gian làm việc và nghỉ ngơi theo quy định, đảm bảo không lái xe liên tục quá 4 giờ, có thời gian nghỉ giữa các chặng và giới hạn tổng thời gian lái trong ngày và tuần nhằm đảm bảo an toàn.



Ngoài ra, công ty còn mở rộng phúc lợi thông qua việc chi trả toàn bộ chi phí bảo hiểm sức khỏe (Bảo Việt Care) cho cán bộ, nhân viên; tổ chức khám sức khỏe định kỳ và khuyến khích tham gia các hoạt động thể thao nội bộ nhằm nâng cao thể lực và tinh thần. Các chương trình du lịch hàng năm cũng được triển khai để tăng cường sự gắn kết giữa nhân viên, đồng thời góp phần cải thiện hiệu suất làm việc và phát triển năng lực cá nhân.

Bên cạnh các chính sách nội bộ, người lao động được đảm bảo đầy đủ các chế độ bảo hiểm theo quy định như bảo hiểm xã hội, y tế và thất nghiệp, cùng với các khoản hỗ trợ trong các sự kiện cá nhân như sinh con, kết hôn, ốm đau hoặc hiếu hỉ.



Tổ chức công đoàn

Tổ chức công đoàn tại Vinafco đóng vai trò là cầu nối giữa người lao động và Ban lãnh đạo, góp phần đảm bảo quyền lợi chính đáng của người lao động, đồng thời chăm lo đời sống vật chất và tinh thần ngày càng tốt hơn. Tại Vinafco, 100% người lao động tham gia công đoàn. Đồng thời, Vinafco đã ký kết Thỏa ước Lao động tập thể với người lao động và định kỳ cập nhật.

Người lao động tại Vinafco được đối xử công bằng trong đãi ngộ, khen thưởng theo kết quả công việc, đồng thời được khuyến khích phát huy sáng tạo và nâng cao hiệu quả lao động.

Điều kiện làm việc

- Người lao động được ký kết hợp đồng lao động đầy đủ và đảm bảo quyền lợi theo quy định của pháp luật hiện hành.
- Thỏa ước lao động tập thể được ký kết giữa Công ty và Công đoàn, định kỳ cập nhật nhằm đảm bảo quyền lợi cho người lao động.
- Công đoàn phối hợp với Ban lãnh đạo trong việc tổ chức đối thoại, xây dựng quy chế dân chủ tại nơi làm việc.
- Người lao động được quan tâm, hỗ trợ kịp thời khi gặp khó khăn trong công việc và cuộc sống.



Chăm lo sức khỏe, đời sống và phúc lợi

- Công đoàn phối hợp triển khai nhiều chương trình phúc lợi thiết thực cho người lao động.
- Tổ chức các hoạt động hỗ trợ cho người lao động có hoàn cảnh khó khăn, mắc bệnh, hoặc bị ảnh hưởng bởi thiên tai (như bão Yagi, lũ lụt miền Trung...).
- Thực hiện các chương trình tặng quà vào các dịp lễ, Tết nhằm động viên tinh thần người lao động.
- Hỗ trợ phúc lợi du lịch cho cán bộ công nhân viên nhằm nâng cao đời sống tinh thần.
- Có các chính sách hỗ trợ đặc thù cho một số nhóm lao động như đội ngũ lái xe trong điều kiện thời tiết khắc nghiệt.

Bảo hiểm và chế độ cho người lao động

- Thực hiện đầy đủ các chế độ BHXH, BHYT, BHTN theo quy định của pháp luật.
- Áp dụng các chính sách phúc lợi mở rộng theo Thỏa ước lao động tập thể như:
 - Thưởng tháng 13, 14
 - Hỗ trợ tài chính trong các trường hợp đặc biệt
 - Các chương trình bảo hiểm và phúc lợi bổ sung

Tôn trọng đa dạng, hoà nhập và bình đẳng giới

Với hệ thống vận tải và kho bãi trải dài trên phạm vi toàn quốc, Vinafco quy tụ đội ngũ nhân sự đến từ nhiều khu vực khác nhau, mang theo sự đa dạng về văn hóa, quan điểm và phong cách sống. Công ty hướng tới xây dựng một môi trường làm việc cởi mở, nơi mọi khác biệt về độ tuổi, giới tính, tín ngưỡng hay góc nhìn đều được tôn trọng, và mọi đóng góp đều được nhìn nhận dựa trên năng lực thực tế.

Người lao động khi gia nhập đều được đảm bảo các nguyên tắc công bằng trong ứng xử, cùng tuân thủ quy định chung và tham gia vào các hoạt động làm việc nhóm với vai trò ngang bằng. Mỗi cá nhân đều có không gian để đưa ra ý tưởng, đóng góp giá trị và được ghi nhận một cách minh bạch, kịp thời. Chính nhờ cách tiếp cận này, dù đặc thù công việc khác nhau, phân bố ở nhiều khu vực địa lý và thời gian làm việc không đồng nhất, Vinafco vẫn xây dựng được một tập thể gắn bó, phối hợp hiệu quả và đồng hành lâu dài.



Chủ đề trọng yếu
3. Hợp tác và đồng hành cùng các bên liên quan



Chứng nhận SA8000 và cam kết của Vinafco với người lao động

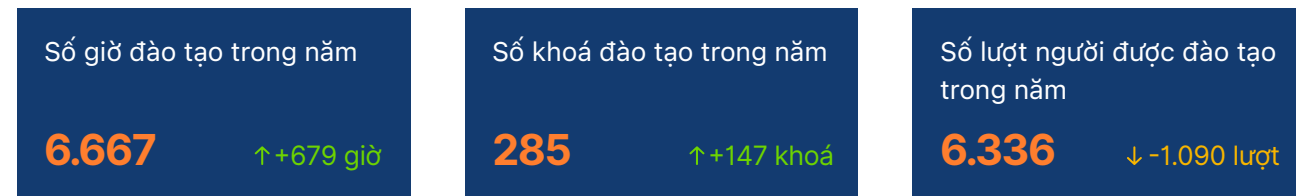
Năm 2025, Vinafco được cấp chứng nhận SA8000:2014 về trách nhiệm xã hội, qua đó khẳng định cam kết của Công ty trong việc tuân thủ các tiêu chuẩn quốc tế về điều kiện lao động, quyền con người và đạo đức kinh doanh. Cam kết này cũng được thể hiện trong cách Vinafco xây dựng môi trường làm việc dựa trên nguyên tắc tôn trọng và minh bạch, bảo đảm mọi nhân viên đều được nhìn nhận công bằng và được bảo vệ các quyền lợi chính đáng.

Theo đó, doanh nghiệp kiên quyết loại bỏ các hành vi vi phạm pháp luật, phân biệt đối xử hay bất kỳ hình thức bất bình đẳng nào, đồng thời triển khai các cơ chế kiểm soát nhằm phòng ngừa và xử lý kịp thời các trường hợp phát sinh. Vinafco cũng yêu cầu các đối tác và nhà cung cấp tuân thủ các chuẩn mực tương tự trong việc bảo vệ quyền lợi người lao động.

Trong hoạt động vận hành, công ty không ghi nhận bất kỳ trường hợp nào liên quan đến lao động trẻ em hoặc lao động cưỡng bức tại trụ sở chính cũng như các đơn vị thành viên. Đối với lĩnh vực vận tải biển nội địa và tuyến ngắn, toàn bộ thuyền viên đều đáp ứng đầy đủ yêu cầu về đào tạo, chứng chỉ và được phân công đúng chuyên môn. Người lao động làm việc trên tàu đều có hợp đồng rõ ràng, được đảm bảo quyền lợi và điều kiện làm việc phù hợp với đặc thù công việc.

Giáo dục và đào tạo toàn diện

Phát triển nguồn nhân lực được Vinafco xem là yếu tố cốt lõi để nâng cao hiệu quả vận hành, đảm bảo an toàn trong chuỗi cung ứng và tăng khả năng thích ứng của đội ngũ trước những thay đổi của ngành logistics. Các chương trình đào tạo được xây dựng theo yêu cầu năng lực của từng vị trí, đồng thời gắn với định hướng phát triển dài hạn của doanh nghiệp.



Đào tạo an toàn lái xe qua các nền tảng trực tuyến

Công cụ Toolbox Meeting (TBM) dành cho đội ngũ lái xe tiếp tục được triển khai như một hoạt động đào tạo định kỳ nhằm củng cố nhận thức về an toàn. Nội dung đào tạo được xây dựng từ các tình huống thực tế và được chuyển đổi sang nhiều định dạng như video, hình ảnh và âm thanh để tăng khả năng tiếp cận.

Các tài liệu và bài học được phổ biến thông qua hệ thống nội bộ và nền tảng trực tuyến như kênh Youtube của Vinafco với các nội dung huấn luyện an toàn cho lái xe, cho phép người học chủ động tiếp cận nội dung mà không phụ thuộc vào hình thức đào tạo trực tiếp. Trong năm 2026, công ty dự kiến phát triển thêm kênh TikTok như một kênh truyền thông bổ sung, góp phần nâng cao khả năng tiếp cận của đội ngũ lái xe đối với các nội dung về an toàn, vận hành và thông tin nội bộ.

Sau mỗi nội dung đào tạo, các bài kiểm tra ngắn được thực hiện qua Google Form nhằm ghi nhận mức độ tiếp thu của người học, đồng thời hỗ trợ công tác theo dõi và đánh giá hiệu quả triển khai chương trình TBM



Phát triển năng lực và nguồn nhân lực kế thừa

Vinafco tiếp tục triển khai các hoạt động đào tạo nội bộ như một phần xuyên suốt trong công tác phát triển nguồn nhân lực. Chương trình đào tạo được xây dựng dựa trên các khung năng lực cụ thể, trong đó quy định rõ yêu cầu về thời lượng học tập đối với từng nhóm đối tượng, đặc biệt là đội ngũ quản lý.

Bên cạnh việc tham gia đào tạo, nhân sự có năng lực phù hợp được tạo điều kiện tham gia vào quá trình giảng dạy và chia sẻ kinh nghiệm, góp phần từng bước hình thành lực lượng quản lý nội bộ. Đây cũng là cơ sở để chuẩn bị nguồn nhân sự kế cận cho các vị trí quản trị trong dài hạn.



Công tác đánh giá hiệu quả làm việc được thực hiện định kỳ hằng năm, đi kèm với yêu cầu về số giờ đào tạo bắt buộc nhằm đảm bảo đội ngũ kế cận được trang bị đầy đủ năng lực cần thiết.

Trong lĩnh vực vận tải biển, các hoạt động đào tạo và cấp chứng chỉ cho thuyền viên vẫn được thực hiện theo tiêu chuẩn STCW78, đảm bảo tuân thủ quy định quốc tế và duy trì an toàn trong vận hành.

Hợp tác vì thế hệ nhân lực tương lai

Sự hợp tác chiến lược giữa Trường Đại học FPT (FPTU), Hiệp hội Phát triển Nhân lực Logistics Việt Nam (VALOMA) và Vinafco được triển khai nhằm góp phần giải quyết bài toán thiếu hụt nhân lực trong ngành logistics, đồng thời tăng cường kết nối giữa đào tạo và thực tiễn. Trong khuôn khổ này, FPTU và Vinafco đã thống nhất các nội dung hợp tác trọng tâm, theo đó Vinafco tiếp nhận sinh viên thực tập, triển khai chương trình đào tạo tại doanh nghiệp (OJT) và ưu tiên tuyển dụng sau tốt nghiệp, tạo điều kiện để sinh viên tiếp cận môi trường làm việc thực tế ngay từ khi còn trên ghế nhà trường.

Song song đó, với sự đồng hành của VALOMA, các hoạt động kết nối như tọa đàm, hội thảo và ngày hội việc làm được tổ chức, tiêu biểu là chương trình “Hành trình kết nối - Phát triển nguồn nhân lực Logistics tại Nghệ An, nơi Vinafco trực tiếp tham gia chia sẻ kinh nghiệm thực tiễn với sinh viên và giảng viên, góp phần tăng cường gắn kết giữa nhà trường và doanh nghiệp. Thông qua chuỗi hoạt động này, sinh viên không chỉ được trang bị kiến thức lý thuyết mà còn phát triển kỹ năng thực tiễn, tư duy nghề nghiệp và khả năng thích ứng, qua đó góp phần xây dựng và phát triển nguồn nhân lực kế cận chất lượng cao cho ngành logistics.



Đẩy mạnh kinh tế địa phương

Vinafco ưu tiên tạo cơ hội việc làm cho người lao động tại các địa phương nơi công ty có cơ sở hoạt động. Cách tiếp cận này không chỉ mang lại giá trị thiết thực cho cộng đồng mà còn góp phần giúp người lao động ổn định đời sống cả về vật chất và tinh thần.

Tỷ lệ nhân viên địa phương
 44.7%

Tỷ lệ quản lý địa phương
 7%

Vi phạm liên quan đến người địa phương
 0



E-logistics và bước tiến tạo việc làm tại Thanh Trì

Vinafco hợp tác chiến lược với Lazada trong lĩnh vực hậu cần thương mại điện tử (E-logistics). Trong khuôn khổ hợp tác này, Vinafco cung cấp dịch vụ fulfillment cho Lazada tại Thanh Trì (Hà Nội), kéo theo nhu cầu gia tăng về vận hành kho bãi và xử lý đơn hàng. Nhờ đó, dự án đã tạo ra gần 200 công ăn việc làm mới tại địa phương, chủ yếu ở các vị trí kho vận, xử lý đơn hàng và vận tải. Hoạt động hợp tác này không chỉ hỗ trợ vận hành chuỗi cung ứng mà còn góp phần tạo thêm việc làm cho khu vực.

Ngoài ra, Vinafco chủ động thực hiện trách nhiệm xã hội bằng việc triển khai nhiều hoạt động hướng đến cộng đồng và địa phương. Doanh nghiệp thường xuyên phối hợp với chính quyền và các tổ chức liên quan để hỗ trợ kịp thời, thiết thực, như giúp đỡ các đối tượng yếu thế (người khuyết tật, hộ nghèo, người già neo đơn), đóng góp cho các gia đình chịu ảnh hưởng bởi thiên tai như bão táp và lũ lụt, đồng thời trao tặng quà và hỗ trợ người lao động vào các dịp lễ, Tết.

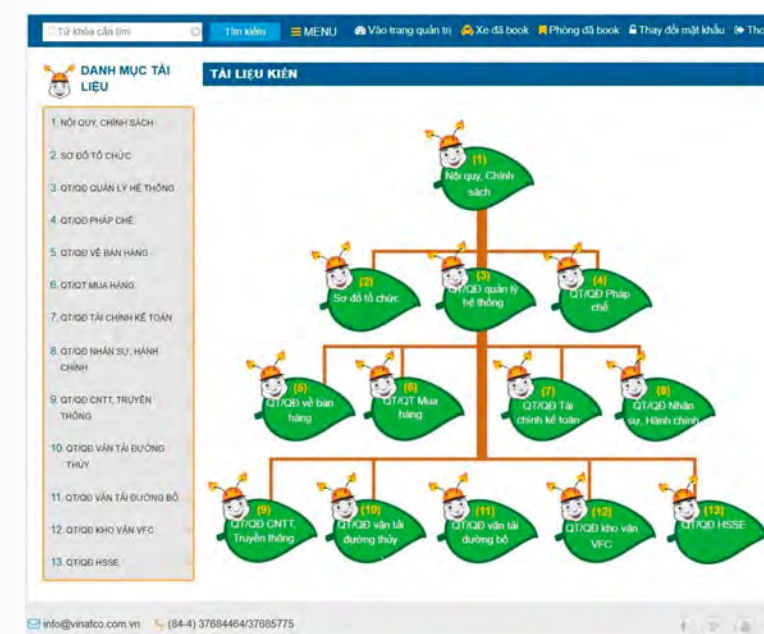


Với định hướng “Quản trị và vận hành minh bạch”, Vinafco tập trung hoàn thiện các cơ chế kiểm soát nội bộ, chuẩn hóa quy trình và nâng cao tính tuân thủ trong hoạt động kinh doanh. Công ty duy trì các kênh tiếp nhận và xử lý thông tin minh bạch với khách hàng và đối tác, đồng thời đảm bảo các cam kết dịch vụ và nghĩa vụ tài chính được thực hiện đầy đủ, đúng quy định.

Minh bạch và kinh doanh có đạo đức là nguyên tắc nền tảng trong quản trị của Vinafco, gắn trực tiếp với khả năng duy trì niềm tin của khách hàng, đối tác và các bên liên quan trong toàn bộ chuỗi giá trị logistics. Với đặc thù hoạt động đòi hỏi sự phối hợp liên tục giữa con người, quy trình và hệ thống, việc thiết lập một cơ chế vận hành tuân thủ pháp luật, rõ ràng về trách nhiệm và nhất quán trong thực thi không chỉ giúp kiểm soát rủi ro mà còn đảm bảo tính ổn định trong toàn hệ thống.



4. Quản trị và vận hành minh bạch



Trong năm 2025, các yêu cầu về quản trị doanh nghiệp tiếp tục được nâng cao khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ban hành Cẩm nang Quản trị công ty 2025, cập nhật các quy định pháp luật mới và tham chiếu Bộ Nguyên tắc Quản trị Công ty G20/OECD 2023. Các định hướng này nhấn mạnh vai trò của doanh nghiệp và Hội đồng quản trị trong quản lý rủi ro, bảo vệ lợi ích các bên liên quan và minh bạch hóa thông tin, bao gồm cả tài chính và phi tài chính.

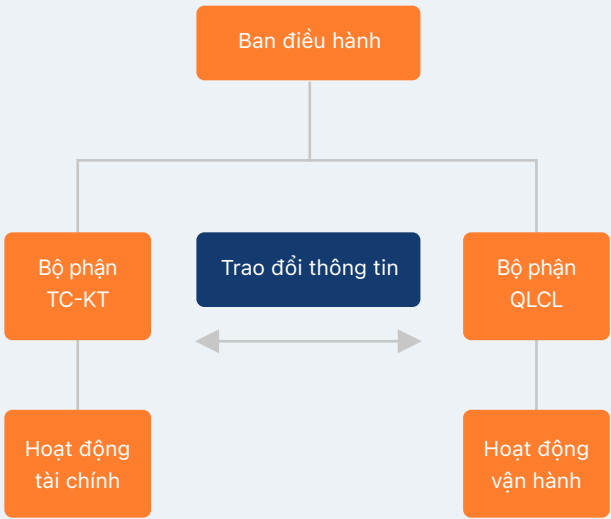
Trên cơ sở đó, Vinafco tiếp tục hoàn thiện hệ thống quản trị theo hướng tăng cường kiểm soát nội bộ, chuẩn hóa quy trình và nâng cao tính minh bạch trong hoạt động. Công ty đẩy mạnh việc đánh giá rủi ro định kỳ, đồng thời ứng dụng các hệ thống số hóa để nâng cao khả năng truy xuất thông tin và hỗ trợ ra quyết định, hướng tới xây dựng một hệ thống quản trị hiệu quả và phù hợp với thông lệ thị trường.

Vận hành kinh doanh có đạo đức và minh bạch

Cơ chế trao đổi thông tin, ngăn ngừa gian lận

Minh bạch và trách nhiệm trong hoạt động đầu tư và vận hành được Vinafco triển khai thông qua hệ thống quy chế và quy trình nội bộ do Hội đồng Quản trị phê duyệt, bao gồm quy chế tài chính, quy trình phê duyệt dự án đầu tư và mua sắm. Các quy định này làm rõ trách nhiệm và quyền hạn của các bên liên quan, đồng thời đảm bảo các quyết định được đưa ra trên cơ sở thông tin đầy đủ và được giám sát chặt chẽ.

Công ty duy trì chế độ báo cáo định kỳ về kết quả kinh doanh và tình hình vận hành tới Hội đồng Quản trị, qua đó đảm bảo việc giám sát và ra quyết định được thực hiện kịp thời và minh bạch.



Bên cạnh cơ chế kiểm soát nội bộ, hoạt động của Vinafco còn chịu sự giám sát và đánh giá từ các bên liên quan như:

- Cơ quan quản lý nhà nước
- Tổ chức kiểm toán độc lập
- Cổ đông lớn
- Khách hàng



Vinafco duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ với sự tham gia của Ban Kiểm soát và các bộ phận chức năng, kết hợp với việc áp dụng các hệ thống quản lý như ISO 9001, ISO 45001 nhằm nhận diện và xử lý kịp thời các rủi ro liên quan đến vận hành, môi trường và an toàn.

Hội đồng Quản trị đóng vai trò định hướng và giám sát việc triển khai ESG, trong khi Ban điều hành và các đơn vị chức năng chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện, theo dõi và đánh giá kết quả nhằm đảm bảo các kế hoạch được triển khai hiệu quả.

Cam kết tuân thủ và vận hành có trách nhiệm



Tuân thủ quy định nội bộ và pháp luật

Trong năm 2025, Vinafco không ghi nhận các vi phạm liên quan đến môi trường, lao động và xã hội trong phạm vi hoạt động. Công ty duy trì việc tuân thủ các quy định pháp luật, đồng thời tiếp tục hoàn thiện hệ thống quản trị nhằm đảm bảo hoạt động kinh doanh được triển khai theo hướng minh bạch, có trách nhiệm và phù hợp với các tiêu chuẩn phát triển bền vững.

Vinafco vận hành trên nền tảng tuân thủ pháp luật kết hợp với hệ thống quy định nội bộ được chuẩn hóa theo mô hình công ty niêm yết. Việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 với đầy đủ các nội dung như báo cáo tài chính kiểm toán, kế hoạch kinh doanh, phân phối lợi nhuận và lựa chọn đơn vị kiểm toán cho thấy Công ty tuân thủ đầy đủ các yêu cầu pháp lý về quản trị doanh nghiệp.

Ngoài tuân thủ bên ngoài, Vinafco cũng chú trọng hoàn thiện hệ thống quản trị nội bộ. Trong năm 2025, Công ty thực hiện rà soát, ban hành và cập nhật các quy chế liên quan đến công bố thông tin, quản trị và kiểm soát, nhằm đảm bảo sự thống nhất trong vận hành và phù hợp với bối cảnh pháp lý thay đổi.

Hoạt động tuân thủ còn được thể hiện qua việc công bố đầy đủ tài liệu cho cổ đông, tỷ lệ biểu quyết cao tại các đại hội, cũng như việc minh bạch hóa các quyết định quan trọng như phân phối lợi nhuận, kế hoạch đầu tư và thay đổi nhân sự cấp cao.

Trong bối cảnh ngành logistics chịu sự điều chỉnh của nhiều quy định liên quan đến vận tải, an toàn, môi trường và thương mại quốc tế, việc duy trì hệ thống tuân thủ đồng bộ giúp Vinafco giảm thiểu rủi ro pháp lý, đồng thời tạo nền tảng cho tăng trưởng ổn định và bền vững.

Đại hội cổ đông

- Tài liệu họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2025
- Thông báo về Ngày ĐKCC để thực hiện quyền tham dự ĐHCD 2025 thường niên của Cổ đông
- Nghị quyết, Biên bản họp ĐHCD thường niên năm 2024

Công bố thông tin

- CBTT về việc HĐQT thông qua gia hạn thời gian tổ chức ĐHĐCD thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần VINAFCO
- CBTT về việc HĐQT thông qua thời gian, địa điểm, chương trình họp ĐHĐCD thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần VINAFCO
- CBTT về việc HĐQT thông qua Ngày ĐKCC để thực hiện quyền tham dự ĐHĐCD thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần VINAFCO

Quản trị công ty

- Cập nhật điều lệ Công ty Cổ phần Vinafco ngày 25/4/2022
- Quy chế Công bố thông tin của Vinafco
- Điều lệ tổ chức và hoạt động công ty Cổ phần Vinafco thông qua ngày 18/04/2013

Quyền lợi cổ đông

Vinafco duy trì việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên theo đúng quy định, tạo điều kiện để cổ đông tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến và cùng quyết định các vấn đề quan trọng của công ty. Công ty cũng duy trì công tác công bố thông tin một cách nhất quán, đảm bảo các nội dung về hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính và định hướng phát triển được cập nhật kịp thời, đầy đủ và chính xác.

Với cơ cấu cổ đông cô đặc hiện tại, Vinafco duy trì kênh trao đổi trực tiếp, giúp việc cung cấp thông tin, báo cáo và lấy ý kiến cổ đông được thực hiện hiệu quả và thông suốt. Khi quy mô cổ đông mở rộng, công ty sẽ từng bước hoàn thiện các phương thức truyền tải thông tin, nhằm tiếp tục đảm bảo tính minh bạch, công bằng và bảo vệ quyền lợi của tất cả cổ đông.

Tên cổ đông	Số cổ phiếu	Tỷ lệ
Công ty Cổ phần Logistics ASG	17.437.281	51,29%
Shibusawa Logistics Corporation	15.166.718	44,61%
Các cổ đông khác	1.396.001	4,1%

Thù lao Hội đồng Quản trị

Thù lao của Hội đồng quản trị tại Vinafco gắn liền với kết quả hoạt động kinh doanh hằng năm, qua đó phản ánh trực tiếp hiệu quả tài chính của doanh nghiệp. Toàn bộ thông tin liên quan được công bố minh bạch trong Báo cáo tài chính đã kiểm toán và trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua theo quy định.

Bên cạnh đó, công ty đang nghiên cứu hoàn thiện cơ chế đánh giá thù lao theo hướng lồng ghép thêm các yếu tố ESG, bao gồm hiệu quả quản trị, trách nhiệm xã hội và môi trường. Định hướng này nhằm tăng cường sự liên kết giữa chính sách đãi ngộ với mục tiêu phát triển bền vững trong dài hạn.

STT	Họ và tên	Chức danh	Thù lao
1	Nguyễn Thái Hoà	Chủ tịch HĐQT	240.000.000
2	Niibayashi Naoki	Phó Chủ tịch HĐQT	180.000.000
3	Shinichi Takahashi	Thành viên HĐQT	120.000.000
4	Lý Lâm Duy	Thành viên HĐQT	120.000.000
5	Đặng Lưu Dũng	Thành viên HĐQT	120.000.000
6	Nguyễn Thuý Hà	Thư ký HĐQT	60.000.000

(*) Thù lao cho Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát cũng được báo cáo chi tiết trong Báo cáo thường niên



Ngăn ngừa gian lận và tham nhũng

Vinafco tuân thủ đầy đủ pháp luật về cạnh tranh và không ghi nhận cáo buộc, khiếu nại hay tranh chấp pháp lý nào liên quan đến hành vi chống cạnh tranh trong năm 2025. Công ty đồng thời triển khai hệ thống quy định và quy trình về vận hành, tuân thủ, giải quyết khiếu nại, phòng chống hối lộ và tham nhũng, bảo mật thông tin, kiểm soát xung đột lợi ích và hoạt động vận chuyển; cùng với việc ứng dụng WMS và TMS của Smartlog để hỗ trợ vận hành hiệu quả và bảo đảm an toàn dữ liệu. Những yếu tố này góp phần chuẩn hóa hoạt động và đáp ứng yêu cầu từ các khách hàng lớn.

Các biện pháp kiểm soát và phòng ngừa gian lận tại Vinafco được tích hợp trong hệ thống quản trị và vận hành. Việc duy trì cơ chế phê duyệt thông qua Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông, cùng với yêu cầu công bố thông tin định kỳ, giúp tăng cường giám sát và hạn chế các hành vi sai lệch trong quản trị.



Trong hoạt động thực tế, các giao dịch liên quan đến tài sản như thanh lý phương tiện vận tải được thực hiện thông qua hình thức công khai, đăng tải thông tin đấu thầu trên website. Cách tiếp cận này góp phần giảm thiểu nguy cơ gian lận trong định giá và lựa chọn đối tác, đồng thời tạo cơ chế cạnh tranh minh bạch giữa các bên tham gia.

Ngoài ra, việc chuẩn hóa quy chế công bố thông tin trong năm 2025 cũng đóng vai trò quan trọng trong kiểm soát rủi ro gian lận, khi các thông tin trọng yếu được quy định rõ trách nhiệm công bố và giám sát.

Trong bối cảnh ngành logistics có nhiều điểm tiếp xúc với rủi ro gian lận (mua sắm, vận hành, hợp đồng vận tải), việc kết hợp giữa kiểm soát nội bộ và minh bạch hóa thông tin giúp Vinafco giảm thiểu rủi ro và củng cố niềm tin của các bên liên quan.



ĐẤU THẦU 04 XE ĐẦU KÉO

Hiện nay Công ty Cổ phần Vinafco không có nhu cầu khai thác một số tài sản đã qua sử dụng. Để tránh lãng phí tài sản, Công ty chúng tôi tiến hành bán thanh lý 4 xe đầu kéo.

Hội đồng thanh lý thông báo kế hoạch thanh lý như sau:

1. Đơn vị có tài sản đấu thầu: Công ty Cổ phần Vinafco

Mã đợt đấu thầu: VFC122025

Quản lý nhà cung cấp

Tính đến năm 2025, Vinafco đang hợp tác với 152 nhà thầu vận tải trên toàn quốc. Bên cạnh đó, Công ty duy trì cơ chế đánh giá nhà cung cấp định kỳ 2 lần/năm nhằm đảm bảo hiệu quả và tính bền vững trong hoạt động mua sắm. Các tiêu chí đánh giá không chỉ tập trung vào giá thành mà còn bao gồm chất lượng phương tiện, tuổi đời xe và mức độ tuân thủ các tiêu chuẩn HSE như khí thải, pháp lý và an toàn lao động.

Ưu tiên đơn vị có tuổi phương tiện thấp (<10 năm)

Tiêu chí	Điểm
100% < 10 năm	4
70-100%	3
50-70%	2
<50%	1

Vinafco vận hành trong hệ sinh thái logistics tích hợp, với mạng lưới đối tác và nhà cung cấp trải dài từ vận tải, kho bãi đến dịch vụ chuỗi cung ứng. Công ty định hướng xây dựng quan hệ hợp tác dài hạn với các đối tác dựa trên tiêu chí năng lực, độ tin cậy và khả năng đáp ứng yêu cầu vận hành trong chuỗi logistics.

Trong thực tiễn, việc công bố công khai các hoạt động đấu thầu, thanh lý tài sản cho thấy Công ty áp dụng nguyên tắc cạnh tranh minh bạch trong một số giao dịch với đối tác bên ngoài, thay vì lựa chọn theo cơ chế nội bộ khép kín. Đây là một điểm tích cực trong quản lý nhà cung cấp, giúp mở rộng cơ hội tiếp cận và giảm rủi ro thiên vị.

Bên cạnh đó, định hướng phát triển logistics tích hợp và chuyển đổi số, bao gồm việc mở rộng các dịch vụ như NVOCC, fulfillment và quản lý chuỗi cung ứng, đòi hỏi Vinafco phải nâng cao tiêu chuẩn lựa chọn và đánh giá nhà cung cấp nhằm đảm bảo tính đồng bộ trong toàn hệ thống.

Việc gắn quản lý nhà cung cấp với chiến lược ESG và phát triển bền vững cũng là xu hướng mà Công ty đang từng bước triển khai, góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ và giảm thiểu rủi ro trong chuỗi cung ứng.

Quy trình mua hàng

Nhằm đảm bảo tính minh bạch và hiệu quả trong hoạt động mua sắm, Vinafco thiết lập hệ thống quy trình mua hàng với các bước được chuẩn hóa và phân công rõ ràng giữa các bộ phận liên quan. Toàn bộ quá trình, từ đề xuất nhu cầu, phê duyệt, lựa chọn nhà cung cấp đến thực hiện mua sắm, bàn giao và thanh toán, đều được kiểm soát theo các tiêu chí cụ thể về chất lượng, chi phí và tiến độ, đồng thời đảm bảo việc lựa chọn nhà cung cấp được thực hiện một cách khách quan, đáp ứng các yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm và giá cả.

[illegible]

Quy trình này áp dụng đối với toàn bộ hoạt động mua sắm (bao gồm cả thuê) tài sản, hàng hóa, công cụ, thiết bị và dịch vụ bên ngoài phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và các hoạt động khác của Công ty, với sự tham gia của tất cả các đơn vị, phòng ban và cá nhân có liên quan trong từng khâu thực hiện.



VINAFOCO
The Supply Chain

CÔNG TY CỔ PHẦN VINAFOCO
 Địa chỉ: Thôn Tân Khôi, Xã Ngã Hết, Huyện Thuận
 Tây, Hà Nội
 Tel: (84-24) 37688575 Fax: (84-24) 37684040
 Website: <http://www.vinafoco.com.vn>
 Email: info@vinafoco.com.vn

QUY TRÌNH
MUA HÀNG

A. BAN HÀNH TÀI LIỆU

Mã số: _____

Phiên bản: _____

Ngày ban hành: _____

QTVFCM01

3.0

28/03/2025

Biên thảo	Số	Ngày ban hành	Số lần sửa	Chuyên môn	Phê duyệt
	00/CL				 BÙI MINH HÙNG Giám đốc

Hoàng Gia Long
Phạm Xuân Tân
Nguyễn Huy Dương
Bùi Minh Hùng

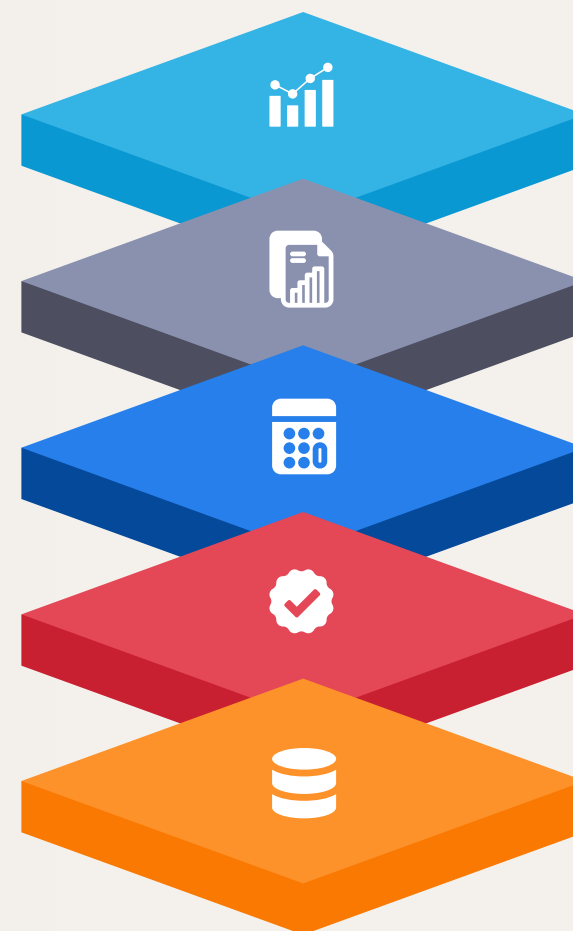
PHÂN CÔNG TÀI LIỆU

Đảm nhiệm công việc

STT	Nội dung công việc	Người thực hiện	Ngày thực hiện	Kiểm tra	Phân công
1	Tạo bảng tính	Nguyễn Huy Dương	28/03/2025	Nguyễn Huy Dương	1
2	Phân công người thực hiện	Nguyễn Huy Dương	28/03/2025	Nguyễn Huy Dương	2
3	Phân công người thực hiện	Nguyễn Huy Dương	28/03/2025	Nguyễn Huy Dương	3
4	Phân công người thực hiện	Nguyễn Huy Dương	28/03/2025	Nguyễn Huy Dương	4
5	Phân công người thực hiện	Nguyễn Huy Dương	28/03/2025	Nguyễn Huy Dương	5
6	Phân công người thực hiện	Nguyễn Huy Dương	28/03/2025	Nguyễn Huy Dương	6
7	Phân công người thực hiện	Nguyễn Huy Dương	28/03/2025	Nguyễn Huy Dương	7
8	Phân công người thực hiện	Nguyễn Huy Dương	28/03/2025	Nguyễn Huy Dương	8
9	Phân công người thực hiện	Nguyễn Huy Dương	28/03/2025	Nguyễn Huy Dương	9
10	Phân công người thực hiện	Nguyễn Huy Dương	28/03/2025	Nguyễn Huy Dương	10

Đảm bảo nội dung báo cáo

Để đảm bảo tính minh bạch, khách quan và độ tin cậy của thông tin, các dữ liệu và nội dung trong báo cáo được thu thập, rà soát và xác nhận theo quy trình nội bộ, với sự tham gia của các đơn vị liên quan và đối chiếu với các nguồn dữ liệu phù hợp. Công ty thực hiện tham chiếu và kiểm chứng với các bên thứ ba khi cần thiết. Các dữ liệu về kỹ thuật, tài chính và môi trường được tổng hợp theo các tiêu chuẩn và phương pháp phù hợp, đảm bảo tính nhất quán trong công bố và phục vụ cho việc theo dõi, đánh giá trong các kỳ báo cáo tiếp theo.



Kết quả quan trắc được cung cấp bởi Viện Công nghệ Sức khỏe và Môi trường SUCOMO

 Báo cáo tài chính được kiểm toán bởi AASC

☐ ☒ **Số liệu tính toán CO2 được tính theo hướng dẫn của IPCC**

 Công ty được chứng nhận các tiêu chuẩn ISO 9001, ISO 14000, ISO 45000, ISO 22000, SA 8000 bởi các tổ chức chứng nhận quốc tế

Dữ liệu Hoạt động vận tải công ty được kiểm soát cục đăng kiểm, Cơ quan quản lý giao thông đường bộ của quốc gia và các tỉnh thành, Cục hàng hải, Cảng vụ

Cam kết trách nhiệm với khách hàng

Kinh doanh liên chính

Kinh doanh liên chính tại Vinafco được thể hiện thông qua định hướng chiến lược và cách thức vận hành doanh nghiệp. Tại sự kiện Vilog 2025, Công ty đã công bố tầm nhìn và sứ mệnh mới, trong đó nhấn mạnh việc cung cấp giải pháp logistics tích hợp dựa trên nền tảng công nghệ và phát triển bền vững, đặt khách hàng làm trung tâm.

Việc tích hợp yếu tố ESG vào toàn bộ hoạt động, bao gồm tối ưu hóa phát thải, đảm bảo điều kiện lao động và xây dựng hệ thống quản trị hiệu quả, cho thấy Vinafco đang tiếp cận liên chính không chỉ dưới góc độ tuân thủ, mà như một yếu tố chiến lược trong kinh doanh.

Trong thực tiễn vận hành, Công ty duy trì nguyên tắc cạnh tranh công bằng và minh bạch trong quan hệ với khách hàng và đối tác, thể hiện qua việc công bố thông tin dịch vụ, năng lực vận hành và các dự án logistics cụ thể. Đồng thời, việc đầu tư vào chuyển đổi số, ứng dụng AI trong tối ưu vận hành và quản lý chuỗi cung ứng cũng góp phần giảm thiểu rủi ro thao túng thông tin hoặc can thiệp chủ quan trong quá trình ra quyết định.

Những yếu tố này cho thấy Vinafco đang chuyển từ cách tiếp cận “tuân thủ tối thiểu” sang mô hình kinh doanh dựa trên tính liên chính và minh bạch như một lợi thế cạnh tranh dài hạn.



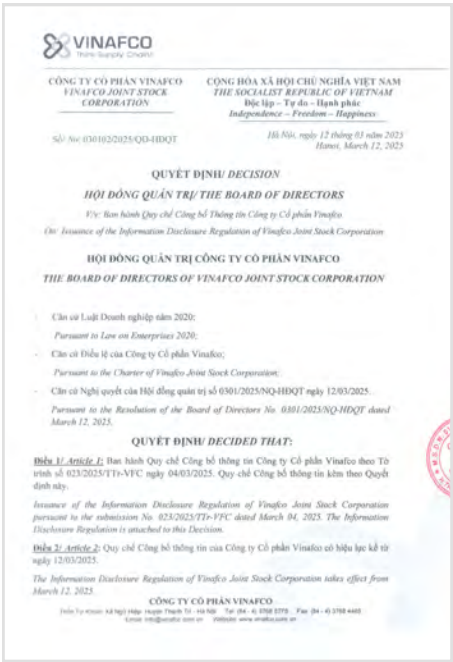
Minh bạch thông tin

Vinafco thể hiện mức độ minh bạch thông tin tương đối rõ nét thông qua việc duy trì hệ thống công bố thông tin đa tầng, bao gồm website doanh nghiệp, khu vực nhà đầu tư và các kênh truyền thông chính thức. Trong năm 2025, Công ty đã ban hành Quy chế công bố thông tin theo quyết định của Hội đồng Quản trị, qua đó chuẩn hóa phạm vi, trách nhiệm và quy trình công bố thông tin, phù hợp với yêu cầu quản trị doanh nghiệp niêm yết.

Các thông tin định kỳ và bất thường được cập nhật tương đối đầy đủ, bao gồm Báo cáo thường niên, Báo cáo ESG năm 2024 (công bố giữa năm 2025), cũng như tài liệu Đại hội đồng cổ đông và các tờ trình liên quan. Việc duy trì báo cáo phát triển bền vững độc lập cho thấy Vinafco đang từng bước tiệm cận thông lệ quốc tế về minh bạch và trách nhiệm giải trình.

Bên cạnh đó, website doanh nghiệp liên tục cập nhật các hoạt động vận hành như triển khai dịch vụ logistics, mở rộng năng lực NVOCC, số hóa vận hành và các dự án thực tế, phản ánh tương đối đầy đủ bức tranh hoạt động kinh doanh.

Đáng chú ý, các hoạt động thanh lý và đấu thầu tài sản (xe đầu kéo, rơ-moóc) được đăng tải công khai, cho phép các bên quan tâm tiếp cận thông tin và tham gia giao dịch. Đây là một thực hành minh bạch mang tính vận hành, không chỉ dừng ở công bố thông tin tài chính, góp phần nâng cao tính công khai và cạnh tranh trong quản lý tài sản.



Minh bạch thông tin

Ngoài ra, Vinafco triển khai các hệ thống quản lý theo tiêu chuẩn quốc tế như một nền tảng cốt lõi trong vận hành, không chỉ nhằm đáp ứng yêu cầu của khách hàng mà còn hướng tới chuẩn hóa và nâng cao chất lượng hoạt động. Hiện nay, công ty đang duy trì hiệu lực nhiều chứng nhận quan trọng:

- Chứng nhận hệ thống quản lý môi trường ISO 14001:2015 cho các TTTV: Thanh Trì, Tiên Sơn, Sóng thần, Đà Nẵng và Tự Khoát.
- Chứng nhận hệ thống quản lý an toàn thực phẩm ISO22000:2018 cho các TTTV: Thanh Trì, Tiên Sơn, Thuận An, Sóng Thần, Long Bình, Hoà Cầm và trụ sở chính Vinafco.

- Chứng nhận hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp ISO 45001:2018
- Chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015
- Chứng nhận trách nhiệm xã hội SA 8000:2014

Các hệ thống quản lý được triển khai đồng bộ tại nhiều đơn vị và trung tâm của Vinafco, đảm bảo các yếu tố về môi trường, an toàn thực phẩm, điều kiện lao động và chất lượng dịch vụ luôn được kiểm soát chặt chẽ. Toàn bộ thông tin liên quan được theo dõi, cập nhật và chia sẻ minh bạch với khách hàng, củng cố niềm tin hợp tác và nâng cao khả năng đáp ứng các tiêu chuẩn khắt khe trong chuỗi cung ứng.



Bảo mật thông tin khách hàng

Trong lĩnh vực logistics, việc bảo vệ dữ liệu khách hàng đóng vai trò then chốt trong việc duy trì niềm tin của đối tác. Với phạm vi hoạt động đa dạng, từ vận tải biển, vận tải nội địa đến dịch vụ giao nhận quốc tế (forwarding), Vinafco thường xuyên xử lý khối lượng lớn dữ liệu liên quan đến khách hàng, bao gồm thông tin cá nhân, hợp đồng thương mại, lịch trình vận chuyển và dữ liệu hàng hóa.

Do đó, để đảm bảo an toàn thông tin, công ty đã áp dụng các biện pháp kiểm soát như sau:

- Mã hóa dữ liệu trong quá trình lưu trữ và truyền tải nhằm hạn chế rủi ro truy cập trái phép.
- Kiểm soát quyền truy cập, chỉ cho phép nhân sự có thẩm quyền tiếp cận dữ liệu theo nguyên tắc “cần biết”.
- Nhắc nhở nhân viên về việc bảo mật dữ liệu, đặc biệt tại các bộ phận kho, vận tải và forwarding để tránh phát sinh rủi ro lộ thông tin (bao gồm cả hình ảnh).
- Giao bộ phận CNTT chịu trách nhiệm kiểm soát hệ thống nhằm phát hiện và xử lý sớm các mối đe dọa an ninh mạng.
- Ký kết thỏa thuận bảo mật (NDA) với các đối tác vận chuyển và nhà cung cấp dịch vụ logistics bên thứ ba.

Ngoài ra, dữ liệu nhân viên cũng được bảo vệ tương tự, bao gồm các thông tin cá nhân như hình ảnh, thông tin gia đình, hồ sơ sức khỏe, tài khoản, căn cước công dân, địa chỉ và số điện thoại, nhằm hạn chế rủi ro xâm phạm quyền riêng tư, lừa đảo và tội phạm.

0

Ghi nhận bất kỳ khiếu nại nào từ khách hàng, cơ quan quản lý hoặc cá nhân liên quan đến vi phạm bảo mật dữ liệu



Với công tác bảo mật hệ thống CNTT nội bộ, Vinafco triển khai các giải pháp theo ba nhóm chính:

- **Hạ tầng phần cứng:** Công ty đầu tư hệ thống phần cứng tại các văn phòng chính (Firewall, Core Switch), đồng thời trang bị các thiết bị cốt lõi tại Trung tâm dữ liệu như máy chủ ứng dụng, hệ thống lưu trữ (SAN), firewall,... Vinafco cũng hợp tác với một số nhà cung cấp dịch vụ CNTT để đảm bảo khả năng sao lưu các thiết bị quan trọng.
- **Phần mềm:** Các máy chủ ứng dụng được quản lý riêng tại Trung tâm dữ liệu, có phần mềm bảo vệ và được cập nhật thường xuyên. Tài khoản người dùng được quản lý theo quy trình, đồng thời được kiểm tra, rà soát định kỳ.
- **Dữ liệu:** Dữ liệu người dùng và dữ liệu phần mềm được phân loại, quản lý tập trung, phân quyền theo chức năng và sao lưu định kỳ trên hệ thống SAN tại Trung tâm dữ liệu. Dữ liệu kinh doanh được giao cho bộ phận Kinh doanh quản lý nội bộ (bao gồm dữ liệu khách hàng).



Tuân thủ nghĩa vụ thuế

Hướng đến sự hài lòng khách hàng

Vinafco duy trì hệ thống quản lý và phản hồi khách hàng thông qua nền tảng CRM, trong đó các phản ánh và khiếu nại được phân loại theo mức độ ảnh hưởng và ưu tiên xử lý phù hợp. Quy trình Giải quyết khiếu nại được chuẩn hóa theo 4 cấp độ, gắn với trách nhiệm xử lý và thời gian phản hồi cụ thể, giúp đảm bảo tính minh bạch và nhất quán trong toàn hệ thống.

Phức tạp, nghiêm trọng	Cấp 3	Cấp 4
Đơn giản, ít nghiêm trọng	Cấp 1	Cấp 2
	Không phát sinh trách nhiệm tài chính	Phát sinh trách nhiệm tài chính

Năm 2025, Vinafco tiếp tục thực hiện khảo sát mức độ hài lòng khách hàng trên toàn bộ các nhóm dịch vụ. Kết quả cho thấy phần lớn khách hàng đánh giá tích cực, với tỷ lệ “hài lòng” và “rất hài lòng” chiếm ưu thế ở hầu hết các tiêu chí, đặc biệt trong các nội dung liên quan đến chất lượng phục vụ, độ chính xác chứng từ và khả năng đáp ứng dịch vụ.

Ở góc độ tổng quan, chất lượng dịch vụ được đánh giá ổn định giữa các mảng hoạt động, trong đó vận tải và kho bãi duy trì mức độ hài lòng cao, trong khi một số dịch vụ như giao hàng lẻ vẫn còn dư địa cải thiện về tính linh hoạt và trải nghiệm vận hành. Các yếu tố như thời gian đáp ứng, tính chủ động trong cung cấp thông tin và năng lực bố trí nguồn lực tiếp tục là những nội dung khách hàng quan tâm.

Đáng chú ý, kết quả khảo sát ghi nhận 85% khách hàng sẵn sàng tiếp tục sử dụng dịch vụ và 100% khách hàng sẵn sàng giới thiệu Vinafco đến đối tác, phản ánh mức độ tin tưởng cao đối với chất lượng dịch vụ hiện tại. Đây là nền tảng quan trọng để Công ty tiếp tục nâng cao tiêu chuẩn vận hành, cải thiện trải nghiệm khách hàng và mở rộng thị trường trong thời gian tới.



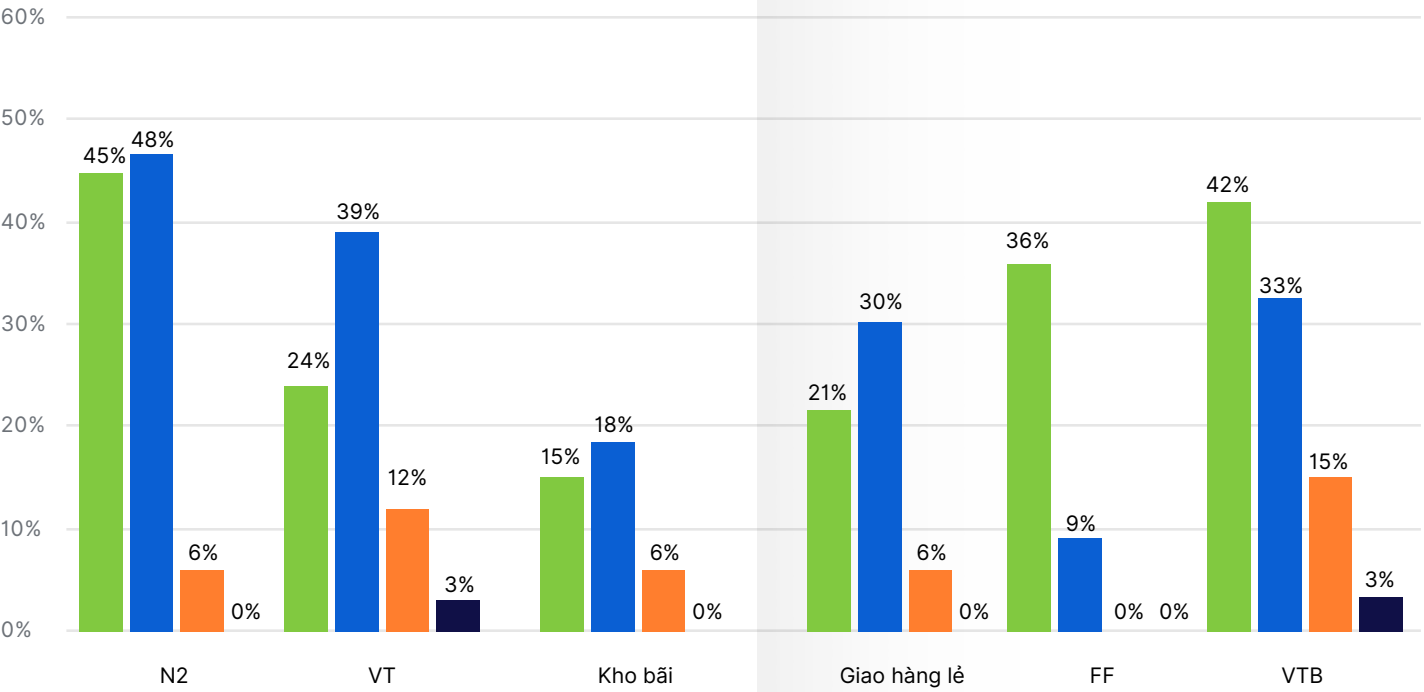
Chính sách thuế

45.159.035.629 đồng ~ 3,33%

Tổng số thuế đã nộp năm 2025 Tổng doanh thu

Nhằm nâng cao hiệu quả quản lý thuế và đảm bảo tính minh bạch, công ty đã triển khai nhiều giải pháp đồng bộ, bao gồm tăng cường kiểm toán nội bộ, ứng dụng công nghệ vào công tác quản trị thuế và xây dựng lộ trình công bố thông tin rõ ràng, nhất quán hơn. Đồng thời, doanh nghiệp khẳng định cam kết thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế, đóng góp ổn định vào ngân sách nhà nước, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững gắn liền với trách nhiệm xã hội.

Song song với đó, doanh nghiệp tiếp tục hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ liên quan đến thuế, nâng cao năng lực của đội ngũ kế toán – tài chính và tăng cường phối hợp với các cơ quan quản lý. Các thông tin liên quan cũng được công bố đầy đủ trên website theo đúng quy định hiện hành, góp phần củng cố tính minh bạch và nâng cao độ tin cậy trong hoạt động của công ty.



Rất hài lòng/ Very satisfied Hài lòng/ Satisfied
Không hài lòng/ Dissatisfied Bình thường/ Normal

Định hướng tương lai xanh



Kết quả thực hiện 2025

101

Định hướng phát triển

103

Mục tiêu 2026 và tiếp theo

104

IV.

Kết quả thực hiện 2025

Sau khi lần đầu phát hành Báo cáo Phát triển bền vững độc lập vào năm 2024, trong năm 2025 Vinafco tiếp tục hoàn thiện và chuẩn hóa hệ thống dữ liệu môi trường – xã hội trên toàn hệ thống. Trên cơ sở các kết quả bước đầu đã ghi nhận, Công ty từng bước đánh giá hiệu quả hoạt động, qua đó điều chỉnh và triển khai các giải pháp phù hợp với thực tiễn vận hành.

Bên cạnh đó, nền tảng dữ liệu được thiết lập từ năm trước tiếp tục được củng cố, giúp Vinafco nâng cao khả năng theo dõi, đo lường và quản trị các chỉ số phát triển bền vững. Đây là cơ sở quan trọng để xây dựng kế hoạch cho các giai đoạn tiếp theo, đồng thời tăng cường tính minh bạch trong hoạt động và đáp ứng tốt hơn kỳ vọng của các bên liên quan.

Mục	Kết quả 2024	Kết quả 2025	2025
Tổng tiêu thụ năng lượng	432,517 TJ	411,391 TJ	Tổng năng lượng tiêu thụ và phát thải khí nhà kính của Vinafco có sự biến động theo quy mô và kết quả hoạt động kinh doanh trong năm. Tuy nhiên, khi xem xét trên đơn vị doanh thu, mức tiêu thụ năng lượng và phát thải có xu hướng được cải thiện nhờ hiệu quả vận hành từng bước được nâng cao. Trong năm 2025, Công ty tiếp tục duy trì các giải pháp tối ưu hóa hoạt động, đồng thời đẩy mạnh kiểm soát tiêu hao và nâng cao hiệu suất khai thác, qua đó hướng tới giảm cường độ tiêu thụ năng lượng và phát thải trong dài hạn.
Tổng tiêu thụ phát thải khí nhà kính	33.827,07 tCO2e	32.171,5 tCO2e	
Tổng số tai nạn	0	1	An toàn tiếp tục là ưu tiên hàng đầu trong toàn bộ hoạt động của Vinafco. Công ty duy trì việc đo lường, theo dõi và công bố chỉ số tai nạn nhằm nhận diện rủi ro và triển khai các biện pháp phòng ngừa kịp thời. Việc kiểm soát tốt số vụ tai nạn thể hiện cam kết của Vinafco trong việc bảo vệ người lao động, đảm bảo an toàn vận hành và duy trì chất lượng dịch vụ.
Số tai nạn/ 1 triệu km vận tải bộ	0,69	1,15	

Mục	Kết quả 2024	Kết quả 2025	2025
Tỷ lệ lao động là người địa phương	46,4%	44,7%	Vinafco xác định vai trò của doanh nghiệp không chỉ dừng lại ở hoạt động kinh doanh mà còn gắn liền với sự phát triển của cộng đồng địa phương nơi Công ty hiện diện. Thông qua việc tạo việc làm ổn định, nâng cao thu nhập và tổ chức đào tạo nâng cao năng lực, Vinafco góp phần cải thiện chất lượng nguồn nhân lực và thúc đẩy phát triển kinh tế – xã hội tại địa phương, đặc biệt đối với các nhóm lao động phổ thông và lao động có hoàn cảnh đặc thù.
Tổng số tiền đóng góp cộng đồng	50.000.000 đồng	55.500.000 đồng	
Thu nhập trung bình nhân viên	11.500.000 đồng	11.000.000 đồng	
Thu nhập trung bình nhân viên nam và nữ	Nam: 12.400.000 đồng Nữ: 10.600.000 đồng	Nam: 12.400.000 đồng Nữ: 10.600.000 đồng	Trong bối cảnh ngành logistics có những đặc thù riêng về cơ cấu lao động, Vinafco từng bước thúc đẩy sự đa dạng và bình đẳng trong lực lượng nhân sự. Công ty định hướng mở rộng cơ hội phát triển cho lao động nữ trên cơ sở năng lực và sự phù hợp, không chỉ ở các vị trí chuyên môn mà còn ở các vị trí quản lý và điều hành. Với quy mô hiện tại, các hoạt động đóng góp của Công ty còn được triển khai theo hướng phù hợp và có trọng tâm. Tuy nhiên, Vinafco hướng tới việc gia tăng tác động thông qua việc lan tỏa tinh thần trách nhiệm xã hội, thúc đẩy sự tham gia của các đối tác và các bên liên quan, từ đó tạo ra giá trị bền vững cho cộng đồng trong dài hạn.
Số giờ đào tạo/ nhân viên	8,8	8,2	
Tỷ lệ cấp quản lý là nữ	7,1%	42%	
Tỷ lệ cấp quản lý địa phương	7%	7%	
Số vụ vi phạm luật pháp môi trường, an toàn	0	0	

Định hướng phát triển

Định hướng phát triển chủ đạo

Trong bối cảnh thị trường logistics tiếp tục chịu tác động từ biến động vĩ mô, chi phí vận hành và các yêu cầu ngày càng khắt khe về phát triển bền vững. Vinafco định hướng nâng cao hiệu quả vận hành gắn với các yếu tố bền vững, tập trung vào tối ưu chi phí, chuẩn hóa quy trình và từng bước ứng dụng công nghệ. Trong trung hạn 5-10 năm, Công ty hướng tới phát triển các dịch vụ có giá trị gia tăng cao, tăng khả năng tham gia sâu hơn vào chuỗi logistics, củng cố năng lực cạnh tranh và tăng khả năng thích ứng với nhu cầu ngày càng đa dạng của thị trường.

Ứng dụng công nghệ và đổi mới sáng tạo nhằm thúc đẩy kinh doanh hiệu quả, gia tăng lợi nhuận

Tạo sinh kế, chia sẻ giá trị với cộng đồng và phát triển kinh tế địa phương



Mục tiêu 2026 và tiếp theo

Mục tiêu môi trường - xã hội - quản trị

Nội dung	Mục tiêu			Thời hạn
	Mục tiêu 2025	Kết quả 2025	Mục tiêu tiếp theo	
Cường độ tiêu thụ năng lượng / doanh thu	0,35 TJ / tỷ VNĐ	0,30 TJ / tỷ VNĐ	-5%	2026
Cường độ phát thải khí nhà kính / doanh thu	27,62 tCO2e / tỷ VNĐ	23,75 tCO2e / tỷ VNĐ	-5%	2026
Tổng số tai nạn	0	1	<1	2026
Số giờ đào tạo / nhân viên	9,7 giờ	8,4 giờ	+10%	2026
Tỷ lệ cấp quản lý địa phương	7,7%	7%	+10%	2026
Số vụ vi phạm luật pháp môi trường, an toàn	0	0	Duy trì	2026
Số vụ tai nạn trên 1 triệu km vận hành	0,95	1,15	<0,9	2026



Phụ lục



Bảng dữ liệu phát triển bền vững 107

Bảng tuyên bố tuân thủ tiêu chuẩn GRI 115



Bảng dữ liệu Phát triển bền vững

Dữ liệu môi trường

Chỉ số	Đơn vị	Vinafco
Tiêu thụ năng lượng ¹		
Dầu DO	Lít	3.926.034,85
Xăng xe	Lít	3.255,34
Dầu FO	Kg	6.565.083
Gas	Kg	852
Điện năng	KWh	1.167.946,21
Phát thải khí nhà kính ²		
Phát thải Phạm vi 1	tCO2e	31.401,59
Phát thải Phạm vi 2	tCO2e	769,91

¹ Năm 2025, dữ liệu tiêu thụ năng lượng (điện, xăng và dầu) và dữ liệu phát thải khí nhà kính của Vinafco giới hạn ở CTCP Vinafco và các công ty con.

² Phát thải Phạm vi 1 được tính toán dựa trên dầu DO, FO, gas và xăng xe, Phạm vi 2 được tính toán dựa trên điện năng tiêu thụ, giới hạn ở CTCP Vinafco và các công ty con.

Giới hạn cho phép QCVN 26-2026/BYT		Nhiệt độ (°C)		Độ ẩm (%)		Tốc độ gió (m/s)	
		18,0 - 32,0		40,0 - 80,0		0,02 - 1,50	
STT	Vị trí quan trắc	Mẫu đạt	Mẫu chưa đạt	Mẫu đạt	Mẫu chưa đạt	Mẫu đạt	Mẫu chưa đạt
1	Kho 1						
-	Đầu	31,7		60,2		0,37	
-	Cuối	31,7		59,1		0,28	
2	Kho 2						
-	Đầu	31,7		61,9		1,25	
-	Cuối	31,6		62,7		0,26	
3	Kho 3						
-	Đầu	31,8		59,2		0,21	
-	Cuối	31,8		61,7		0,27	
4	Kho 4						
-	Đầu	31,8		60,1		0,22	
-	Cuối	31,8		58,4		0,25	
5	Kho 5						
-	Đầu	27,1		44,3		0,27	
-	Cuối	27,2		43,5		0,26	
	Ngoài trời	32,3		62,7		0,84	
Tổng cộng		10	0	10	0	10	0
Tổng hợp kết quả		- Nhiệt độ - Độ ẩm - Tốc độ gió	+ Tổng số mẫu: 10 + Tổng số mẫu: 10 + Tổng số mẫu: 10	+ Tổng số mẫu chưa đạt: 0 + Tổng số mẫu chưa đạt: 0 + Tổng số mẫu chưa đạt: 0			

Kết quả quan trắc vi khí hậu tại Vinafco năm 2025

Bảng dữ liệu Phát triển bền vững (tiếp theo)

Yếu tố quan trắc		Ánh sáng			Tiếng ồn	
Giới hạn cho phép		QCVN 22:2016 BYT			QCVN 24:2016 BYT	
					≤ 85,0 dBA	
STT	Vị trí quan trắc	Giới hạn tối thiểu cho phép (lux)	Mẫu đạt	Mẫu chưa đạt	Mẫu đạt	Mẫu chưa đạt
1	Kho 1					
-	Đầu	100	235		58,4	
-	Cuối	100	678		55,7	
2	Kho 2					
-	Đầu	100	754		60,1	
-	Cuối	100	236		60,7	
3	Kho 3					
-	Đầu	100	450		58,2	
-	Cuối	100	325		57,3	
4	Kho 4					
-	Đầu	100	839		60,1	
-	Cuối	100	328		60,5	
5	Kho 5					
-	Đầu	300	415		52,4	
-	Cuối	300	435		52,7	
Tổng cộng			10	0	10	0
Tổng hợp kết quả		- Ánh sáng: - Tiếng ồn:	+ Tổng số mẫu: 10 + Tổng số mẫu: 10	+ Tổng số mẫu chưa đạt: 0 + Tổng số mẫu chưa đạt: 0		

Kết quả quan trắc các yếu tố vật lý tại Vinafco năm 2025

Giới hạn cho phép QCVN 02:2019/BYT		Bụi toàn phần	
		≤ 4,000 mg/m ³	
STT	Vị trí quan trắc	Mẫu đạt	Mẫu chưa đạt
1	Kho 1		
-	Đầu	0,256	
-	Cuối	0,237	
2	Kho 2		
-	Đầu	0,206	
-	Cuối	0,220	
3	Kho 3		
-	Đầu	0,236	
-	Cuối	0,225	
4	Kho 4		
-	Đầu	0,237	
-	Cuối	0,235	
5	Kho 5		
-	Đầu	0,125	
-	Cuối	0,110	
Tổng cộng		10	
* Tổng hợp kết quả quan trắc		+ Tổng số mẫu bụi: 10	+ Tổng số mẫu chưa đạt: 0

Kết quả quan trắc bụi tại Vinafco năm 2025

Bảng dữ liệu Phát triển bền vững (tiếp theo)

Tiêu chuẩn cho phép QCVN 25:2016/BYT		Cường độ điện trường		Cường độ từ trường	
		< 5.000V/m		< 400A/m	
STT	Vị trí quan trắc	Mẫu đạt	Mẫu chưa đạt	Mẫu đạt	Mẫu chưa đạt
1	Kho 1				
-	Đầu	72		0,015	
-	Cuối	51		0,037	
	Tổng cộng	02	0	02	0
* Tổng hợp kết quả quan trắc		+ Tổng số mẫu điện từ trường: 04		+ Tổng số mẫu chưa đạt: 0	

Kết quả quan trắc điện từ trường tại Vinafco năm 2025

Tên hoá chất		CO ₂	
Giới hạn cho phép QCVN 03:2019/BYT		≤ 9,000 mg/m ³	
STT	Vị trí quan trắc	Mẫu đạt	Mẫu chưa đạt
1	Kho 1		
-	Đầu	822	
-	Cuối	821	
2	Kho 2		
-	Đầu	854	
-	Cuối	844	
3	Kho 3		
-	Đầu	754	
-	Cuối	785	
4	Kho 4		
-	Đầu	833	
-	Cuối	837	
5	Kho 5		
-	Đầu	805	
-	Cuối	810	
	Tổng cộng	10	
* Tổng hợp kết quả quan trắc		+ Tổng số mẫu hơi khí độc: 10	+ Tổng số mẫu chưa đạt: 0

Kết quả quan hơi khí tại Vinafco năm 2025

Bảng dữ liệu Phát triển bền vững (tiếp theo)

Tên chất thải	Mã CTNH	Số lượng (kg)	Phương pháp xử lý	Tổ chức, cá nhân tiếp nhận CTNH	Khối lượng năm gần nhất (kg)
Chất hấp thụ, vật liệu lọc, giẻ lau, vải bảo vệ thải bị nhiễm các thành phần nguy hại	18 02 01	74	TĐ, HR	Công ty Cổ phần đầu tư và kỹ thuật Tài nguyên môi trường ETC Mã số QLCTNH: 1.2.3.4.5.6.093.VX	83
Bóng đèn huỳnh quang và các loại thủy tinh hoạt tính thải	16 01 06	39	HR		15
Pin, ắc quy thải	16 01 12	5	TH		45
Các loại dầu mỡ thải	16 01 08	0	TC		28
Dầu động cơ, hộp số và bôi trơn tổng hợp thải	17 02 03	299	TC-TĐ-XLNT		0
Mực thải máy in, máy photo	08 02 01	10	TĐ-Tro xỉ HR		0
Que hàn thải có các kim loại nặng hoặc thành phần nguy hại	07 04 1	299	Phối trộn - HR		0
Sơn, mực, chất kết dính và nhựa thải có các thành phần nguy hại	16 01 09	79	TĐ		155
Tổng số lượng (kg)		516			326

Tổng lượng chất thải rắn tại Vinafco năm 2025

Dữ liệu Nhân sự năm 2025

TỔNG SỐ NHÂN SỰ TÍNH ĐẾN NGÀY 31/12/2025		
VINAFCO		
793		
NHÂN SỰ ĐƯỢC THUÊ MỚI		
404		
NHÂN SỰ NGHỈ VIỆC		
305		

Cơ cấu tuổi	VINAFCO	
	Số lượng	Tỷ lệ
Dưới 30 tuổi	199	25,09%
Từ 30 đến 50 tuổi	531	66,96%
Trên 50 tuổi	63	7,95%

Cơ cấu trình độ	VINAFCO	
	Số lượng	Tỷ lệ
Trên Đại học	8	1%
Đại học	285	36%
Cao đẳng	66	8%
Trung cấp	81	10%
Đào tạo nghề	246	31%
Lao động phổ thông	107	13%

Bảng tuyên bố tuân thủ tiêu chuẩn GRI

GRI 1: TIÊU CHUẨN TỔNG QUÁT 2021

Vinafco tuân thủ Tiêu chuẩn của tổ chức Sáng kiến báo cáo toàn cầu (GRI) trong việc đo lường và truyền tải thông tin về hiệu quả hoạt động môi trường, kinh tế, xã hội và quản trị của mình. Chúng tôi đã báo cáo thông tin được trích dẫn trong Chỉ mục nội dung GRI cho chu kỳ báo cáo từ ngày 1 tháng 1 năm 2025 đến ngày 31 tháng 12 năm 2025, tham chiếu đến Tiêu chuẩn GRI. Tiêu chuẩn Tổng quát 2021 (GRI 1: Foundation 2021) được áp dụng để làm nguyên lý báo cáo.

Trong năm 2025, Vinafco tiếp tục áp dụng khung báo cáo theo Tiêu chuẩn GRI (GRI 2021), kế thừa nền tảng đã thiết lập từ năm 2024. Báo cáo bao gồm các thông tin liên quan đến Vinafco và các đơn vị thuộc phạm vi báo cáo mà chúng tôi đã đề cập; đối với các nội dung có phạm vi khác, thông tin sẽ được trình bày rõ trong các tài liệu tham chiếu.

GRI	Thông tin công bố	Nội dung trong báo cáo	Trang
GRI 2: Công bố thông tin chung 2021			
1. Tổ chức và cách thức báo cáo của tổ chức			
2-1	Thông tin chi tiết về Tổ chức	Tổng quan Công ty Cổ phần Vinafco	09
2-2	Các thực thể có trong báo cáo phát triển bền vững của tổ chức	Tổ chức, phạm vi và ranh giới	07
2-3	Kỳ báo cáo, tần suất và đầu mối liên hệ	Giới thiệu về báo cáo Phát triển bền vững; Tổ chức, phạm vi và ranh giới	07
2-4	Trình bày lại thông tin	Không có	
2-5	Đảm bảo của bên thứ 3	Không có	
2. Hoạt động và người lao động			
2-6	Hoạt động, chuỗi giá trị và các mối quan hệ kinh doanh khác	Tổng quan Công ty Cổ phần Vinafco Mạng lưới hoạt động	44
2-7	Nhân viên	Dữ liệu Nhân sự 2025	98
2-8	Người lao động không phải là nhân viên	N/A	

GRI	Thông tin công bố	Nội dung trong báo cáo	Trang
3. Quản trị			
2-9	Cơ cấu và thành phần quản trị	Thành phần & cơ cấu của HĐQT	21
2-10	Đề cử và lựa chọn cơ quan quản trị cao nhất	Thành phần & cơ cấu của HĐQT	21
2-11	Người đứng đầu cơ quan quản lý cao nhất	Thành phần & cơ cấu của HĐQT	21
2-12	Vai trò của cơ quan quản trị cao nhất trong việc giám sát việc quản lý các tác động	Quy trình quản lý rủi ro	25
2-13	Phân công trách nhiệm quản lý các tác động	Quy trình quản lý rủi ro & Tuân thủ hiệu quả	25
2-14	Vai trò của cơ quan quản trị cao nhất trong báo cáo phát triển bền vững	Chủ đề trọng yếu phát triển bền vững	31
2-15	Xung đột lợi ích	Thành phần & cơ cấu của HĐQT	21
2-16	Truyền đạt các mối quan ngại quan trọng	Chủ động gắn kết và lắng nghe các bên liên quan	29
2-17	Kiến thức tập thể của cơ quan quản trị cao nhất	N/A	
2-18	Đánh giá hiệu quả hoạt động của cơ quan quản trị cao nhất	Báo cáo tình hình quản trị năm 2025 - Báo cáo thường niên 2025	
2-19	Chính sách thù lao	Báo cáo tình hình quản trị năm 2025 - Báo cáo thường niên 2025	
2-20	Quy trình xác định mức thù lao	Vận hành kinh doanh có đạo đức và minh bạch	87
2-21	Tổng tỷ lệ bồi thường hàng năm	N/A	

Bảng tuyên bố tuân thủ tiêu chuẩn GRI (tiếp theo)

GRI	Thông tin công bố	Nội dung trong báo cáo	Trang
4. Chiến lược, chính sách và thực tiễn			
2-22	Tuyên bố về chiến lược phát triển bền vững	Thông điệp phát triển bền vững	06
2-23	Cam kết chính sách	N/A	
2-24	Lồng ghép các cam kết chính sách	Định hướng phát triển bền vững	37
2-25	Quy trình khắc phục tác động tiêu cực	N/A	
2-26	Cơ chế thu thập góp ý và nêu lên mối quan ngại	N/A	
2-27	Tuân thủ luật pháp và các quy định	Vận hành kinh doanh có đạo đức và minh bạch	87
2-28	Hiệp hội thành viên	Những dấu ấn nổi bật năm	13
5. Sự tham gia của các bên liên quan			
2-29	Phương pháp tiếp cận sự tham gia của các bên liên quan	Chủ động gắn kết và lắng nghe các bên liên quan	29
2-30	Thoả ước thương lượng tập thể	Tạo cơ hội việc làm và phát triển nguồn nhân lực	74
GRI 3: Các chủ đề trọng yếu 2021			
3-1	Quá trình xác định các chủ đề trọng yếu	Chủ đề trọng yếu phát triển bền vững	29
3-2	Danh sách các chủ đề trọng yếu	Gắn kết mục tiêu toàn cầu về phát triển bền vững (SDGs) và danh mục chủ đề báo cáo được phê duyệt	37
3-3	Quản lý các chủ đề trọng yếu	Gắn kết mục tiêu toàn cầu về phát triển bền vững (SDGs) và danh mục chủ đề báo cáo được phê duyệt	37
GRI 101: Đa dạng sinh học			
101-1	Chính sách nhằm ngăn chặn và đảo ngược suy giảm đa dạng sinh học	Bảo tồn đa dạng sinh học biển	65
101-2	Quản lý các tác động đến đa dạng sinh học	Bảo tồn đa dạng sinh học biển	65

GRI	Thông tin công bố	Nội dung trong báo cáo	Trang
101-3	Tiếp cận và chia sẻ lợi ích	N/A	
101-4	Xác định các tác động đến đa dạng sinh học	Bảo tồn đa dạng sinh học biển	65
101-5	Các địa điểm có tác động đến đa dạng sinh học	Bảo tồn đa dạng sinh học biển	65
101-6	Các nguyên nhân trực tiếp gây suy giảm đa dạng sinh học	Bảo tồn đa dạng sinh học biển	65
101-7	Thay đổi về trạng thái đa dạng sinh học	N/A	
101-8	Dịch vụ hệ sinh thái	N/A	
GRI 200: Chủ đề Kinh tế			
201: Hiệu quả hoạt động kinh tế			
201-1	Giá trị kinh tế trực tiếp được tạo ra và phân phối	Thúc đẩy hiệu quả kinh tế	43
201-2	Ảnh hưởng đến kết quả hoạt động tài chính, các rủi ro và cơ hội khác do biến đổi khí hậu	N/A	
201-3	Các nghĩa vụ theo chế độ phúc lợi đã quy định và các chế độ hưu trí khác	N/A	
201-4	Hỗ trợ tài chính nhận được từ chính phủ	N/A	
202: Hiện diện thị trường			
202-1	Tỷ lệ của mức lương khởi điểm theo giới tính so với mức lương tối thiểu của vùng	N/A	
202-2	Tỷ lệ thành viên ban lãnh đạo được tuyển dụng từ cộng đồng địa phương	Hợp tác và đồng hành cùng các bên liên quan	68
203: Tác động kinh tế gián tiếp			
203-1	Đầu tư cơ sở hạ tầng và các dịch vụ được hỗ trợ	N/A	
203-2	Tác động kinh tế gián tiếp trọng yếu	Đẩy mạnh kinh tế địa phương	76

Bảng tuyên bố tuân thủ tiêu chuẩn GRI (tiếp theo)

GRI	Thông tin công bố	Nội dung trong báo cáo	Trang
GRI 200: Chủ đề Kinh tế (tiếp theo)			
204: Thông lệ mua sắm			
204-1	Tỷ lệ chi tiêu cho các nhà cung cấp địa phương	Quản lý nhà cung cấp	81
205: Chống tham nhũng			
205-1	Các hoạt động đã được đánh giá rủi ro liên quan đến tham nhũng	Cơ chế trao đổi thông tin, ngăn ngừa gian lận Ngăn ngừa gian lận và tham nhũng	79
205-2	Truyền thông và đào tạo về các chính sách và quy trình chống tham nhũng	Cơ chế trao đổi thông tin, ngăn ngừa gian lận Ngăn ngừa gian lận và tham nhũng	79
205-3	Các vụ việc tham nhũng đã xác nhận và các biện pháp xử lý	Cơ chế trao đổi thông tin, ngăn ngừa gian lận Ngăn ngừa gian lận và tham nhũng	79
206: Chống hành vi phản cạnh tranh			
206-1	Các chế tài đối với hành vi cản trở cạnh tranh, thực hành độc quyền và chống độc quyền	Ngăn ngừa gian lận và tham nhũng	79
207: Thuế			
207-1	Phương pháp tiếp cận thuế	Chính sách thuế	86
207-2	Quản lý thuế, kiểm soát và quản lý rủi ro	Chính sách thuế	86
207-3	Sự tham gia của các bên liên quan và quản lý các mối quan tâm liên quan đến thuế	N/A	
207-4	Báo cáo theo quốc gia	N/A	

GRI	Thông tin công bố	Nội dung trong báo cáo	Trang
GRI 300: Chủ đề Môi trường			
301: Vật liệu			
301-1	Vật liệu được sử dụng theo trọng lượng hoặc thể tích	N/A	
301-2	Nguyên liệu đầu vào tái chế được sử dụng	N/A	
301-3	Sản phẩm thu hồi và vật liệu đóng gói của chúng	Sử dụng vật liệu thân thiện môi trường	58
302: Năng lượng			
302-1	Tiêu thụ năng lượng trong tổ chức	Tiết kiệm năng lượng	49
302-2	Tiêu thụ năng lượng bên ngoài tổ chức	N/A	
302-3	Cường độ sử dụng năng lượng	N/A	
302-4	Giảm tiêu thụ năng lượng	Tiết kiệm năng lượng	49
302-5	Giảm yêu cầu năng lượng của sản phẩm và dịch vụ	Tiết kiệm năng lượng	49
303: Nước và nước thải			
303-1	Tương tác với nước như một nguồn tài nguyên chung	Chất thải & nước thải	55
303-2	Quản lý các tác động liên quan đến xả nước	Chất thải & nước thải	55
303-3	Rút nước	N/A	55
303-4	Xả nước	Chất thải & nước thải	55
303-5	Tiêu thụ nước	Chất thải & nước thải	55

Bảng tuyên bố tuân thủ tiêu chuẩn GRI (tiếp theo)

GRI	Thông tin công bố	Nội dung trong báo cáo	Trang
GRI 300: Chủ đề Môi trường (tiếp theo)			
305: Khí thải			
305-1	Phát sinh khí nhà kính trực tiếp (Phạm vi 1)	Phát thải khí nhà kính	51
305-2	Phát thải khí nhà kính gián tiếp (Phạm vi 2)	Phát thải khí nhà kính	51
305-3	Phát thải khí nhà kính gián tiếp khác (Phạm vi 3)	N/A	
305-4	Cường độ phát thải khí nhà kính	Giảm phát thải khí nhà kính và khí thải ô nhiễm khác	53
305-5	Giảm phát thải khí nhà kính	Giảm phát thải khí nhà kính và khí thải ô nhiễm khác	53
305-6	Phát thải các chất phá huỷ tầng ô-zôn	N/A	
305-7	Nitrogen oxides (NOX), sulfur oxides (SOX), và các phát thải khí đáng kể khác	N/A	
306: Chất thải			
306-1	Phát sinh chất thải và các tác động đáng kể liên quan đến chất thải	Chất thải & nước thải	55
306-2	Quản lý các tác động đáng kể liên quan đến chất thải	Chất thải & nước thải	55
306-3	Chất thải được tạo ra	Chất thải & nước thải	55
302-4	Chất thải chuyển hướng từ việc thải bỏ	Chất thải & nước thải	55
302-5	Rác thải được đưa đi xử lý	Chất thải & nước thải	55

GRI	Thông tin công bố	Nội dung trong báo cáo	Trang
GRI 300: Chủ đề Môi trường (tiếp theo)			
308: Đánh giá môi trường nhà cung cấp			
308-1	Các nhà cung cấp mới đã được sàng lọc theo tiêu chí môi trường	Quản lý nhà cung cấp	81
308-2	Các tác động tiêu cực đến môi trường trong chuỗi cung ứng và các hành động đã thực hiện	N/A	
GRI 400: Chủ đề Xã hội			
401: Việc làm			
401-1	Số lượng nhân viên thuê mới và tỷ lệ thôi việc	Dữ liệu Nhân sự năm 2025 Hợp tác và đồng hành cùng các bên liên quan Tạo cơ hội việc làm và phát triển nguồn nhân lực	98
401-2	Phúc lợi cung cấp cho nhân viên toàn thời gian không dành cho nhân viên tạm thời hoặc bán thời gian	Chính sách phúc lợi toàn diện Tạo cơ hội việc làm và phát triển nguồn nhân lực	71
401-3	Nghỉ thai sản	N/A	
402: Quan hệ lao động quản lý			
402-1	Thời hạn thông báo tối thiểu về những thay đổi trong hoạt động	N/A	

Bảng tuyên bố tuân thủ tiêu chuẩn GRI (tiếp theo)

GRI	Thông tin công bố	Nội dung trong báo cáo	Trang
403: An toàn và sức khoẻ nghề nghiệp			
403-1	Hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp	Đảm bảo an toàn sức khoẻ lao động Quản trị và vận hành minh bạch Vận hành kinh doanh có đạo đức và minh bạch	63
403-2	Xác định mối nguy, đánh giá rủi ro và điều tra sự cố	Đảm bảo an toàn sức khoẻ lao động Cơ chế trao đổi thông tin, ngăn ngừa gian lận	63
403-3	Dịch vụ sức khỏe nghề nghiệp	Tạo cơ hội việc làm và phát triển nguồn nhân lực Đảm bảo an toàn sức khoẻ lao động	71
403-4	Sự tham gia, tư vấn và truyền thông của người lao động về an toàn và sức khỏe nghề nghiệp	Vận hành kinh doanh có đạo đức và minh bạch	63
403-5	Đào tạo người lao động về an toàn và sức khỏe nghề nghiệp	Giáo dục và đào tạo toàn diện	63
403-6	Tăng cường sức khỏe người lao động	Tạo cơ hội việc làm và phát triển nguồn nhân lực	63
403-7	Ngăn ngừa và giảm thiểu tác động đến an toàn và sức khỏe nghề nghiệp liên quan trực tiếp đến các mối quan hệ kinh doanh	Đảm bảo an toàn sức khoẻ lao động Cam kết trách nhiệm với khách hàng Vận hành kinh doanh có đạo đức và minh bạch Quản trị và vận hành minh bạch	63
403-8	Người lao động được hưởng hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp	Tạo cơ hội việc làm và phát triển nguồn nhân lực	63
403-9	Thương tích liên quan đến công việc	Vận tải bộ	63
403-10	Bệnh tật liên quan đến công việc	Đảm bảo an toàn sức khoẻ lao động	63

GRI	Thông tin công bố	Nội dung trong báo cáo	Trang
GRI 400: Chủ đề Xã hội (tiếp theo)			
404: Giáo dục và đào tạo			
404-1	Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm cho mỗi nhân viên	Giáo dục và đào tạo toàn diện	75
404-2	Các chương trình nâng cao kỹ năng và hỗ trợ chuyển tiếp cho nhân viên	Giáo dục và đào tạo toàn diện	75
404-3	Tỷ lệ nhân viên nhận được đánh giá thường xuyên về hiệu suất và phát triển nghề nghiệp	Phát triển năng lực và nguồn nhân lực kế thừa	75
405: Đa dạng và cơ hội bình đẳng			
405-1	Sự đa dạng của các cơ quan quản trị và nhân viên	Tôn trọng đa dạng, hoà nhập và bình đẳng giới	74
405-2	Tỷ lệ tiền lương và thù lao cơ bản của nữ so với nam	N/A	
406: Không phân biệt đối xử			
406-1	Số lượng các vụ việc phân biệt đối xử và các hành động khắc phục đã thực hiện	Tôn trọng đa dạng, hoà nhập và bình đẳng giới	74
407: Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể			
407-1	Các hoạt động và nhà cung cấp có quyền tự do hiệp hội và thương lượng tập thể có thể gặp rủi ro	Tạo cơ hội việc làm và phát triển nguồn nhân lực	68
408: Lao động trẻ em			
408-1	Các hoạt động và nhà cung cấp có rủi ro đáng kể đối với các sự cố về lao động trẻ em	Tôn trọng đa dạng, hoà nhập và bình đẳng giới	74
409: Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc			
409-1	Hoạt động và nhà cung cấp có rủi ro đáng kể đối với các sự cố lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc	Tôn trọng đa dạng, hoà nhập và bình đẳng giới	74

Bảng tuyên bố tuân thủ tiêu chuẩn GRI (tiếp theo)

GRI	Thông tin công bố	Nội dung trong báo cáo	Trang
GRI 400: Chủ đề Xã hội (tiếp theo)			
410: Thông lệ về an ninh			
410-1	Nhân viên an ninh được đào tạo về các thủ tục hoặc chính sách nhân quyền	N/A	
411: Quyền của người dân bản địa			
411-1	Sự cố vi phạm quyền của người bản địa	Đẩy mạnh kinh tế địa phương	76
413: Cộng đồng địa phương			
413-1	Các hoạt động có sự tham gia của cộng đồng địa phương, đánh giá tác động và chương trình phát triển	Đẩy mạnh kinh tế địa phương	76
413-2	Các hoạt động có tác động tiêu cực thực tế và tiềm ẩn đáng kể đến cộng đồng địa phương	Đẩy mạnh kinh tế địa phương	76
414: Đánh giá xã hội nhà cung cấp			
414-1	Các nhà cung cấp mới đã được sàng lọc theo tiêu chí xã hội	Quản lý nhà cung cấp	81
414-2	Các tác động xã hội tiêu cực trong chuỗi cung ứng và các hành động được thực hiện	N/A	
415: Chính sách công			
415-1	Đóng góp chính trị	N/A	
416: Sức khỏe và an toàn khách hàng			
416-1	Đánh giá tác động đến sức khỏe và an toàn của các danh mục sản phẩm và dịch vụ	N/A	
416-2	Sự cố không tuân thủ liên quan đến các tác động đến sức khỏe và an toàn của các sản phẩm và dịch vụ	Cơ chế trao đổi thông tin, ngăn ngừa gian lận	87

GRI	Thông tin công bố	Nội dung trong báo cáo	Trang
GRI 400: Chủ đề Xã hội (tiếp theo)			
417: Tiếp thị và ghi nhãn			
417-1	Yêu cầu đối với thông tin sản phẩm và dịch vụ và ghi nhãn	N/A	
417-2	Sự cố không tuân thủ liên quan đến thông tin sản phẩm và dịch vụ và ghi nhãn	N/A	
417-3	Sự cố không tuân thủ liên quan đến truyền thông tiếp thị	N/A	
418: Quyền riêng tư của khách hàng			
418-1	Khiếu nại cơ bản liên quan đến vi phạm quyền riêng tư của khách hàng và mất dữ liệu khách hàng	Bảo mật thông tin khách hàng	96

